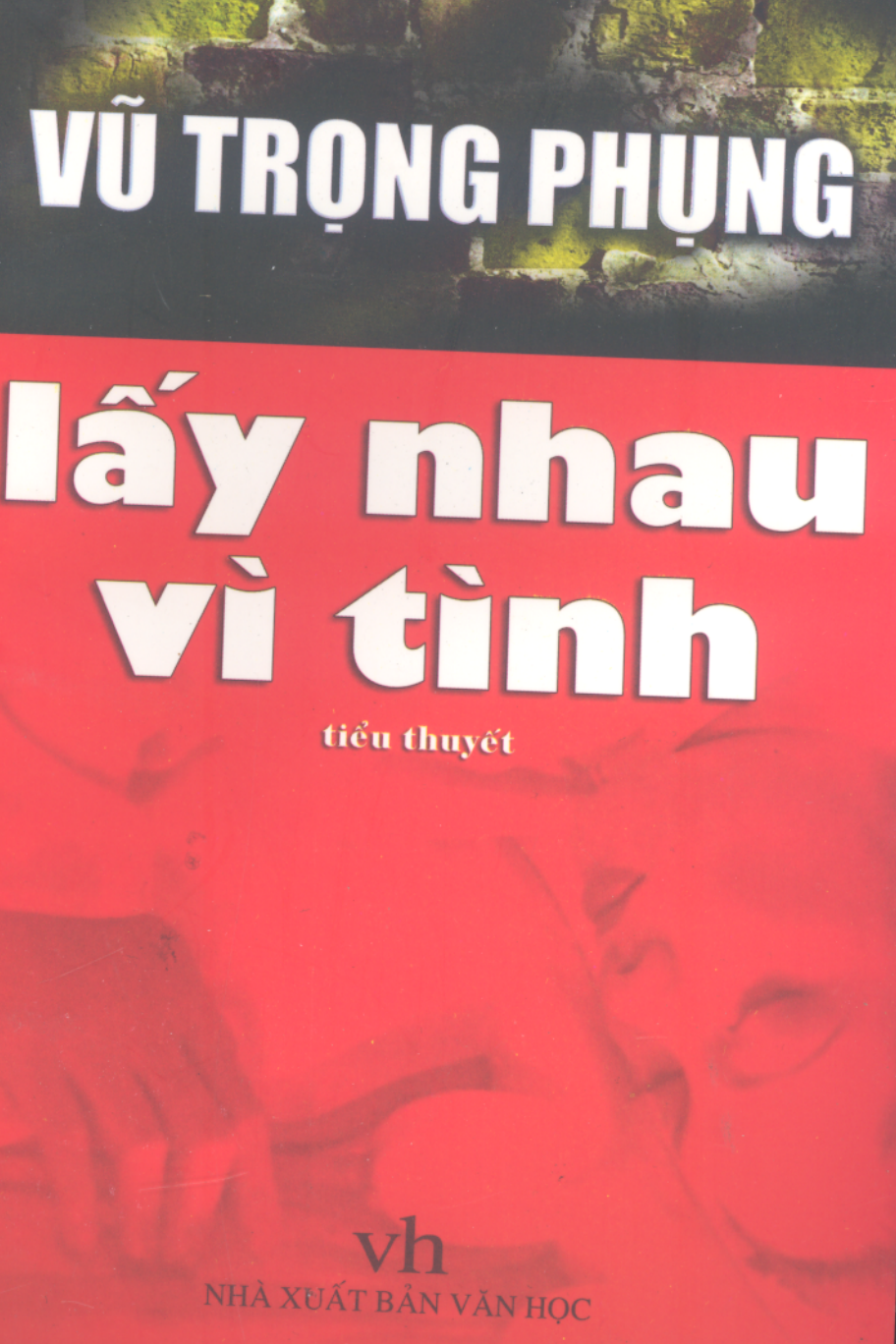




**VŨ TRỌNG PHỤNG**

**lấy nhau  
vì tình**

tiểu thuyết

**vh**

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

# LẤY NHAU VÌ TÌNH

VŨ TRỌNG PHỤNG

---

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC  
18 Nguyễn Trường Tộ - Ba Đình - Hà Nội

Điện thoại: 8 294684 - 8 294685

Fax: (04) 8 294781

E-mail: [nxbvanhoc@hn.vnn.vn](mailto:nxbvanhoc@hn.vnn.vn)

Chịu trách nhiệm xuất bản: **Nguyễn Văn Lưu**

Chịu trách nhiệm bản thảo: **Nguyễn Cừ**

Biên tập: **Nguyễn Anh Vũ**

Trình bày: **Đông Tây**

Vẽ bìa: **Lưu Chí Cương**

Chế bản vì tình: **Kim Long**

Thực hiện liên kết xuất bản:

**NHÀ SÁCH ĐÔNG TÂY**

32 Bà Triệu & 466 Nguyễn Chí Thanh

ĐT: (04) 9 348484 - Fax: (04) 8 251374

E-mail: [sach32bt@hn.vnn.vn](mailto:sach32bt@hn.vnn.vn)

Website: [www.nhasachdongtay.com.vn](http://www.nhasachdongtay.com.vn)

---

In 800 cuốn, khổ 13 x 19 tại Trung học kỹ thuật in.

Giấy đăng ký KHXB số 48/114/QLXB - CXB cấp ngày 15/1/2004.

In xong và nộp lưu chiểu Quý II năm 2004.



VŨ TRỌNG PHỤNG

# LẤY NHAU VÌ TÌNH

Tiểu thuyết

HOÀNG THIẾU SƠN  
Chú thích và giới thiệu

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

## TỪ TÌNH YÊU ĐẾN HẠNH PHÚC VỢ CHỒNG

Người phương Tây xưa nay vốn phân biệt hai kiểu hôn nhân: lấy nhau theo lý trí và lấy nhau vì tình yêu.

Theo lý trí là cân nhắc kỹ lưỡng mọi điều kiện của hôn nhân mà quyết định sáng suốt, hợp với hoàn cảnh của cá nhân, gia đình và xã hội. Còn vì tình yêu là chỉ tuân theo có tiếng gọi của tấm lòng, bất chấp mọi điều kiện khác.

Trong những năm 30 của thế kỷ này, thanh niên nam nữ mới tiếp thu văn hoá Tây phương, muốn thoát ly khỏi gia đình phong kiến, chống lại quyền cha mẹ đặt đâu con phải ngồi đấy, phần lớn cho rằng lấy nhau phải chỉ vì tình mới là hợp lý và mới có hạnh phúc vợ chồng.

Cái lối hôn nhân phong kiến, trước những thay đổi lớn của xã hội, đã làm sinh ra không ít bi kịch. Lên án nó và góp phần đào thải nó khỏi xã hội thì các nhà văn trong *Tự lực văn đoàn* chủ yếu là Nhất Linh và Khái Hưng, đã làm thật mạnh và thành công không ít. Nhưng trong không khí say sưa rất lãng mạn chủ

nghĩa ấy, những người thuộc phái mới có ai đã bình tĩnh để sáng suốt mà tự hỏi: nhưng hôn nhân chỉ vì tình yêu thì có phải bao giờ cũng tốt đẹp, và cũng đem đến hạnh phúc cho gia đình cả không?

Chỉ có Vũ Trọng Phụng năm 1937, là như đặt ra cái câu hỏi ấy và đã trả lời bằng cuốn tiểu thuyết *Lấy nhau vì tình*. Mới nghe tên sách như thế, mãi đến cả ngày nay, ai mà chẳng tưởng rằng Vũ Trọng Phụng đã viết một truyện hoa tình diễm lệ theo phong cách lãng mạn chủ nghĩa, lúc bấy giờ đang độ cực thịnh. Ngờ đâu đó là một cuốn tiểu thuyết tâm lý xã hội, mà hiện thực xã hội thì vẽ ra thật trung thành và sinh động, mà tâm lý nhân vật thì phân tích thật tinh vi và sâu sắc.

## 1. LẤY NHAU VÌ TÌNH MÀ PHẢI TỰ TỬ

Quỳnh và Liêm là hai người cháu cô, cháu cậu; Liêm đồ tú tài, rồi đi dạy trường tư, lương đủ sống chật vật; Quỳnh chung với cô ruột mở cửa hiệu tạp hoá phố Hàng Gai, kể cũng có thể gọi là có chút vốn liếng.

Quỳnh "yêu vụng dẫu thâm" Liêm, nên Liêm ngỏ ý cầu hôn là nhận lời ngay. Gia đình đôi bên chẳng gây ra chút trở ngại nào; hai người chỉ còn ngồi chờ ăn hỏi rồi cưới nhau nữa mà thôi; ai cũng nghĩ rằng tốt đôi như vậy thật là một mối duyên lành, làm sao mà không xây dựng được hạnh phúc gia đình lâu bền, nhất là họ đã "lấy nhau vì tình", thật vậy, chỉ vì tình thôi nhé; họ say mê nhau, tự hào về nhau đến thế cơ mà. Nhưng

hôn lễ vừa hoàn thành được đúng năm hôm thì Quỳnh đã phải đang đêm nhảy xuống Hồ Tây tự tử.

Làm sao mà đến cơ sự ấy? Quỳnh không hề là một cô gái lãng mạn kiểu những năm 30, không mắc vào cái dịch tự tử như một số nhân vật thời đại, lúc bấy giờ, Quỳnh phải liều thân vì đã bị dồn đến tận chân tường, không còn con đường nào khác nữa. Và Vũ Trọng Phụng kể cho ta nghe những gì đã đưa Quỳnh đến nông nỗi ấy, kể thật tự nhiên, thân mật, rõ ràng, rành mạch, rọi ánh đèn của nhà phẫu thuật đến tận tim đen của nhân vật để vạch ra những động cơ của lời nói và việc làm của họ, rất mực khoa học, cho nên thực sự là công bằng; cái tấm lòng thường xót nạn nhân cứ phải cố nén lại mãi để cho câu chuyện thật khách quan.

Từ khi nhận lời đính ước với nhau đến khi cưới nhau, trong hơn hai tháng, Quỳnh đã chiều lòng Liêm yêu cầu: đi chơi với Liêm một lần ở mấy phố vắng, lần nữa trên cầu Sông Cái, và gặp nhau hai lần ở nhà một người bạn đi vắng, và một lần ở đấy thì Quỳnh đã quá chiều, không cưỡng lại được Liêm, để cho anh ta làm chủ tấm thân mình, như thể vợ chồng đã cưới nhau rồi vậy.

Trước khi được Quỳnh nhận lời, Liêm đâu dám nghĩ có thể chiếm lòng yêu của nàng "hoa khôi Hàng Gai" mà dễ dàng như thế, mình, một anh thầy giáo trường tư "gân như thất nghiệp". Vì vậy mà thoạt tiên anh ta cho rằng Quỳnh nhận lời lấy mình là đã "ban cho một cái hạnh phúc cực điểm". Nhưng rồi cái hạnh phúc đó cũng tàn ngay, vì lòng tự ái nổi lên, anh ta lại "thấy mình to lắm; có học thức, có nhân cách cao, có

chức nghiệp đủ cả...". Rồi đi đến cái nhận định "thì cũng đến lấy mình là cùng, chứ còn muốn lấy Giời nữa hay sao?"

Đến buổi hẹn thứ hai, đi chơi trên cầu Sông Cái, phải đợi hơi lâu một chút là Liêm đã đem hết mọi sự bức mình ra để cho Quỳnh phải chịu trách nhiệm. Nhưng rồi anh ta cũng cam đoan rằng sẽ yêu Quỳnh mãi mãi, vì anh ta "không thể lại có cái tính xấu làm khổ một người đàn bà. Thật thế..." Rồi liên tưởng đến một cô gái giang hồ mới biết trong một đêm, lần đầu tiên trong đời, anh ta nghĩ thầm rằng Quỳnh "cũng có khi sẽ hoá ra lá gió cành chim như người kia". Nghĩ thế để mà kêu căng rằng "một đời người đàn bà có thể hoặc sung sướng, hoặc khổ sở, ê chề..." là chỉ sẽ do cách xử sự của anh ta mà thôi. Ngay từ những phút đầu tiên của tình yêu mà anh ta hằng ước ao, thêm muốn nhất đời ấy, ai ngờ "*lòng rẻ rúng đã dành một bên*" rồi. Nhưng mà từ đó "cái lửa tình dục" trong lòng anh ta đã nhóm lên, khiến anh ta "ngày cũng như đêm mơ màng về những sự ám thị của tình dục".

Cho đến lúc ấy anh ta vẫn suy tôn Quỳnh là "người mà cuộc đời là một bài thơ", nhưng chỉ mấy hôm sau đã "*ép nài mây mưa*", lại còn lên lớp lý luận về "cái dâm chính" và "cái dâm tà", khiến Quỳnh chẳng biết "*ăn làm sao, nói làm sao*" nữa.

Mấy hôm sau, đến nhà Quỳnh, gặp lúc Quỳnh đang phải tiếp hai tay "công tử bột" vào vờ mua hàng để tán tỉnh lãng nhãng. Thế là cái ghen nổi lên trong lòng anh ta.

Hẹn Quỳnh đến gặp, nhưng sau cái buổi cưỡng ép

hôm nọ thì Quỳnh nào dám đến nữa. Thế là Liêm đã "nổi giận bùng bùng". Thấy Quỳnh bấy nay chỉ biết phục tùng ý muốn của mình, Liêm đã chiếm ngay lấy cái địa vị ông chúa "có cái quyền sở hữu về người đàn bà trong tay". Anh ta quên hết những ân huệ mà người yêu đã cho mình, và "sẵn có cái óc độc tài", anh ta có ngay "thái độ của một ông chồng áp chế". Anh ta liền buộc tội Quỳnh là thay lòng đổi dạ. Và rình nghe Quỳnh đối đáp với hai tay khách hàng công tử bột nọ trong có hai phút. Liêm cho là đã "bắt được... quả tang" sự thay đổi của Quỳnh. Ngồi một mình mà anh ta văng ra chữ: "Đồ khốn nạn! Đồ đi! Rồi cho rằng Quỳnh cũng như trăm nghìn đàn bà khác mà thôi"; anh ta đã khải quát ra rằng đàn bà đều là đi tha cả.

Tự phụ quá dối, quên cả lối bịch, anh ta lại như qui định cả một bài học luân lý cho tất cả đàn bà: "Đối với đàn bà thì phải hể cứ có chồng rồi thì mới phải giữ gìn khế ước hay không? Tưởng rằng dẫu chưa có chồng, dẫu chưa được ai dạm hỏi, thì cũng phải giữ đúng đắn, thì mới phải là giống người chứ".

Nghiêm trọng hơn nữa, anh ta kết án Quỳnh là người lẳng lơ như các thiếu nữ hư hỏng, và anh ta không ngần ngại mà lý luận một cách nguy hiểm rằng: "Nó đã ngủ với mình được thì nó cũng ngủ với thằng khác được lắm!".

Rồi lòng tự ái nổi lên, anh ta gạt ý nghĩ ấy đi, nhưng chỉ một chốc là lại lo sợ "vì rằng cái bụng dạ đàn bà, than ôi, nó có đâu dễ hiểu", và anh ta lại nghĩ đến những vụ tiểu thư khuê các đi ngủ với anh kéo xe cho mình, đàn bà lừa chồng đi với những kẻ chỉ đáng làm đầy tớ cho chồng.



Thế là Liêm đi đến cái kết luận: phải luôn luôn đề phòng đàn bà, và lấy làm khổ vì sẽ phải mất đứt cái thú ăn no ngủ yên để mà cảnh giác với đàn bà, "nghĩa là sẽ ngủ cái giấc ngủ của những người lính cứu hoả!".

Cái cách suy nghĩ như thế mà anh ta tự hào là lý luận, chỉ là nghĩ quẩn, là lý luận cùn, nên đã làm anh ta khổ sở lắm. Thế rồi anh ta vút ngay cho Quỳnh một cái thư dữ dội như một chiến thư.

Giọng thư ghen tuông bóng gió mà buộc tội thật thâm hiểm, và hằn học như một người yêu "chuyên chế không còn biết gì là chướng nữa" nhưng lại triết lý rẻ tiền về "cái khốn nạn của đời, của ái tình, của hạnh phúc, và của mọi sự khác nữa", và anh ta mà có học thức hơn chút nữa thì chắc đã phải nói như người Italia "*tutti quanti*" nghĩa là tất cả những gì tồn tại, không trừ một cái gì cả. Nổi bực tức của mình đem trút lên cả thế gian xong là anh ta chuyển qua đe dọa hằn hoi, tàn nhẫn, nào là "đừng nên làm gì khiến anh phải thù em", nào là "đừng kiêu ngạo ở nhan sắc làm gì vì phương ngôn đã có câu: Hồng nhan bạc mệnh đó", và cuối thư thì như ra lệnh cho Quỳnh phải đến nơi hẹn.

Còn bỉ ổi hơn cái thứ kia nhiều là tấn bi hài kịch hôm sau, khi Quỳnh đến gặp Liêm: Quỳnh thì "rất ngoan ngoãn, rất sợ sệt nữa" còn Liêm thì hai mắt sáng quắc lên nhìn chòng chọc vào mặt nàng như một ông cầm mặt thám lức lấy cung "một quân gian", và ngay câu mở đầu đã dọa: "một là em sống, anh chết, hay là em chết anh sống". Bị buộc tội lẳng lơ, hư hỏng, Quỳnh chưa kịp ngạc nhiên thì đã bị trấn áp "cứ biết thân cú

hôi thì cú đã chả hôi". Nói xong, Liêm thích chí lắm vì đã tự mình nghĩ ngay đến câu phương ngôn đó. Đôi khi Liêm tạm ngừng vì không tìm ra lời lẽ nào tàn ác hơn, xúc phạm hơn; nhưng Quỳnh mở miệng nói một lời là Liêm dậm chân đánh thịch, quát bắt cầm môm, rồi phán quyết rằng bán hàng mà tươi cười với khách là "một phương pháp, cái gì nhỉ? - mãi dâm - phải chính thế, một lối mãi dâm cái nhan sắc của mình với khách, và đã mãi dâm thì dù cái đẹp của mình thôi hay cả xác thịt của mình nữa, cái ý nghĩa nó cũng đến vậy mà thôi, và thà rằng chết đói đi còn hơn dắt hàng kiếm lợi như thế!". Cái khủng khiếp là Liêm lại "cho mình là có học thức lắm mới nói được những câu hiểm độc như thế, cay như thế, đau như thế".

Uất ức quá, Quỳnh khóc thì "Liêm thấy một cảm giác sung sướng vu vơ hình như lòng tự ái của chàng được phỉnh nịnh đầy đủ lắm". Liêm áp úng xin lỗi, Quỳnh khề gật đầu, là "Liêm lại muốn chiếm đoạt thân thể Quỳnh một lần nữa". Nhưng mà lần này Quỳnh cương quyết tự vệ và ra về "thấy rằng người yêu nhất đời của nàng chỉ là một kẻ thô tục, đáng khinh bỉ hết sức".

Không may, tiếp đó, Liêm nhận được thư nặc danh của một trong những công tử bột yêu Quỳnh mà tuyệt vọng; "cố gieo rắc thêm hoài nghi vào lòng Liêm. Không ăn thì đập đổ, thói đời như vậy chẳng có gì đáng lạ". Nhưng mà đối với Liêm thì đúng như là đổ thêm dầu vào lửa. Anh ta định ninh rằng Quỳnh đã yêu một người hay nhiều người trước khi yêu mình, hoặc ở cái thời buổi văn minh, cái thời đại khiêu vũ, chợ phiên, đàn bà, con gái

mặc quần soóc, Quỳnh cũng đã hư hỏng lưng-danh, và trước khi lấy chồng, cái chữ trinh chỉ còn có một nửa. Và Liêm lại tự phát hiện ra là trước khi lấy vợ mình đã bị mọc sùng mất rồi, thế là anh ta chỉ muốn giết quách Quỳnh đi cho xong, không thì không sống được.

Nhưng mà giết người đâu phải dễ, nên chỉ còn có việc là lấy Quỳnh hay là hồi hôn thôi. Và suy nghĩ mãi, Liêm mới quyết định là cứ phải lấy Quỳnh về để hành hạ cho bỏ cái đau bị lừa dối, đem Quỳnh về làm kẻ nô lệ để tha hồ mà vè tròn bóp bẹp trong tay, để "cho sống thì được sống, bắt chết thì phải chết".

Cưới xong, chưa kiếm ra cô trả thù thì Liêm đã tiếc chưa xót tám trăm bạc chi tiêu vào hôn lễ "để lấy một con vợ như con Quỳnh". Rồi thì Liêm lại lo sợ cái hoạ mọc sùng, cứ nghĩ đi nghĩ lại "luẩn quẩn một cách rất bất tiện". Thế rồi đến hôm thứ năm sau khi lấy nhau, cửa hàng đông khách, Quỳnh về muộn, đó là cái cớ để Liêm mở ngay cuộc tấn công. Và lần này, trước sự vô lý quá đỗi, Quỳnh phải đương đầu. Nhưng khi Liêm nghiêng rằng nói: "Mày có hư hỏng, lẳng lơ hay không thì tự mày, mày cũng đủ biết... Hư hỏng hay đoan chính, cái thằng này mà lại không biết nữa à?". Liêm đã nói bóng nói gió đến cái việc Quỳnh đã ăn ở với Liêm như vợ với chồng trước khi cưới nhau như thế thì Quỳnh còn biết cãi làm sao được nữa. Liêm đã khôn nạn đến thế thì Quỳnh đành phải ngậm miệng. Được thế, Liêm lại càng phàm phu: "Mày nên sửa soạn đi, cất dặt đi, thu xếp cái chết của mày đi". Và đắc thắng, Liêm nhục mả đến cả mẹ Quỳnh: "Có ai lại trách một

con đi vì tội nó là con đi! Tất nhiên mày phải như thế! Khi mày là con một người đàn bà như thế! Goá chồng rồi đi lấy phăng ngay chồng! Ai giáo dục mày mà mày lại không hư hỏng, nhất là khi mà mày trông thấy một cái gương xấu như thế?"

Rồi Liêm bỏ nhà đi cả đêm, nhưng trời chưa sáng, người nhà đã phải đi tìm về, vì sợ cấm gọi ra nhận vợ vừa tự tử ở Hồ Tây. Sự thể đã đến thế, Liêm còn bảo là Quỳnh dọa "cũng như nhiều đàn bà vẫn dọa chồng xưa nay thôi", rồi chống chế: "thời buổi này, các cô ấy lại sinh đi tự tử như thế!" Ấy là Liêm nói rất thành thực. "Liêm tức tối lắm, rất thành thực mà nói như thế". Cho mãi đến khi có bằng chứng rõ ràng là các lá thư nặc danh chỉ là vu khoát, thì "lần đầu trong đời, Liêm nhận thâm trong lòng rằng chính mình là một kẻ ngu ngốc lắm". Nhưng chỉ mấy phút sau là anh ta lại khẳng định: "tôi ghen và tôi có quyền ghen, rồi tôi mắng nó mấy câu, thế là nó đi tự tử".

## 2. TỪ "TÂY SƯƠNG KÝ" ĐẾN "JENNIE GERHARDT"

Nhưng may mà Quỳnh đã được cứu sống. Ba hôm sau, ông phán Hoà, cậu của Liêm, đến nói với Liêm về chuyện ấy, ôn tồn nhưng nghiêm khắc: "Tại sao anh ghen? Tại Quỳnh đã đi chơi với anh, đã thư từ cho anh... Nếu thí dụ hai người đã trót bậy bạ với nhau thì

anh lại càng ghen lắm nữa, vì anh lại sẽ thường tự nghĩ: "Nó đã cho mình ngủ với nó thì biết đâu nó lại không có thể cho thằng khác ngủ với nó được?"

Đánh trúng tim đen của Liêm rồi, ông cậu lại rút ra bài học: Yêu tinh thần rồi lấy nhau thì còn ghen ít. Nếu yêu vật chất rồi mới lấy nhau, sự ghen tuông sẽ đẻ ra những cử chỉ bỉ ổi đáng xấu hổ lạ thường. Bậy nhất là cái việc tiền dâm hậu thú... chim chuột mà lấy nhau thì có được mấy cặp vợ chồng là bền chặt đâu!"

Và ông phán Hoà khẳng định: "Nghĩa là đã tiền dâm hậu thú vì vợ chồng sẽ ăn ở với nhau chẳng ra cái quái gì cả".

Ngày nay, đọc đến đây, chắc không ít người cho rằng cái ông phán già này thật là hủ lậu. Kẻ viết bài giới thiệu này đã được mắt mình trông thấy lắm cuốn *Lấy nhau vì tình* đã qua tay nhiều người đọc, cứ chỉ chút những dấu hỏi phản ứng đánh lên cái câu ấy tới tấp. Ý người ta cho rằng quan niệm tình yêu "hiện đại" của người ta không câu nệ về cái việc gọi là "ăn cơm trước kẻng". Nhưng thử hỏi từ ngàn xưa cái việc ấy có làm vinh dự gì cho tình yêu, làm tốt đẹp gì cho quan hệ vợ chồng, cho hạnh phúc gia đình không? Mà từ đầu thế kỷ IX đến nay, đã có ai khen lấy một lời cái ông Nguyên Chấn đời Đường, bên Trung Quốc ấy, đã tiền dâm rồi cũng không hậu thú nữa, khiến người con gái là nạn nhân kia phải gửi cho một bài thơ, không thêm trách móc, chỉ kết một câu:

*Khổ vì chàng lại thẹn thay chàng!*

Và kể lại chuyện mình thành cuốn *Hội chân kỳ*,

ông tể tướng nhà Đường ấy, thi hào Nguyên Chấn sinh thời đã được suy tôn là Nguyên tài tử và đặt ngang hàng với Bạch Cư Dị ấy, trước sự chê trách của công luận, đã phải kết thúc thiên tự truyện của mình rằng: "Ý ta cốt mong kẻ biết việc đó thì chớ làm, mà kẻ làm việc đó thì chớ mê". Dù vậy, năm trăm năm sau, Vương Thực Phủ lại phải đem chuyện ấy ra viết thành kịch *Tây sương ký*; rồi năm trăm năm sau nữa, Nguyễn Du lại để Thuý Kiều nhắc lại thành bài học về đạo đức trong tình yêu cho Kim Trọng nghe:

*Mây mưa đánh đổ đá vàng  
Quá chiều nên đã chán chường yếm anh  
Trong khi chấp cánh liền cành  
Mà lòng rẽ rúng đã đành một bên  
Mái tây để lạnh hương nguyên  
Cho duyên dầm thắm ra duyên bề bàng*

Trong văn học hiện đại, nước Mỹ có một cuốn tiểu thuyết nổi tiếng về số phận một người đàn bà: *Jennie Gerhardt*. Thuở còn con gái, đi giặt quần áo thuê cho một ông nghị sĩ già, Jennie được ông ta muốn lấy làm vợ và đã ăn ở với nhau như vợ chồng, nhưng chưa kịp làm lễ cưới thì ông ta chết; thực tình ông ta có muốn phụ bạc đâu, nhưng cái chết của ông ta đã làm cho ông ta khác gì kẻ phụ bạc: đứa con Jennie đẻ ra là con hoang, và cuộc đời của mẹ nó chỉ còn có thể là cuộc đời của một kẻ đi làm tình nhân cho người khách bao ở ngoài vòng pháp luật. Tiên dấm rồi không kịp hậu thú thì cũng làm khổ một người đàn bà như thế. Giá người đàn ông nào mà cũng biết giữ gìn cho người vợ hôn,

không lạm dụng trong quan hệ với nhau trước khi thành hôn thì đã tránh cho không ít đàn bà bao nhiêu là nỗi khổ, nếu không thì người đàn ông chỉ là kẻ, nói nôm na là "*chơi no lại bỏ giờ*" như Nguyên Chấn ngày xưa, như giáo Liêm trong truyện vậy.

Nhưng không phải ngày nay mới có người dị nghị về cuốn *Lấy nhau vì tình*. Ngọc Giao, nhà văn đã nổi tiếng từ những năm 30, năm nay đã bát tuần, nhưng chẳng việc gì trên văn đàn thời trước mà không còn nhớ một cách tinh tường, có cho biết là *Lấy nhau vì tình* khi mới ra đời, không mấy ai để ý, ngay cả những người trong làng văn cũng không nhiều người đã đọc, vì thời ấy, nói đến truyện tình là người ta gần như chỉ nghĩ đến Khái Hưng và Nhất Linh. Đúng thế đấy, vì Vũ Trọng Phụng có bao giờ viết truyện tình lãng mạn. Và trong phong trào chống gia đình phong kiến để giải phóng thanh niên khỏi tôn ti trật tự cũ thì những con người theo phái mới, say sưa với tự do hôn nhân, mà họ đánh đồng với lấy nhau vì tình - mà Vũ Trọng Phụng lại đem thứ hôn nhân ấy ra đặt thành vấn đề thì đã có người cho rằng thế là thủ cựu. Rồi ngày nay cũng không ít người lại cho Vũ Trọng Phụng là nặng "đầu óc bảo thủ, tư tưởng phản động".

Thì đây, hãy nghe ông phán Hoà nói nốt với Liêm: "Tôi không cấm ai yêu... Nhưng tôi xin ai cũng nhớ cái mục đích của ái tình nghĩa là hạnh phúc... Sao người đời lại cứ đem hạnh phúc nô lệ ái tình thế nhỉ? Lấy nhau vì tình, được lắm. Nhưng người đàn ông phải đứng đắn, phải kiểm chế cái lòng dục của mình lại, đừng có lợi dụng. Mà đàn bà thì phải khôn ngoan, đừng

có cả nể, đừng có quá tin... Trăm điều ngang ngửa chẳng ra gì, chẳng qua chỉ tại cái vấn đề xác thịt". Thì ra thế đấy. Mà nói được thế thì ông phán già này cổ ở chỗ nào; mà anh chàng Liêm tân tiến kia, ghen tuông đến gần giết chết vợ, thì mới, thì "hiện đại" cái gì cơ chứ. Đối với người yêu, rồi với vợ, anh ta khác gì một hôn quân phong kiến thời trung cổ hay một bạo chúa chủ nô thời thượng cổ. Mà chung qui cũng chỉ vì cái vấn đề xác thịt.

### 3. OTHELLO, LẤY NHAU VÌ TÌNH, "MỖI NGƯỜI MỘT VẺ..."

Thật ra *Lấy nhau vì tình* là cuốn tiểu thuyết viết về cái ghen, còn tiền dâm hậu thú thì chỉ là cái để cho người ghen vin vào mà càng ghen lồng, ghen lộn, càng càn dở, càng xằng bậy thêm lên thôi. Hai phần ba cuốn truyện tả những diễn biến và những hậu quả của cơn ghen, nhưng trong một phần ba mở đầu, người đọc tinh ý đã có thể nhận thấy không ít các triệu chứng của bệnh ghen sắp nổ ra ác liệt ấy rồi.

Cũng có người nghĩ rằng cái ghen của Liêm quả là:

*Máu ghen đâu có lạ đời nhà ghen!*

vì Liêm đã nghĩ nhiều điều, nói nhiều lời, làm nhiều việc thật quá vô lý. Có thể như thế được không? Người ta đặt câu hỏi. Hay là Vũ Trọng Phụng đã quá phóng bút vì vốn bị cái thành kiến "đời là vô nghĩa lý" nó ám



ảnh?

Cũng có đôi khi Liêm suy nghĩ, nói năng, hành động, mới ngó tưởng như vô lý, nhưng nếu theo dõi những diễn biến của các ý nghĩ, lời nói, việc làm ấy thì bao giờ cũng thấy có nguyên cớ làm sinh ra, có hoàn cảnh thúc đẩy phát triển có những việc xảy đến làm thay đổi, nhiều khi có những sự kiện bất kỳ đến gây ra những bùng nổ thật bất ngờ, nhưng mà tất cả đều liên hệ với nhau chặt chẽ, con đường dẫn đến kết quả dù khúc khuỷu ngoằn ngoèo, có đoạn ẩn khuất, nhưng chẳng bao giờ đứt đoạn. Và người đọc mà muốn kiểm tra các bước diễn biến của sự việc thì cứ hình dung lại những trận ghen, nhìn lại những người ghen ở chung quanh mình, hay có thể tự khảo sát lấy bản thân mình rồi cũng phải nhận là quả thế thật.

Và cái thành công nhất là Vũ Trọng Phụng, qua những ý nghĩ, lời nói, việc làm của Liêm đã tả được đúng bản chất và đặc tính của cái ghen. Có nhà tâm lý học phương Tây đã như thế định nghĩa tình yêu là một ý muốn "chiếm hữu và thống trị". Vì quan niệm người yêu là sở hữu nên người ta thường sợ mất đi, mới sinh ra ghen, vậy ghen là muốn giữ độc quyền sở hữu, và cách giữ độc quyền về con người thì chỉ có thống trị. Vì xuất phát từ ý thức sở hữu nên người ghen là ích kỷ đến cùng; vì sử dụng cái vũ khí thống trị nên ghen là chuyên chế hết mức; và bởi thế mà ghen hay bộc lộ ra thật thô bạo, thật tàn nhẫn, người ghen như thể đã mất cả lý trí, nên nói năng, hành động hết sức vô lý. Vũ Trọng Phụng đã dựng lên cái anh chàng Liêm này

đúng như thế, và chỉ thế thôi cũng đủ cho Liêm làm một điển hình về người đàn ông ghen tuông rồi. Nhưng mà Liêm còn những nét cá thể làm cho anh ta thành một con người ghen có một không hai. Anh ta thường nói "tôi có quyền ghen". Mà anh ta rất có ý thức về tính bất khả xâm phạm của cái *quyền* ấy, ngay cả những khi nằm với gái giang hồ, nghĩa là anh ta tự nhận rằng làm vậy là độc quyền của mình, người đàn ông; còn đàn bà thì tuyệt đối phải đoan chính, chung thủy, cung cúc tận tụy phụng sự mình, không những không được nghĩ đến người khác, mà biết chồng bậy bạ thì cũng không được quyền ghen; ghen là cái quyền độc tôn của người đàn ông. Vũ Trọng Phụng mà cứ gọi anh ta là "độc tài" là "áp chế" là "bạo chúa", thì quả thật là đã thấy được sự việc rất sáng suốt và sâu sắc vậy.

Điều quái gở nữa, mà lại rất đúng tâm lý của những anh chồng ghen tuông, là không những chỉ ghen về những việc của vợ từ khi bắt đầu lấy mình, mà lại đi ngược thời gian, lục lợi quá khứ rất xa để ghen, và từ cả những việc của vợ trước khi lấy mình, khi chưa biết có mình nữa. Nghiêm đến như pháp luật mà buộc tội người ta cũng chỉ được buộc bắt đầu từ khi ban hành pháp luật qui định tội trọng. Nguyên tắc bất hồi tố, cấm xem là tội bất cứ việc gì xảy ra trước khi có luật qui định việc ấy là có tội, cái nguyên tắc cơ bản nhất đó của pháp luật các nước văn minh thì ra những người ghen tuông không hề có một ý niệm gì cả, hoặc là họ ngoan cố không chịu công nhận để mà lục tội vợ ngược lên đến khi vợ mới lọt lòng!

Ngoan cố nữa là cái anh chàng Liêm này, hành hạ sỉ nhục vợ đến mức vợ phải đi tự tử, rồi nằm dài bên bàn đèn thuốc phiện là liên nghĩ rằng đối với đàn bà "không mắng không sỉ nhục, không đánh đập thì không xong. Trong óc Liêm bấy giờ cái giá trị của đám phụ nữ chỉ còn cái giá trị nô lệ. Không, không, sỉ nhục vợ, Liêm chỉ giữ đúng bốn phận của một người chồng! Không ai có quyền gì được nói vào đấy, mà cả đến Quỳnh nữa, cũng không được phép oán hận!"

Những hậu quả của cái ghen là thế. Có ai ngờ anh giáo quen kia mà bạn đồng sự là Cử Tân không bao giờ gọi tên, chỉ gọi theo tiếng Pháp là "thằng bé Gì Ấy của tớ - *mon petit Chose*", có ai ngờ rằng được làm người yêu của người đẹp, rồi làm chồng người ta chưa được mấy ngày là đã trở nên ghê gớm đến thế, không những chỉ hành hạ một người đàn bà, mà thoá mạ tất cả những ai là đàn bà, hạ tất cả xuống hàng nô lệ phải đánh, phải mắng.

Trong các truyện ngắn, truyện dài của mình, Vũ Trọng Phụng đã dựng lên không ít người xấu, nhưng phải nói rằng cái anh chàng Liêm này quả thật là người rất xấu, và xấu về nhiều mặt lắm, mà khó chịu nhất là cái lòng tự phụ, tự đắc. Cậu ruột Liêm, ông phán Hoà, là một viên chức ăn ở phải chăng với tất cả mọi người, chẳng bao giờ xích mích với ai, "không giai gái, lãng mạn một chút bao giờ" thì Liêm cho là tầm thường, không đáng đếm xỉa, "chỉ là kẻ vô vị". Nhưng Cử Tân sống bất cần dư luận thì Liêm lại cho là "chỉ làm xấu lây bọn học thức", Liêm cho là kẻ vong bản và rất ghét. Nhưng nghe Cử Tân nói là mình có một phần

ba cổ phần ở trường thì Liêm "nghĩ ngợi lắm. Thì ra cái người mà chàng rất ác cảm ấy lại có thể lực đến thế! Như vậy thì chàng phải gây thiện cảm cho mau mau đi thôi!". Người tự phụ, tự đắc thì chẳng hay ho gì, nhưng tự phụ, tự đắc mà có lý do thì ai lại có thể quay ngoắt một trăm tám mươi độ trong tình cảm nhanh đến thế bao giờ.

Con người mà đã đối với người yêu như Liêm đã đối với Quỳnh thì làm sao có thể tốt trong những trường hợp khác được. Cũng như cái ông Nguyên Chấn, tể tướng nhà Đường kia thôi, trong *Hội chân ký* ông ta cho biết lý do tại sao đã "quất ngựa truy phong" không đoái hoài đến người con gái mà ông ta đã quyến rũ, và đã thất thân với ông ta, "Đại phạm giống vưu vật trời đã sinh ra chẳng tự hại mình, tất hại người. Ví phỏng cô gái họ Thôi mà gặp được kẻ giàu sang yêu dấu, nâng niu thì không làm mây làm mưa, tất làm long, làm ly, ta không biết biến hoá đến đâu! Ngày xưa Trụ vương nhà Thương, U vương nhà Chu, đều làm chúa nước muôn xe, thế mà đều hỏng vì con gái: dân tan tác, mình bị giết, để đến nay thiên hạ vẫn chê cười! Đức của tôi không thắng nổi yêu nghiệt nên đành tuyệt tình vậy?"

Lý lẽ của Nguyên Chấn cũng không khác gì của giáo Liêm, nhưng rồi cuộc đời của ông ta nào có hay ho gì, làm tể tướng nhưng ghen ghét người có tài, âm mưu hãm hại kẻ đồng liêu, xu phụ lũ hoạn quan tặc thần, kéo bè lập đảng, rồi cũng ba chìm, bảy nổi... nhưng tất cả đã bắt đầu từ cái việc lợi dụng tàn nhẫn người con gái yêu mình. Ra đức hạnh của một con người thường

là rất thống nhất vậy, và anh chàng Liêm trong *Lấy nhau vì tình* thì cũng thế thôi.

Xét người, xét mình chớ có phân biệt công đức với tư đức hay là phẩm chất chính trị với tư cách cá nhân, và chớ có nguy biện rằng ta có "khuyết điểm về sinh hoạt nhưng giữ vững lập trường cách mạng".

Viết tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng đã đề cập đến nhiều vấn đề xã hội, chính trị rộng lớn trong *Giông tố*, *Số đỏ*, *Vỡ đê*, *Người tù được tha*... Giá trị lớn lao của các tác phẩm ấy đã làm cho người đời quên rằng Vũ Trọng Phụng cũng đã viết không ít về tình yêu, hôn nhân và gia đình, ít nhất là đã viết ba cuốn dành riêng cho các vấn đề đó: *Dứt tình*, *Làm đi*, *Lấy nhau vì tình*.

Trong cuộc đấu tranh giữa hai quan niệm hôn nhân mới và cũ, Vũ Trọng Phụng không tuyên bố lập trường, quan điểm gì của mình cả, không cố tình viết ra những cuốn mà Nhất Linh gọi là "Luận đề tiểu thuyết", công khai chống cái cũ, truyền cái mới, Vũ Trọng Phụng chỉ làm công việc của nhà văn, viết để phản ánh cho thật trung thành cái hiện thực xã hội, còn rút ra kết luận, yêu cái gì, ghét cái gì, làm theo cái gì... thì dành quyền cho bạn đọc, nhưng bạn đọc mà tinh thì làm sao lại không thấy được là tác giả đã khuynh hướng về phía nào.

*Dứt tình* là chuyện Tiết Hằng và Việt Anh yêu nhau; Việt Anh sống có lý tưởng và đấu tranh ngoan cường cho lý tưởng theo truyền thống gia đình chống Pháp, và vì thế mà sa sút, nghèo nàn; bố mẹ Tiết Hằng là tư sản, nên gả Hằng cho con nhà tư sản môn đăng hộ đối, khiến Hằng chẳng có hạnh phúc gì, mà Việt Anh

rồi phải sống một cuộc đời thân tàn ma dại, thương tâm hết sức.

*Làm dĩ* là cuốn tiểu thuyết về sự sa ngã của một cô gái thông minh, đoan chính, cố học, mà gia đình đã gả cho một người tính ra là xứng đôi vừa lứa, nào ngờ anh chồng khốn nạn đã đẩy Huyền phải sa vào con đường truy lạc, thương tâm biết bao nhiêu. Đây, bạn đọc có thể tự kết luận lấy là Vũ Trọng Phụng thủ cựu hay tiến bộ trong vấn đề hôn nhân và gia đình. Thực ra tiến bộ xã hội đã nhanh chóng đào thải kiểu hôn nhân phong kiến, nhưng khi đã chinh phục được quyền tự do hôn nhân rồi thì chưa phải đã hết những việc cần phải suy nghĩ, và vì thế mà cuốn *Lấy nhau vì tình* ra đời. Để chống các thói xấu trong tình yêu mà con người có thể mắc phải, không kể là người phái cũ hay phái mới gì cả. Vì trong bất kỳ xã hội mới nào mà con người để đổi mới theo xã hội được ngay tức khắc; làm gì có phép thần thông quảng đại đến như thế! Trong con người chúng ta còn biết bao nhiêu là thói xấu thừa hưởng được của tổ tiên xa xưa di truyền liên tục qua bao thế hệ, bất chấp mọi đổi thay ngoài xã hội; chỉ có những ai không tưởng, cực đoan mới không thấy thế, hoặc điều ngoa tột bậc mới không nhận là có thế. Mà trong các thói xấu thì không có thói nào đã di truyền lại cho con người từ lâu như thói ghen tuông. Thói tham tiền bạc, thèm quyền uy thì phải chờ xã hội có tiền bạc lưu hành, có quyền uy thiết lập mới sinh ra lòng tham, lòng thèm. Chứ ghen tuông giữa nam và nữ ắt đã có từ thuở ban đầu của nhân loại, và có thể từ trước nữa, từ thuở loài người đang hình thành, chưa thoát khỏi hẳn

thú loại. Thì cứ xem, các động vật không có các tình cảm như người, nhưng nhiều loài có ghen, vì ghen dữ dội, từ sư tử, hổ báo cho đến chim chóc. La Fontaine đã tả mở đầu một bài thơ ngụ ngôn nói về chiến tranh rằng:

*Hai gà trống đang sống thuận hoà:*

*một gà mái xuất hiện*

*Ấy thế là chiến tranh bùng lên*

Vì ghen là tàn dư trong lòng người của cái nguồn gốc động vật, cho nên chưa sạch tính man dã; đó là thứ tình cảm còn nặng thú tính, cho nên cần phải giáo dục con người hiểu rằng ghen là xấu xa và nguy hiểm, vừa làm tổn thương phẩm giá của tình yêu, lại vừa gây ra tai hoạ. Chính Hoạn Thư, con người ghen tuông trứ danh ấy, cũng phải tự nhận là đã "gây việc chông gai".

Cái anh chàng Liêm cũng hay có cái luận điệu: anh ghen em là vì anh yêu em. Đó lại là một thứ nguy hiểm nguy hiểm nữa. Vì yêu mà đẩy người ta vào chỗ chết ư? Trong kịch *Othello*, Shakespeare đã để cho một nhân vật nói với chính Othello:

*Ôi, chúa công, xin giữ mình khỏi thói ghen tuông*

*Đó là con quái vật mắt xám đang chế giễu*

*Cả miếng thịt mà nó đang ăn để sống*

Ghen tuông huỷ hoại tình yêu, giết cả người yêu, như Othello đã giết Desdemona vậy.

Đã yêu mà ghen thì còn yêu gì nữa. Lấy nhau vì tình mà như Liêm với Quỳnh thì:

*Còn tình đâu nữa mà thù đấy thôi.*

Sách này của Vũ Trọng Phụng là cuốn tiểu thuyết độc nhất bằng tiếng Việt viết hẳn về tính ghen tuông, nó đã đáp ứng một sự cần thiết về giáo dục tình cảm, nó nhằm rõ ràng một mục đích về đạo đức học: dạy cho đàn ông phải đứng đắn, dạy cho đàn bà biết khôn ngoan trong tình yêu. Nó có thể ích lợi thiết thực cho rất nhiều người, vì ghen là một thói rất thông thường, ngay cả ngày nay cũng vậy.

*Ghen tuông thì cũng người ta thường tình!*

Cuốn *Lấy nhau vì tình* lúc ra đời có thể không được nhiều người để ý lắm, nhưng ngày nay hơn một nửa thế kỷ đã trôi qua, việc giáo dục giới tính đã phải tiến hành cấp thiết trong nhà trường của ta cũng như ở tất cả các nước khác, thì đối với những người có trách nhiệm giáo dục, sách này chẳng phải là một cuốn rất nên đọc sao?

Viết về cái nguy hại của tính ghen, về cái bậy bạ của thói tiền dân hậu thú, Vũ Trọng Phụng của ta đã gặp phải một điều rất không may: bị hai nhà văn thật vĩ đại ở phương Đông cũng như phương Tây đã viết trước đi mất rồi về hai chủ đề ấy, thành hai đại tác trong văn học của loài người: Shakespeare viết *Othello* từ những năm đầu của thế kỷ XVII, Vương Thực Phủ đã viết *Tây sương ký* từ những năm cuối của thế kỷ XIII.

Làm lại cái việc của những bậc tiền bối cỡ ấy, thật quả là khó hơn cả đánh đu với tình. Nhưng ngày nay đọc lại cả ba cuốn cùng chủ đề ấy, cứ bình tâm mà đọc, công tâm mà xét, "*có đâu thiên vị người nào*", thì ai người biết thưởng thức văn chương lại làm sao mà chẳng phải xúc động công nhận rằng "*Mỗi người mỗi vẻ*



*mười phân vẹn mười*". Thực ra thì *Lấy nhau vì tình* có những hai vẽ cơ đấy, một vẽ *Tây sương ký* và một vẽ *Othello*, nhưng mà không chút bất chúc, không chút làm theo đâu nhé, cứ rất tự nhiên, thoải mái nữa, mà kể một truyện tình giữa hai người Việt Nam bình thường, cho những người Việt Nam đông đảo ngồi nghe, rất dân tộc mà cũng rất hiện đại, khiến cho người ta không phải ngậm ngùi rằng văn học Việt Nam ta sao không có một *Tây sương ký*, một *Othello*; tất nhiên là không ai lại đi so sánh *Othello* với anh giáo Liêm, vì ông tướng Moor kia vốn là người tốt và đã ghen chỉ vì bị lừa, bị đưa vào tròng; còn anh chàng Liêm nọ thì ta đã rõ là hạng người như thế nào rồi.

#### 4. TAI HOA CỦA "CÁI GHEN ĐÀN ÔNG", TỪ LIỆT NỮ NAM XƯƠNG ĐẾN CÔ NGỌC, CÔ QUỲNH

Đọc *Lấy nhau vì tình*, ghét Liêm bao nhiêu thì người ta lại thấy thương Quỳnh bấy nhiêu, không phải chỉ vì Quỳnh là nạn nhân của Liêm, mà lại còn vì Quỳnh là một trong những nhân vật đáng mến nhất của Vũ Trọng Phụng đã vẽ ra được trong các tiểu thuyết của mình. Được Liêm ngỏ ý cầu hôn Quỳnh viết thư trả lời, thú thật "đã yêu vụng dẫu thâm" Liêm và "sống quá, thật hả lòng, hả dạ" được làm bạn trăm năm của Liêm, "còn cần gì hơn nữa". Về hôn nhân,

Quỳnh cũng "cho rằng người con gái phải được có quyền yêu, trước khi lấy", nhưng "óc Quỳnh không phải là óc lãng mạn", Quỳnh "là người trung dung và chỉ thấy lẽ phải ở sự dung hoà cái mới và cái cũ", và thậm chí "cam tâm làm người đàn bà cổ hủ cũng được".

Quỳnh chỉ có chút buồn là mồ côi bố sớm quá, mẹ lại không ở vậy, và chỉ thương yêu những con chồng sau, để Quỳnh ở với cô ruột, và chẳng bao giờ có lấy một lời yêu quý với Quỳnh cả.

Lần thứ hai trong đời được trò chuyện riêng với chồng sắp cưới, Quỳnh chỉ yêu cầu Liêm có một điều: "Anh lấy em rồi thì thôi chứ không được lấy vợ lẽ nữa đấy nhé!" khiến cho Liêm phải bật cười. Khi cô ruột là bà phán Hoà căn dặn trước lúc lấy nhau, phải hết sức giữ giá trị của mình, đừng để người ta khinh nhờn, mà Quỳnh thì đã trót chiều Liêm, trao cả tấm thân cho Liêm mất rồi, thì Quỳnh xấu hổ như đứa trẻ trót ăn vụng mà bị bắt quả tang. Nhận được cái thư ghen tuông, đay nghiến hiến của Liêm, cho mình là kẻ hư hỏng, biết rằng mình đã quá chiều Liêm nên mới đến cơ sự ấy, "Quỳnh chỉ còn có một cách là như đứa trẻ nhỡ tay đánh vỡ mất cái đồ chơi của mình, tần ngần đứng trước những mảnh vỡ, và cũng sắp khóc mếu như đứa trẻ con", rồi lại sực nhớ đến những câu Kiều đã học từ bé: *"Mây mưa đánh đổ đá vàng"*. Đã thấy mình khôn ba năm đại một giờ, Quỳnh hối hận lắm, nhưng chỉ tự giận mình mà thôi. Biết tự ái như một người tự trọng, Quỳnh nhận lấy hết tội lỗi, không thêm đổ vấy cho ai. Nhưng mà "cái thứ khóc hại" kia

đã gây cho lòng Quỳnh một vết thương sâu, dù sau này có ăn đời ở kiếp với nhau đi nữa thì cũng "không thể nào sung sướng được vì cái ái tình kia, trong lòng nàng, đã bắt đầu hấp hối".

Lấy chồng, bị dồn vào cái thế tự tử, Quỳnh để lại thư tuyệt mệnh xin lỗi bố mẹ chồng, và cốt để cho dư luận biết là bố mẹ chồng vô can; và thư cho Liêm thì tuyệt không lời oán hận nào, tự xưng là "người vợ không xứng đáng", tự nhận là "một người bạc đức... không oán hận gì anh, chỉ cho em là xấu số, bạc phúc" và muốn chết đi để "tỏ cho anh tấm lòng trinh bạch của em". Và cuối thư lại cứ xin lỗi lần cuối cùng nữa.

Được vớt từ Hồ Tây lên, đưa vào bệnh viện thì hơi thở của Quỳnh chỉ "yếu đuối như của những trẻ mới đẻ". Khi mở mắt ra thì "ngơ ngác nhìn mọi người, hai con mắt dại như mắt trẻ mới đẻ".

Tả Quỳnh bốn lần; khi nghĩ đến việc mình đã trót dại quá chiều Liêm, khi tức giận vì lá thư tàn nhẫn của Liêm, khi còn nửa sống, nửa chết, và khi tỉnh lại dần dần, Vũ Trọng Phụng đều ví Quỳnh với đứa trẻ thơ dại, đứa trẻ sơ sinh, khiến người đọc không thể không thấy Quỳnh vô tội, Quỳnh trong trắng thể một tiên đồng.

Quỳnh trở lại với cuộc đời thì Liêm xin tha thứ, xin Quỳnh quên việc đã qua, Quỳnh chỉ cái bình hoa cổ bị vỡ, đã hàn lại, mà bảo Liêm: "Giá anh thật trọng một chút, đừng trót tay đánh vỡ thì phải quý hoá biết bao nhiêu không!". Dù Liêm có hối hận đến mấy, có hứa hẹn những gì thì cuộc đời của Quỳnh cũng có còn gì tốt đẹp nữa đâu.

*Dấu sao bình đã vỡ rồi*

*Lấy thân mà trả nợ đời cho xong.*

Cuốn truyện kết thúc có hậu, Quỳnh không chết như Desdemona, hay là Vũ Trọng Phụng đã cố tình kết thúc cho nó có hậu đó thôi, vì nghĩ đến mai sau thì có ai đã dám chắc rằng cuộc đời của đôi vợ chồng kia rồi sẽ không lại sóng gió nữa. Cái anh chàng Liêm ấy đã nghĩ những điều, đã nói những lời, đã làm những việc như anh ta đã nghĩ, đã nói đã làm thì dù anh ta có hối hận đến đâu, có hứa hẹn thế nào đi nữa, thì sống với anh ta, một người vợ thật thà, trung hậu như Quỳnh, trong sạch tựa "những trẻ mới đẻ" làm sao mà không thấy "tròn trặn", như Vũ Trọng Phụng thường hay nói được. Cho nên cái cảnh đại đoàn viên của cuốn *Lấy nhau vì tình* nào có gì là vui. Cũng như kết thúc *Truyện Kiều*, Nguyễn Du phải nói chiếu lệ: "*mua vui cũng được một vài trống canh*", chứ đọc xong *Kiều*, xưa nay có ai "*vui đâu bao giờ?*".

Đọc *Lấy nhau vì tình*, ta thương xót Quỳnh phải chịu nỗi oan như oan Thị Kính, nhưng lại không thể không liên tưởng đến kẻ còn oan khốc hơn vì đã phải chết theo dòng sông bởi cái ghen, cái ngu của chồng: *Liệt nữ ở đất Nam Xương* xưa. Mà ngay ở trong cuốn *Lấy nhau vì tình* này, Quỳnh không chết nhưng mà có kẻ đã chết trước Quỳnh, và cũng vì cái ghen của chồng như Quỳnh vậy: cô Ngọc "hoa khôi trường Hàng Cót" đó thôi. Mới lấy chồng được mấy tháng, cuộc tình duyên đẹp nhất Hà Nội, đám cưới to nhất Hà Nội, mà phải tự tử bằng dấm thanh thuốc phiện, và đám tang đi qua trước mắt Quỳnh đó thôi. Và "sau cái xe hắc ám, mấy thiếu

phụ khóc lóc thê thảm chung quanh... người chồng cứ đi một cách bình tĩnh như là không cảm động chút nào cả", khiến người đi đưa đám là Thanh đã phải bất bình vì cái "mặt thẳng chồng... tuyệt nhiên không có một tiếng khóc, không có một giọt nước mắt", và khiến, đám đã đi xa rồi mà Quỳnh vẫn không quên được "người chồng đi sau quan tài với một cái mặt thản nhiên". Chỉ có hơn ba trang tả cái đám tang mà Vũ Trọng Phụng đã tả đến những ba lần cái bộ mặt đưa ma của anh chồng đã làm chết vợ ấy.

Dựng lên cái đám tang này thì về mặt nghệ thuật, Vũ Trọng Phụng đã làm như Nguyễn Du tả việc Thuý Kiều gặp mả Đạm Tiên: một bên thì "*thấy người nằm đó biết sau thế nào*" một bên thì trước "*những thoi vàng bị dẫm nát, rải rác trên mặt đường bông dâu run sợ, lo cho thân thể mình, tròn trợn về cái bất trắc của ngày mai*". Nghĩa là trong lòng họ bỗng bị một nỗi ám ảnh.

Dựng lên nỗi ám ảnh ấy trong lòng nhân vật, Vũ Trọng Phụng không khỏi bị cho là mê tín về vận mệnh, về số kiếp. Nhưng mà nỗi ám ảnh trong lòng người chẳng phải là một hiện thực về mặt tâm lý sao? Và người ta mà bị ám ảnh là bởi vì người ta đã trông thấy trước mắt những sự việc xảy ra trong xã hội! Đám ma cô Ngọc cũng như nấm mồ Đạm Tiên, đều thuộc về hiện thực xã hội cả; Nguyễn Du và Vũ Trọng Phụng có tin tiền thân, hậu kiếp gì không thì không biết, chỉ biết là kẻ trước, người sau đã tả cho ta thấy rõ nỗi khổ rất phổ biến của những người đàn bà con gái trong xã hội của họ, khiến lòng ta đã phải xót thương. Xã hội Nguyễn Du

nhiều Đạm Tiên và Thuý Kiều tài hoa mà bạc mệnh, thì xã hội Vũ Trọng Phụng thiếu gì cô Ngọc, cô Quỳnh "hoa khôi" cả đấy, nhưng cũng cùng một kiếp đoạ đầy, có khác gì nhau.

Nhưng dưới ngòi bút Vũ Trọng Phụng, chẳng phải chỉ có cô Ngọc, cô Quỳnh. Tiểu thuyết *Lấy nhau vì tình*, xuất bản năm 1936, đã có một khúc tiên thanh ra đời năm 1936 là truyện ngắn *Cái ghen đàn ông*. Cũng một anh giáo như Liêm, là giáo Hiến, say mê vợ hết mức, nhưng cưới mới được năm ngày là đã lập mẹo lục vắn vợ trước khi lấy mình đã để ý đến một người đàn ông nào chưa; vợ phải cố nghĩ mới nhớ ra một người có gặp qua bảy năm về trước rồi thôi. Thế là chồng cho rằng đã không "còn nguyên cái trinh tiết tinh thần" nữa, là đã "ngoại tình bằng tinh thần" rồi, dù là trước khi gặp mình những bảy năm. Và giáo Hiến ghen đến "hoá ra dê hèn", "bất thành nhân dạng", dẫn vợ cho đến khi đẻ con đầu lòng, buồn khổ mà chết cả mẹ lẫn con. Cái nhìn cuối cùng của nàng còn "phân bua về những sự thống khổ của một linh hồn phải ôm một mối hận để lên cái thế giới của những linh hồn".

Giáo Hiến này với giáo Liêm kia giống nhau như anh em sinh đôi, chỉ khác một điều là anh kia có tám bằng tú tài triết học nên lúc nào chữ vợ cũng triết lý, còn cái anh này, ngày ngày dạy trẻ con: cơ thể người ta gồm có ba phần: đầu, mình và tay chân, thì ghen vợ lại giở toàn khoa học!

Vũ Trọng Phụng chuyên viết về cái ghen như thế và những hậu quả của nó, có lẽ vì nghĩ rằng cái ghen

dàn bà thì người ta thường nói đến và biết rõ rồi. Nguyễn Du đã để lại cho người đời những cảnh bất hủ về cái ghen Hoạn Thư, đã đem bao nhiêu nước mắt mừng Tiểu Thanh bị vợ cả đẩy đến chỗ chết, xem đó là "*phong vận kỳ oan*", là "*cổ kim hậu sự*" rồi.

Trong văn học ta, trước Vũ Trọng Phụng, chỉ mới nói đến cái ghen đàn bà, trừ truyền thuyết dân gian về "Nam xương liệt nữ", có lẽ cũng có lý do xã hội. Trong chế độ hôn nhân và gia đình phong kiến, chồng đã là chúa tể, thì vợ mấy người dám nghĩ đến đàn ông khác để đến nổi chồng phải đánh ghen; người chồng phong kiến yên tâm lắm, thanh thoi lắm, tự tin lắm trong việc thực hiện cái quyền sở hữu độc tài về vợ, nên mấy khi đã phải lên cơn ghen. Gia đình phong kiến lại phần nhiều nam thê, bầy thiếp và những thê thiếp ấy phải tranh giành nhau cái quyền được yêu và những mối lợi được hưởng từ người chồng ban xuống, cho nên mới sinh ra ghen nhau dữ dội, hại nhau thâm độc. Một người trong bọn họ là Hoạn Thư đã chẳng nói thẳng ra "*chồng chung chưa để ai chiều cho ai*" là gì! Và Thúy Kiều, dù là kẻ thù đã đắc thế của Hoạn mà nghe cũng lấy làm lợm tai lắm.

Nhưng gia đình hiện đại và độc thê, xây dựng qua tự do hôn nhân, nam nữ bình đẳng về mặt tình ái thì người đàn ông mà muốn giữ lấy độc quyền sở hữu và thống trị người vợ, là phải dùng thủ đoạn đoạ nạt, đàn áp. Nhu cầu của đời sống hiện đại, giải phóng người vợ khỏi chốn "thâm nghiêm", đưa người vợ ra khỏi nơi "kín cổng cao tường" để tiếp xúc với các hạng người ngoài xã

hội, lại càng làm các ông chồng đâm ra e ngại, lo sợ cho độc quyền sở hữu và thống trị của mình, nên càng lồng lộn lên mà ghen, và càng ghen bóng, ghen gió, ghen vô nghĩa lý, ghen đến nỗi "*bất thành nhân dạng*". Thời Vũ Trọng Phụng, cái ghen của đám đàn ông như giáo Liêm, giáo Hiến, như anh chồng cô Ngọc, hoa khôi trường Hàng Cót, đã lấn át cái ghen "cổ điển" của những người vợ tranh chồng rồi. Mà ngay trong thơ mới, chẳng phải đã có câu rất được truyền tụng đó sao.

*Một phút lòng em mơ bạn mới*

*Yêu anh sau nữa cũng bằng thừa.*

Vũ Trọng Phụng đã phát hiện ra cái ghen thịnh hành của thời đại, và đặt tên cho nó là "*cái ghen đàn ông*", bổ sung vào cái ghen Hoạn Thư của Nguyễn Du, để cho người Việt Nam ta am hiểu được đầy đủ và sâu sắc lòng người và việc đời.

Và Vũ Trọng Phụng lại đã làm ta xót thương cho những nạn nhân của cái ghen, như thể Nguyễn Du đã xót thương Thuý Kiều và Tiểu Thanh vậy. Cuốn *Lấy nhau vì tình*, truyện *Cái ghen đàn ông* có ý nghĩa nhân đạo lắm chứ!

Một áng văn mà có tác dụng giáo dục, lại có ý nghĩa nhân đạo thì ta còn đòi hỏi thêm gì về nội dung nó nữa. Nhưng ta nên nhớ lại một điều này: dùng bút mực đấu tranh cho tình yêu, hôn nhân và gia đình, nghĩa là cho những hạnh phúc chính đáng của con người, Khái Hưng đã viết *Nửa chừng xuân* năm 1934, Nhất Linh viết *Đoạn tuyệt* những năm 1934- 1935, và *Lạnh lùng* những năm 1935- 1936, gần cùng một lúc



với Vũ Trọng Phụng viết *Cái ghen* đàn ông và *Lấy nhau vì tình* những năm 1936- 1937.

Các "luận đề tiểu thuyết" của *Tự lực văn đoàn* thời ấy đã tác dụng không ít đến những đổi thay trong phong tục xã hội, nhưng ngày nay chẳng mấy ai còn phải chống lại những việc ép duyên và ngăn trở đàn bà goá cải giá nữa. Ngoài giá trị văn chương, các tiểu thuyết ấy chỉ còn ý nghĩa lịch sử, nội dung đều gần như đã là "*vang bóng một thời*" rồi.

Nhưng có ai dám bảo rằng con người hiện nay đã hết sức đúng đắn trong tình yêu rồi, đã hoàn hảo về tư cách rồi, vì đã hết đâu những thảm kịch tình yêu, những vụ án vì tình, và vì thế mà *Lấy nhau vì tình* chưa phải đã là "quá hạn". Cùng với giá trị văn chương, nó còn ý nghĩa hiện tại đây.

Hoàng Thiếu Sơn  
1989

LẤY NHAU VÌ TÌNH

## PHẦN THỨ NHẤT

Thỉnh thoảng, một vài chiếc xe hơi, phần nhiều là hình cánh cam, mở hết tốc lực chạy trên con đường Bờ sông phẳng phẳng, đi trong thành phố mà như là trên những đường thiên lý của những nơi đồng quê vắng vẻ. Mỗi khi nghe thấy những tiếng còi dài nạt nộ, những chiếc xe tay đi từng hàng đôi một, trên có những cặp vợ chồng hoặc tình nhân người Tây phương, lại phải né tránh vào một bên đường.

Trời rất đẹp, vào một buổi chiều mùa thu.

Liên giờ cổ tay lên xem đồng hồ: 6 giờ. Chàng đi đi lại lại trên thềm Viện Bảo Tàng của trường Bác cổ Viễn Đông<sup>(1)</sup>, hưởng cái sung sướng của một thiếu niên đương đợi ở chốn hẹn hò với người yêu, và cũng sốt ruột ghê gớm, những khi thấy đợi đã lâu quá. Chàng tự nhủ: "Tuy nhiên, ta cũng chỉ mới đợi có 15 phút mà thôi". Chợt giấy đèn bật lên sáng quắc một lượt. Liên thấy thoáng qua cái hình ảnh một sợi chỉ có ánh sáng bắc ngang lưng chừng trời. Chàng được vui lòng vì nhận thấy rằng cái đồng hồ của mình rất đúng.

Đi đi lại lại mãi cũng thấy mỏi chân, chàng bèn ngồi vào bức tường thấp, bên cạnh con kỳ lân bằng đá. Trước mặt chàng là một cái vườn hoa tam giác, rồi đến con đường Bờ sông với cái vẻ bát ngát của một phố rộng, mà bên trái là toà nhà đồ sộ của sở Thương chính<sup>(1)</sup>, và bên phải, giấy đề cao lù lù của hữu ngạn Hồng Hà. Liên chăm chăm trông thẳng phía trước mặt,

<sup>(1)</sup> Bây giờ là Viện Bảo tàng Lịch sử.

<sup>(1)</sup> Nay là Viện Bảo tàng Cách mạng.

hồi hộp mỗi khi thấy một chiếc xe cao su trên có một thiếu nữ ngồi mà lại thẳng tiến đến phía mình, rất buồn bực một khi chiếc xe ấy chạy thẳng xuống "Bát-toa"<sup>(2)</sup>. Bỗng chàng nghĩ ra được cách giết thời giờ: đọc thư của người yêu. Thành thử cái thư ấy lại bị moi trong ví ra, một cái thư mà Liêm đã làm nát nhàu vì đọc đã hàng mấy chục lần.

*Anh Liêm yêu quý nhất đời của em.*

*Nhận được thư anh, em cảm động lắm, thật là một sự bất ngờ. Vâng, anh đã muốn em trở nên bạn trăm năm của anh, em xin nhận lời. Em còn cần gì hơn nữa? Sự thực, em cũng đã yêu vụng dẫu thâm anh trong bao nhiêu lần! Bây giờ, được anh ngỏ ý ấy ra em sướng quá, thật hả lòng hả dạ. Vậy anh mau mau nói với bề trên thu xếp cho chúng ta.*

Kính bút  
QUỲNH

Cái thư ấy tuy vắn tắt song cũng đủ ban được cho Liêm một cái hạnh phúc cực điểm. Thì ra Quỳnh cũng đã yêu vụng dẫu thâm chàng trong bao nhiêu lần! Thế mà Liêm không biết đấy!

Xưa kia, Liêm vẫn không dám có tư tưởng chiếm lòng yêu của Quỳnh được một cách dễ dàng đến thế. Chàng vẫn có ý muốn hỏi Quỳnh làm vợ song vẫn sợ một sự từ chối nó khiến chàng sẽ phải bẽ bàng. Quỳnh có một số tiền vốn riêng khá to, có một cửa hàng đất khách, thạo đường buôn bán... Liêm thấy mình không có tư cách

---

<sup>(2)</sup> Lò Lợn gọi theo tiếng Pháp.

"đào mỏ" một tí nào cả. Chàng thấy cái bằng tú tài triết học với cái địa vị gần như thất nghiệp của mình chưa đủ là những điều kiện để hỏi được một người như Quỳnh, một thiếu nữ đã được một số người tặng cho cái mỹ hiệu là hoa khôi phố Hàng Gai. Liêm vẫn tưởng cái lý tưởng trong óc một hạng phụ nữ như Quỳnh là lấy một người chồng có học thức đã đành, nhưng lại phải có tiền, và có địa vị chắc chắn nữa. Vậy mà, với mảnh bằng tú tài triết học, Liêm chỉ trở nên có một giáo sư tầm thường của một trường tư thục tuy đông học trò nhưng cũng đông cả thầy giáo nữa, một nơi tập trung đủ những thứ văn bằng choáng lộn của những người mà danh tiếng đã to; Liêm kiếm được một chân mỗi tháng dạy học: 20 giờ! Nghĩa là mỗi tháng Liêm được ba chục bạc lương, ấy là đã phải len lỏi, vận động mãi!

Cho nên, mãi đến bây giờ chàng cũng vẫn còn thấy cái sung sướng nguyên lành như vào lần đầu, khi chàng tự nhủ: "À! ra Quỳnh cũng yêu ta đã lâu!" Nhưng trò đời cái gì thái quá cũng hoá nhàm, cho dầu là cái sung sướng. Đến bây giờ, ý nghĩ tự hào ấy sinh thành ra một tính của lòng người: tính tự ái. Liêm bỗng thấy sự Quỳnh yêu vụng dẫu thâm mình chỉ là một sự rất thường mà thôi. Chàng thấy mình to lắm: có học thức, có nhân cách cao, có chức nghiệp, đủ cả! Chàng chép miệng lầm bầm cái cọ với hạnh phúc sắp tàn trong lòng: "Ừ, thì cũng đến lấy mình là cùng, chứ còn muốn lấy Giới nữa hay sao?"

Liêm lôi ví ra, cất thư vào ví, bỏ ví vào túi áo. Chàng đứng lên nhìn thẳng phía trước mặt, rất cảm

động khi thấy một chiếc xe trên có Quỳnh. Chàng vội chạy đến như sửa soạn đón tiếp.

Quỳnh trả tiền xe, xuống xe, sợ hãi nom hết phía trước đến phía sau, Liêm sung sướng vô cùng, khi chàng được yên trí rằng người yêu của mình có thể gọi là đẹp lắm. Đẹp lắm, thật thế! Y phục của Quỳnh bữa nay sang trọng một cách đúng đắn phần sắp đã kín đáo, trong dáng người, trong giọng nói, lại có một vẻ thanh tao...

- Em xin lỗi anh, để anh phải đợi lâu quá.

Câu nói ấy, Liêm nghe như một điệu âm nhạc, tiếng Em, tiếng Anh ở cái mồm xinh đẹp ấy có một thế lực cảm người như một danh từ lọt lỗ trong câu thơ hay. Liêm không hiểu rằng đó chỉ là vì lần đầu trong đời những chàng được một người đàn bà nói một câu dịu dàng có tình tứ với mình. Chàng tươi cười đỡ lời:

- Không, anh cũng chỉ mới phải đợi nửa giờ. Sao lâu thế, em?

- À, em đi ra đầu phố, chẳng may gặp một người bạn cũ cứ đứng nói chuyện phiếm mãi, rút không ra...

- Thì sao không đi xe ngay từ nhà có hơn không?

Quỳnh nghiêng mình nhìn Liêm, mỉm cười:

- Sở cô em nghe thấy mặc cả xe đi đâu, và sợ phu xe nó biết nhà mình.

- À, à! Kể ra em cũng tinh đấy!

- Anh ơi, đi chơi đường nào bây giờ?

- Em muốn đi đường nào? Rẽ qua nhà Hát Tây đi về phía trường Cao Đẳng hay là đi thẳng xuống gần Lò

Lợn, chẳng nào cũng được.

- Để đi con đường Bờ sông có lẽ vắng người hơn.
- Phải đấy.

Hai người rẽ về phía hữu. Lúc ấy trời đã tối hẳn. Trên mặt đường vắng vẻ, chỉ thỉnh thoảng mới có một chiếc xe hơi đi rất nhanh. Tuy cũng có loáng thoáng khách bộ hành xong phần nhiều là dân quê, phu phen, hàng rong tan chợ chiều, những người ở một giai cấp khác, không có hại gì đến cuộc tình duyên vụng trộm ấy. Tuy vậy. Quỳnh cũng vờ cầm khăn tay lau má để che mặt, mỗi khi có người tò mò muốn nhìn mặt nàng. Mà người nào cũng tò mò như người nào!

- Anh ạ, nhớ ai trông thấy thì chết!

- Ở đây còn có ai quen thuộc đi qua mà sợ!

Tuy Liêm đã nói thế, thỉnh thoảng Quỳnh cũng vẫn nhìn lại phía sau lưng. Đến quãng đường vắng lắm, Liêm đi sát vào người Quỳnh. Tay chàng nắm bàn tay người yêu. Chàng thấy bồi hồi một cách lạ, không hiểu sao chỉ mới cầm tay của Quỳnh thôi mà cũng đã sung sướng đến như thế. Chàng như lại trông thấy rõ trước mặt cái bàn tay trắng nõn có năm ngón búp măng thuôn thon, cái bàn tay chàng đã nhìn kỹ nhiều lần, những khi chàng phải nói chuyện công việc gì nhưng mà vì thẹn nên không dám nhìn hẳn vào mặt Quỳnh. Chàng tự nhủ: "Người đẹp ấy bây giờ đã ở trong tay ta!". Rồi chàng hưởng cả cái sự kiêu ngạo của cái ý nghĩ ấy.

Có lẽ ngưng ngấp, tự nhiên Quỳnh rút tay ra, nhìn lên nói tiếp:

- Ô! Vai anh cao hơn vai em gần một ngón tay!

- Cố nhiên! Em mới có hai mươi hai, anh đã hai mươi bảy.

Trước khi ra đi Liêm đã tưởng rằng sẽ có thể trút ra ngôn ngữ tất cả bao nhiêu tình cảm và cảm giác mạnh mà chàng đã sống qua, từ khi bắt đầu yêu Quỳnh, lúc quả quyết viết thư, lúc quả quyết đưa thư, nỗi lo sợ ghê gớm trong mấy ngày đợi tin, bao nhiêu hạnh phúc khi được Quỳnh phúc đáp. Liêm đã tưởng dễ thường vài giờ cũng đi đôi với nhau không thể đủ cho chàng nói chuyện, ấy thế mà bây giờ, chàng chẳng biết nói gì cả thì có lạ không? Chỉ nói những câu không đâu vào đâu cả. Nghĩ vậy, Liêm lẳng lặng tìm tòi... Lúc ấy hai người đi đến chỗ có con đường rẽ xuống bến tàu thủy. Chợt Liêm hỏi:

- Nay Quỳnh nhỉ, em yêu anh từ bao giờ?

- Từ khi gặp anh lần đầu là em đem lòng yêu ngay! Nghĩa là ngót một năm nay rồi.

Ngạc nhiên quá, Liêm dừng hẳn lại:

- Thế à! Sao anh không biết? Sao em không lộ một tí gì cả, trong ngót một năm nay? Sao em kín thế?

Quỳnh phì cười:

- Đàn bà ai lại như đàn ông!

- Thế em có biết anh yêu em độ bao nhiêu lâu rồi không?

- Độ hai tháng nay là cùng chứ gì!

- Ô! Đúng đấy! Sao em biết rõ thế?

- Em biết từ ngày thấy anh có ý ghen với mấy chàng



công tử khi anh trông thấy dáng điệu lơ bịch của họ, và nghe thấy những lời họ. Chọc ghẹo em. Bữa ấy anh buồn bã lắm, chả buồn chuyện trò gì với cô, chú em cả.

- Đúng lắm, em ý tứ lắm, thông minh lắm.

- Nay, chết, từ khi anh nhận được thư em, anh cứ đến luôn, như thế lộ lắm đấy! Cô em bắt đầu nghi rồi đấy. Anh không cẩn thận thì hỏng.

- Việc quái gì! Mẹ ấy là người hiền lành. Vả, biết thì làm gì? Thì chúng ta cũng đến lấy nhau thì thôi chứ sao?

- Không được! Anh phải giữ tiếng cho em chứ! Một đằng là cháu cô, một đằng là cháu cậu, không họ hàng gì với nhau cả, mà lại cứ hay nói chuyện với nhau thế, thiên hạ họ nói... Nhất là lúc cô chú em ở trong nhà thì anh lại càng không nên đứng lại ở cửa hàng. Từ nay trở đi, xin anh có ý tứ hơn nữa, chỉ nên nói với em những lúc trước mặt cậu mẹ em mà thôi.

Liêm phì cười:

- Thế thì còn nói được câu gì nữa!

- Anh Liêm, bao giờ anh mới thưa chuyện với thầy dề...?

- Anh muốn nói lót với cậu mẹ anh trước đã.

Đó là Liêm nói dối. Sự thực, chàng đã tỏ tâm sự mình cho cha mẹ biết đã ba hôm nay rồi. Phụ thân của Liêm, một cụ phán già sắp hưu trí, vốn là người hiền lành, dễ dàng, thế nào cũng xong. Liêm là con giai thứ, vì đồ tú tài nên càng được cụ quý mến lắm; vì cụ cho rằng người con cả, một người chỉ mở cửa hàng mũ, là tầm thường lắm, không để tiếng thơm cho gia đình như

Liêm. Liêm nói xong, bố gật đầu liền. Nhưng mẹ Liêm nghĩ khác. Bà mẹ bảo thủ gần như ác nghiệt này, tuy không chê bai gì Quỳnh nhưng mà không bằng lòng mẹ Quỳnh. Vì rằng mẹ Quỳnh, khi ngót bốn mươi tuổi, goá chồng, lại còn đi bước nữa. Cho nên bà mẹ Liêm đã nói. "Con để để nghỉ vài ngày đã. Tuy cô ả thì cũng được cả người lẫn nét đấy, nhưng mẹ cô ấy thì thật quả không đáng mặt thông gia với nhà ta". Liêm lúc ấy không bằng lòng lắm, đã toan cãi lại mẹ, nhưng nghĩ rằng dùng lời ngon ngọt thì hơn, nên chàng kiên tâm vài hôm. Thấy mẹ chưa quyết cho mình, chàng cũng chưa dám nói với ông cậu họ mà Quỳnh phải gọi bằng chú.

Quỳnh hỏi:

- Sao anh không nói ngay đi có hơn không? Hay là nói với cô hơn... "Mợ" lại có vẻ quý mến anh hơn "cậu" nhiều.

- Chưa tiện dịp đấy. Để tiện, anh nói ngay. Nếu xem chừng mợ trả lời là có thể được thì bấy giờ người nhớn sẽ nói chuyện.

Hai người lộn bước trở lại. Thỉnh thoảng Quỳnh lại hỏi giờ, làm cho Liêm cứ phải giơ cổ tay lên xem luôn. Chợt thấy từ trước một cặp giai gái đến, Quỳnh hoảng hốt nói:

- Chết! Có người anh ạ.

- Thì mặc người ta chứ sao? Họ làm gì mình đâu, nhất là họ cũng lại như mình.

Hai người im bật, Quỳnh đưa khăn lên má lau má, vì cặp kia gần đến. Chợt thấy Liêm, cũng nhìn chòng chọc, rồi có tiếng chào:

- Lạy thầy ạ!

- Bonsoir<sup>(1)</sup>

Quỳnh lại nhìn. Cậu con giai độ 18, đi với cô gái độ 13 mà đã áo tân thời cổ bạnh bẻ trông rất đỗi trai lơ. Liêm hỏi người yêu:

- Khiếp không? Học trò của anh đấy. Trẻ con bây giờ hư thật.

- Chết nỗi! Rồi nó khinh thầy đi thì chết!

Liêm đáp bằng một chuỗi cười. Quỳnh nói đùa:

- Thôi thì thầy và trò cũng cùng... mất dạy cả!

Liêm cãi:

- Nó mất dạy chứ anh thì việc gì! Mình đã toan quay đi, nào ngờ nó lại còn chào để "giương vây" cũng có tình nhân với mình, và bắt mình phải chào lại để nhận cái tội cùng đi với gái mà gặp nó!

- Anh nhìn kỹ cô bé con không?

- Thoáng thôi. Mới độ 14 tuổi ấy chứ gì! Em có nhìn không?

- Chỉ độ 13 tuổi thôi. Cũng đẹp tẹt. Ghê thật!

Quỳnh nói thế mà chẳng biết rằng cái việc mình đương làm cũng đáng gọi là "ghê thật" Liêm thì cứ nói mãi những chuyện hư hỏng của thiếu niên, chẳng biết rằng mình cũng hư hỏng, cũng là thiếu niên. Quỳnh hỏi lần thứ sáu:

- Bây giờ rồi, anh?

- Tám giờ kém năm.

<sup>(1)</sup> Chào buổi chiều, nói theo tiếng Pháp.

- Chết, thế thì về chỗ hẹn lúc nãy rồi để em thuê xe về thôi! Tối mai anh đến nhé!

Liêm phì cười:

- Thế mà lúc nãy em dặn anh ít lai vãng chứ!

- Ừ nhỉ! Buổi chiều hôm nay anh đã đến rồi! Em quên.

- Quynh ơi, em có yêu anh không?

- Không yêu, mà lại thế này à?

Hai người từ đấy cho đến lúc về cửa Viện Bảo tàng lại nhí nhảnh nói những chuyện trẻ con, những lời ngây ngô, ngớ ngẩn, lảm cảm, rồ dại, vô nghĩa lý, hão huyền, lố bịch, những chuyện, tóm một câu, mà nếu có một người thứ ba thì không thể nào người ấy cho là nghe lọt tai được.

## II

Tối hôm sau, Quỳnh ngồi uể oải với tờ nhật báo, mắt vẫn lần lượt đưa trên những dòng chữ đen, song trí vẫn để vào đâu đâu, vẫn đọc nhưng vẫn không biết tin tức trong nước có những gì. Lúc ấy, bà phán Hoà cũng ngồi ghé cạnh nàng đương vá một cái áo. Thỉnh thoảng bà ngừng tay, ngửa cổ lên, bưng miệng ngáp dài, than vãn:

- Chết, chết! Hàng ế đến thế này thì chết!

Quỳnh cũng nhìn cô, nói:

- Cuối tháng, cô chả nên lấy làm lạ.

Rồi, qua cái tủ kính, nàng nhìn ra ngoài phố. Thỉnh thoảng mới có một vài khách qua đường dừng chân trước tủ kính, trở mắt ngắm nghía những hàng hoá, mũi để gần miếng kính đến nỗi hơi thở bốc ra làm thành một vòng trắng mờ, đứng xích ra chỗ khác, lại làm mờ một mảng kính ở chỗ khác nữa, rồi quay gót lững thững đi. Quỳnh nghiệm rằng trong mười người đứng lại xem, có đến tám người vô ý như thế, và cũng bỏ đi một cách suông tình như thế, nếu họ không nhìn vào mặt nàng một cách trân tráo không biết ngượng là gì nữa, và khiến nàng cứ phải cảm mặt xuống tờ báo,

lặng lẽ như không biết có ai nhìn mình. Những lúc như thế, Quỳnh lại đỏ mặt lên vì kiêu ngạo và sung sướng, cái sung sướng của những gái đẹp biết rằng trong thiên hạ đã có người gọi mình là hoa khôi. Nàng lại tự nhủ: "Phải, như ta mà được Liêm yêu là đích đáng lắm".

Ông phán Hoà cùng cậu Phúc lúc ấy ung dung từ nhà trong bước ra. Tối hôm nay ngoài bộ âu phục vải vàng của một cậu học sinh 12 tuổi, cậu Phúc lại có cái đầu chải bóng mượt, rõ ra vẻ đi đâu có việc gì long trọng lắm. Ông phán nói:

- Mợ ở nhà, chị Quỳnh ở nhà.

Bà phán ngẩng lên hỏi:

- Hai bố con đi đâu thế?

- Đi xem chớp bóng. Đêm nay bảo thằng nhỏ nó chờ cửa tôi. Mợ nhớ đừng khoá.

Quỳnh nhìn đứa em họ tươi cười một cách ranh mãnh:

- Gớm, Phúc hôm nay trông công tử quá nhỉ?

Cậu Phúc bĩu mồm:

- Chị thì chỉ được cái bộ chế người là không ai bằng!

Người chú và đứa em đi khỏi rồi, Quỳnh cũng bỏ tờ báo, ra đứng bậu cửa nhìn theo. Óc nàng lúc ấy hình dung ra một cảnh hạnh phúc gia đình như của cô và chú nàng. Mai sau, Liêm cũng sẽ dắt con đi tìm một cuộc giải trí thanh tao như thế, để cho nàng cũng ở nhà làm những việc tề gia nội trợ như cô nàng, cho nó ra vẻ một người vợ tốt và hơi cổ một chút. Nàng thấy rằng hạnh phúc êm đềm là một điều rất dễ kiếm, nhất là khi người ta đã yêu và được yêu. Như cô và chú nàng, đó là

một cặp vợ chồng gương mẫu. Người chồng ngoài cái phận sự một ngày hai buổi đi làm, về nhà chỉ đọc báo, đọc sách, để chờ đến chiều thứ bảy thì dắt con đi xem một cuốn phim. Người vợ chỉ biết trông nom gia đình cho êm ấm thôi chứ không hề cờ bạc cũng như không hề đồng bóng. Đối với nhau hai người vẫn giữ đúng câu "tương kính như tân" và được hưởng hạnh phúc lắm, bởi lẽ rất bằng lòng cuộc đời.

Nghĩ thế, Quỳnh lại tự nhủ: "Ta và Liêm tất nhiên ít nhất cũng phải trở nên một cặp vợ chồng như thế chứ không thể kém được! Liêm có bằng tú tài, vậy rất có nhiều hi vọng về một việc làm chắc chắn và thanh thoi. Ta chẳng ước mong ô tô, nhà lầu làm gì, miễn là lúc nào cũng được đủ ăn và có tiền thết bạn hữu của chồng những bữa tiệc trông được. Ta cũng chẳng cần nhiều con mà làm gì: đẻ nhiều vừa khổ thân mình vừa không đủ sức nuôi con và dạy dỗ chúng cho nên người hẳn hoi; vậy chỉ cần một giai và một gái cho nó có dậu, có rể. Ta sẽ hết lòng yêu quý Liêm cho ra một người vợ hiền, chứ chẳng cần phải như các bà tân thời bây giờ, không được nay một này, mai một khác, nay chợ phiên, mai khiêu vũ, nay Tam Đảo, mai Sầm Sơn thì không xong. Không, ta cam tâm làm người đàn bà cổ hủ cũng được! Chẳng cần đòi bình quyền và giải phóng, vì hạnh phúc quả thực không phải ở những điều ấy. Ta cứ việc buôn bán để giúp đỡ chồng và chỉ làm những điều gì không trái ý chồng mà thôi. Thế rồi thì là... yêu nhau, mãi mãi, mãi cho đến lúc bạc đầu!"

Quỳnh thấy sùng sững ở câu thâm nhắc: "Cho đến

lúc bạc đầu, thật thế!". Ái tình đã làm cho cô gái ngây thơ ấy suy tính về tương lai như một người đứng tuổi rồi. Óc Quỳnh không phải là một óc lãng mạn, cho nên sự mơ mộng của nàng, bảo là tầm thường cũng được, mà khen là bình dị cũng vẫn có lý. Nói cho đúng, Quỳnh tuy không còn là một cô gái hủ lậu hoàn toàn, nhưng cũng không có những tư tưởng cấp tiến đến bậc tương phản với cái luân lý cũ. Nàng chính là người trung dung, và chỉ thấy lẽ phải ở sự dung hoà cái mới và cái cũ. Cho nên nàng vẫn yên trí rằng mình là người ngoan ngoãn mặc dầu sau khi đã hẹn hò với Liêm, lên nhà đi chơi với Liêm, làm cái việc mà nên luân lý nghiệt ngã kết án là hư hỏng, vì đã "đi với giai". Không, dẫu sao Quỳnh cũng phải yêu, phải nếm trải cái gì là ái tình, miễn cái ái tình ấy nàng vẫn giữ được sự trong sạch và dắt đến hôn sự. Nàng cho rằng giá có lãng nhăng "nay thẳng này mai thẳng khác" như một số chị em bạn của nàng, ấy đó mới là hư hỏng. Nàng cho rằng người con gái phải được có quyền yêu, trước khi lấy. Do ý nghĩ ấy Quỳnh không hiểu vì những lẽ bí mật gì mà cô với chú nàng, chỉ là "chồng cha vợ mẹ" thôi, mà lại được hưởng hạnh phúc như thế, và không thể được sung sướng như thế.

Quỳnh nhìn lên đầu phố lại nhìn xuống cuối phố. Nàng muốn Liêm đến chơi lắm, tuy rằng nàng đã dặn Liêm không nên lui tới nhiều quá e lộ mất chuyện. Nàng tự hỏi rằng "Lúc này Liêm làm gì, bận gì mà lại không đến ngay!" Quỳnh lại bắt đầu giận nữa, cho rằng đối với mình mà chưa chi Liêm đã lãnh đạm như thế thì thật



không thể tha thứ được! Mới cách nhau có một ngày mà sao nàng thấy hình như đã lâu lắm, lâu quá đi mất! Nàng rất cần gặp mặt người yêu. Đó là ái tình, thứ ái tình rất nồng nàn của buổi đầu, của một người thiếu nữ giàu tình cảm, với tất cả những sự oé oẹ của thứ ái tình ấy trong cái thời kỳ mà những người từng trải gọi là "phải lòng mặt". Xưa kia, khi còn ở lúc yêu vụng dẫu thâm Liêm, nàng đã đau khổ lắm, tưởng chừng như nếu được Liêm ngỏ ý yêu mình, nàng mãn nguyện lắm và sẽ không bao giờ lại dám giận Liêm, dẫu là Liêm làm một việc gì đáng giận hết sức nữa. Nhưng bây giờ, trái hẳn lại, Quỳnh thấy mình mà giận người yêu đó là cái quyền rất chính đáng nữa. "Thật thế, nếu yêu ta, Liêm lại băng đi như thế à? Yêu thế à!".

Giữa lúc bồn chồn, bâng khuâng, nóng ruột ấy, Quỳnh không còn cách nào khác là quay vào với tờ nhật báo. Nàng thấy rằng nếu cứ đứng mãi ở bậu cửa, thiên hạ sẽ bảo nàng là "ngóng giai". Có tật giạt mình, từ khi được Liêm yêu, thỉnh thoảng nàng lại lo sợ vu vơ, tưởng chừng như cuộc tình duyên vụng trộm kia dễ đã lộ chuyện.

Đến lần này giờ tờ báo nàng để ý đến cái phụ trương về Văn chương. Trang giấy có bài phê bình một cuốn tiểu thuyết, một bài truyện ngắn, vô số bài thơ, thơ mới, thơ cũ, thơ dịch. Quỳnh đọc một bài mà người ta nhũn nhận để dưới cái mục văn vắn. Đó là một bài phong dao, của một cô thôn nữ vô danh. Một cô gái quê? Lại không thêm ký tên? Chà! Sao mà thời buổi này lại có người nhũn nhận đến thế nữa! Quỳnh sốt sắng đọc:

I

Lá này gọi là xoan đào  
Tương tư gọi nó thế nào hồi anh!  
Lá khoai em nghĩ lá sen,  
Bóng giang em nghĩ bóng đèn em khêu!

II

Làm quen mà chả nên quen,  
Làm bạn mất bạn ai đền công cho?  
Bây giờ tờ áp lấy mo,  
Mo áp lấy bẹ mà mo chả rời!  
Bây giờ... tờ rã mo rơi,  
Đôi ta chênh mảng, mỗi người mỗi phương!

Quỳnh ngừng đọc để hưởng cái thú vị của những câu Văn mặc mạc ấy, thấy nó tự nhiên biết bao, hay biết bao? Một cô gái quê mà có tài đến thế? "Thôi đi! Chắc lại ông văn sĩ nào tinh quái đội lốt gái quê đấy chứ gì!" Nàng lại đọc tiếp:

III

Khăn thương nhớ ai?  
Khăn rơi xuống đất?  
Khăn thương nhớ ai?  
Khăn vắt trên vai?  
Khăn thương nhớ ai?  
Khăn chùi nước mắt,  
Đèn thương nhớ ai?

*Mà đèn không tắt?  
Mắt thương nhớ ai?  
Mắt ngủ không yên!  
Đêm qua em những lo phiền  
Lo vì một nỗi chưa yên một bề.*

## IV

*Một thương, hai nhớ, ba sầu,  
Cơm ăn chẳng được - ăn trầu ngậm hơi,  
Thương chàng lắm lắm, chàng ơi!  
Biết đâu thanh vắng mà ngồi thở than!*

Dương đọc, Quỳnh bỗng phải ngừng lại để tay áp ngực. Quả tim nàng lúc ấy đập rộn rã vì một luồng cảm giác mạnh vừa chạy qua tâm hồn. Nàng vội tìm tòi căn nguyên sự xúc động ấy, và thấy ngay rằng đó là vì cái câu:

*Yêu chàng lắm lắm, chàng ơi!*

Thật thế, câu thơ ấy có một vẻ mộc mạc đặc biệt, nếu không người gái quê thật thì không ai nghĩ nổi. Nhất là hai chữ *lắm lắm* ấy mới đúng cái chỗ của nó làm sao! Nàng thấy ngụ trong hai tiếng ấy một mối tình thiết tha vô cùng! Thật vậy, văn chương không cứ phải cầu kỳ mới là cảm được người đọc... Một cái ý muốn về tò mò rất mãnh liệt khiến Quỳnh nghĩ đến cô gái quê tác giả bài phong dao ấy, tưởng chừng biết mặt người thôn nữ ấy để kết bạn thì hân hạnh cho nàng biết chừng nào! Nàng thấy rằng chỉ câu ấy cũng đủ tả rõ cái ái tình nồng nàn của nàng đối với Liêm... Quỳnh tưởng chừng như lúc ấy có người yêu ngồi bên cạnh để

cho nàng quàng tay lên vai mà khẽ ngâm: *Yêu chàng lắm lắm, chàng ơi!* Nàng lim dim con mắt, trí não đặt cả vào sức nặng của tưởng tượng...

- Ô kia, chị lên chơi...

Lời rộ của bà phán Hoà khiến Quỳnh giật mình hoảng hốt như trước một sự gì đáng kinh hãi. Đó là mẹ nàng? Phải, mẹ nàng, người mà bây giờ thiên hạ gọi là bà tham Bích.

- A! mẹ có việc gì mà lên tối thế?

Quỳnh bỏ mặc những câu phong dao với những cái thi vị của nó, lúc ấy chỉ còn biết mừng như một cô gái chỉ còn có một người mẹ là thân yêu nhất đời mà đã mấy tháng nay mới được gặp mặt. Nhưng mẹ nàng chỉ gật đầu một cái và giở ra đổi một đồng hào:

- Con đổi cho mẹ giả tiền xe.

Sẵn tiền lẻ trong túi, Quỳnh ra đưa cho người xe, và lễ mễ xách từ thêm vào nhà một cái bồ khá nặng. Bà phán Hoà cũng bỏ kim chỉ đấy, gọi với vào phía trong:

- Thằng nhỏ đâu, ra đứng trông hàng cho tao đây!

Khi Quỳnh đem được cái bồ vào hẻm nhà trong rồi, mẹ nàng lại đưa đồng hào ra mà rằng:

- Thôi đây, cho cô cả chỗ lẻ.

Quỳnh bật cười, kêu:

- Gớm, mẹ làm như con hãy còn trẻ con lắm ấy!

Tuy nhiên nàng cũng bỏ túi hào bạc một cách dễ dãi. Mẹ nàng hỏi người em chồng cũ:

- Chú ấy đâu, Phúc nó đâu, hờ cô?

- Ấy hai bố con vừa dắt nhau đi xem chớp bóng

xong. Sao chuyến này chị về khuya thế? Tàu tối phỏng? Có việc gì không? Ở đây lâu lâu vào nhé?

Bà tham Bích vỗ tay vào trán uể oải đáp:

- Lâu lâu thì cũng có được độ hai ngày là cùng. Ở dưới ấy có giỗ; tôi phải về mua đồ nấu đấy. Nhân thế chồng một bát họ cho người ta nữa. Thế nào, nhà yên cả? Hàng họ đạo này có khá không?

- Ế lắm! Nhà thì vẫn vô sự. Chị xơi cơm chiều chưa? Để bảo...

- Thôi, tôi ăn rồi. Bảo nó cho tôi chậu nước rửa mặt, đi tàu nhọc quá, tôi chỉ muốn nằm nghỉ một lát...

Đứa đầy tớ mặc đứng trông hàng, Quỳnh phải chính mình đi lấy nước và khăn mặt cho mẹ.

Khi bà tham đã nằm nghiêng trên cái sập gụ rồi, bà cũng không nghỉ cho khỏi mệt. Bà bắt đầu nói đủ các chuyện, về gia đình, về buôn bán, về tiền họ, về những công việc của nhà chồng ở thành Nam. Bà tuyệt nhiên không có một lời yêu quý nào với cô con gái.

Lần đầu trong đời, Quỳnh thấy rằng mẹ nàng đối với nàng chỉ còn là một người lạ, hay là một người họ đã xa. Bao nhiêu cái tình mẫu tử mà một người mẹ có thể có được, bà chỉ để dành cho những đứa con của ông tham Bích, những đứa đối với Quỳnh là em khác cha cùng mẹ. Quỳnh thấy mình đau khổ lắm, và ngạc nhiên rằng sao mãi đến bây giờ mình mới biết cái đau khổ ấy. Ngay lúc ấy, Quỳnh muốn đi tìm ngay Liêm để gục đầu vào ngực người yêu, để nói cho hả về cái nỗi có một người mẹ đi cái giá và chẳng còn có cảm tình gì với

mình. Thốt nhiên, nàng thấy rằng việc lại đi bước nữa của mẹ nàng là một cử chỉ đáng chê, nàng nghĩ đến bố, người bố đã mất từ lâu, và chỉ còn để lại trong trí nhớ của nàng một cái hình ảnh mập mờ mà nàng trẻ thơ đã thấu nhận vào giữa lúc chưa có trí khôn. Do thế nàng thấy rằng giữa những cách cư xử của cô nàng đối với mẹ nàng, hình như là giả dối, và như vậy là rất phải. Bằng mặt nhưng chẳng bằng lòng, thật thế! Lấy anh người ta, rồi khi anh người ta chết lại đi lấy người khác, như vậy còn đáng cho người ta quý hoá nữa không? Thốt nhiên Quỳnh thấy yêu cô hơn mẹ, và lại cho rằng sự vô vập của cô mà không là giả dối thì cô chỉ là một người ngu! "Cô cũng như cha!" Quỳnh lầm bầm thế mà không hiểu ra rằng chỉ vì bấy giờ nàng đã có người yêu mến mới xét nét thái độ của mẹ mình, mới so sánh những cử chỉ của mẹ với của người yêu, và thốt nhiên ghét mẹ chỉ vì vậy.

Tiếng giầy mạnh bạo khua bên ngoài. Nàng quay ra nhìn dễ cảm động, vì đó là Liêm? Chàng vào, chào kính cẩn bà mẹ của người yêu, và hỏi người mẹ:

- Cậu cháu không có nhà ư, hở mẹ?

Bà tham Bích hỏi to:

- Thế nào, cậu Tú? Hai cụ có được bình yên không?

- Cám ơn bà lắm ạ, thầy để cháu nhờ giới văn mạnh.

- Mời cậu ngồi chơi xơi nước.

- Bẩm vâng, bà mặc cháu.

Quỳnh ra ngay cửa hàng, kiếm có đuổi đưa ở vào

trong nhà.

Nàng bỗng thấy vui sướng ở chỗ người yêu có ý rất kính trọng người mẹ mà nàng đương ghét. Nghe thấy Liêm xưng "cháu" nàng nghĩ thầm: "Xưng con chứ lại xưng *cháu*?". Thấy mặt người yêu, nàng quên hẳn ngay nỗi buồn riêng. Và thấy rằng nếu mẹ nàng lại vẫn yêu nàng, hay là ở vậy thờ chồng nuôi con, thì té ra nàng sung sướng hoàn toàn cả mọi đường mất rồi? Phải, ở đời này làm gì có ai được đủ mọi đường sung sướng; âu là nàng thà khổ về nỗi ấy để mà được yên về những điều khác.

Không thấy người cậu, đây kia Liêm đã quay ra... Quỳnh biết rằng lần này có mặt mẹ mình người yêu cũng hơi ngượng. Liêm khẽ nói:

- Thôi, anh đi về vậy thôi.

Quỳnh cũng khẽ đáp:

- Vâng, anh về. Nay, mẹ em ở đây vài hôm, nếu anh làm thế nào để mẹ em biết ngay ý muốn của chúng ta thì hay lắm.

- Để anh liệu...

Liêm lại quay vào chào hai người đàn bà. Lúc ra đi chàng không dám chào Quỳnh. Nàng thở dài, rất lấy làm áy náy cho người yêu, và lại bắt đầu buồn bã về chỗ mẹ mình không ở vậy...

### III

Ra đến ngoài phố, Liêm đi thất thểu như kẻ vô hồn. Chàng không trông thấy gì cả, không nghe thấy gì cả. Phố xá đông người và xe như vào những ngày có hội. Nhưng tai chàng đương ù, mắt chàng đương quáng, trí não chàng đã không còn thông minh. Chàng đi giữa cái tấp nập của Hà thành vào một buổi chiều thứ bảy cũng như đang đi trong một giấc mộng mà những sự vật quanh mình hiện ra rồi lại mờ đi như những cái ảo ảnh. Từ phố của Đông, Liêm cứ việc đến thẳng tay chẳng biết mình đi đâu. Đến phố Richaud, nhờ có hai rặng cây sấu che bớt ánh sáng của những đèn điện, nhờ sự thưa vắng của một phố tây, chàng mới bắt đầu tỉnh táo, và tìm thấy cái trí não đã lạc mất trong một lúc.

Ở nhà vừa rồi đã xảy ra một tấn kịch chưa bao giờ thấy có. Chỉ vì việc Quỳnh, Liêm đã nằn nì với mẹ, và yêu cầu mẹ nhận cái cơ hội có bà tham Bích tại Hà Nội, thì nên đi nói ngay... Bà mẹ vì là người cổ, không hiểu rằng vào thời buổi này thì cần phải để cho thiếu niên có quyền tự ý kén chọn bạn trăm năm và lập gia đình, nên đã lưỡng lự. Có hai nguyên nhân là vì mẹ Quỳnh đã đi lấy chồng khác, hai là vì Quỳnh đã có tiếng là có



nhiều vốn riêng. Bà mẹ sợ rằng chứa dò la ý tứ mà đã hỏi ngay, nếu thất bại thì sẽ bẽ bàng lắm.

Vả lại dẫu hỏi mà được ngay nữa, bà cũng chẳng thích gì cho lắm, vì bà chẳng muốn mắc tiếng tham. Nhà mình đã không giàu, bà chẳng muốn con mình mang tiếng "đào mỏ". Do thế, ông cụ đã phải bênh con giai bằng cách bác những lý luận của vợ. Hai người đã tiếng bác tiếng chì cùng nhau. Và cụ phán ông đã chít khăn đi chơi một cách giân dũ. Thấy bố bênh, được thể, Liêm cũng đem hết cả những quyền của một người con giai để buộc mẹ phải theo ý mình. Chàng đã nói: "Thưa mẹ, con năm nay đã hai mươi bảy tuổi đầu rồi. Về đường ăn học thì, một người con như con, thế không phải là để nhọc cho bố mẹ. Về phần tứ đức, con tưởng con cũng là người con ngoan, thật chưa hề làm gì cho cha mẹ phải phiền não. Vậy mà con chỉ đợi cái quyền rất chính đáng của con là tự ý kén chọn lấy vợ, nó là việc hệ trọng cho cả đời con, và chỉ quan hệ cho con mà thôi. Nếu đến cái việc ấy mà cũng không được nữa; mà con phải thất vọng, thì mẹ đừng lấy làm lạ rằng con sẽ đâm ra hư thân, chơi bời, suy đốn... Thật thế đấy, con không nói dọa mẹ đâu!" Nói xong, Liêm đi liền.

Cái kiêu ngạo, cái tự phụ, xưa kia kín đáo, nay chàng đã nói ra miệng cả. Đó là một sự phản động mãnh liệt của một người con đem ra đối phó với những quyền hành của một bà mẹ không thức thời, nó làm cho chính Liêm cũng phải ngạc nhiên. Chàng không ngờ rằng mình lại cả gan quyết liệt đến như thế với mẹ. Nhưng nếu không thế thì không xong? Liêm đã trông

thấy ngay Quỳnh thổ máu mà chết như Tố Tâm nếu chàng sẽ cúi đầu trước những lễ giáo với gia đình một cách nhu nhược như Đạm Thuỷ, một người vô lý.

Dần dần, tự cái ngờ ngợ không hiểu rằng mình là đứa con bất hiếu hay một thiếu niên có nghị lực, Liêm đi đến cái tâm trạng được yên trí rằng mình chỉ còn là người làm theo đúng lẽ phải trong cuộc chiến đấu lấy cái hạnh phúc cá nhân. Chàng lại nhiệm phải ít nhiều tư tưởng... quá khích bằng cách chủ trương rằng phạm con người ta ở đời, muốn chinh phục lấy điều gì, thì phải chiến đấu, phải ngang ngạnh một chút, chứ kêu xin như một kẻ ăn mày thì chẳng bao giờ được toại chí.

Vậy, Liêm phải làm gì bây giờ? Phải tỏ rằng mình đã phần uất đến nỗi liều lĩnh để dọa nạt bà mẹ. Người mẹ nào mà lại không nhu nhược, trước cái liều đời của một đứa con? Nghĩa là Liêm phải đi chơi cả đêm! Đi hát, đi khiêu vũ, đi hút thuốc phiện, đi tìm cái tình dục ô trọc với bọn kỹ nữ, cái gì cũng được cả, miễn là đi suốt đêm. Để bà mẹ phải hoảng hồn, khi thấy đứa con vì thất vọng mà đổ đốn.

- Ủ, vốn biết thế, nhưng ta đi đâu? Và đi với ai bây giờ?

Thật thế, đó là sự khó giải quyết. Ngót ba chục tuổi đầu rồi, Liêm cũng vẫn chỉ là một đứa trẻ. Chàng chưa hề bao giờ biết cái gì là chơi bời. Đó là một thiếu niên ít có, ở giữa Hà thành mà vẫn ngây thơ, nếu ta không muốn nói là nhà quê. Hư thân đi chơi đêm, đó chẳng phải là việc dễ dàng như chàng vẫn tưởng.

Hai tay rút túi quần, đầu hơi cúi, Liêm cứ ung

dung đi như đếm từng bước, như một triết nhân đang suy nghĩ về một vấn đề thuộc hình nhi thượng học<sup>(1)</sup>. Bỗng tầm mắt chàng dắt tới một chiếc xe hơi nhỏ, sơn màu trắng, đỗ ngay ở vỉa hè. Chàng còn ngỡ ngợ thấy rằng chiếc xe này hình như của một người nào quen thuộc, thì vừa chợt sau lưng đã thấy có người gọi:

- Tiens! mon petit Chose<sup>(2)</sup>

Đó là Cử Tân, một bạn đồng nghiệp, Liêm quay lại... Cử Tân lúc ấy mặc sơ mi và quần đùi, đứng trước cái cổng sắt, có một mẫu thuốc lá lập loè ở miệng. Sau khi bắt tay nhau, Cử Tân đẩy cửa ra ý bảo Liêm vào nhà mình.

- Ô kìa! Tôi tưởng không phải nhà anh ở phố này.

- Tao mới dọn lại đây có năm hôm.

- Xe anh để thế này, chắc anh định sắp đi đâu...?

- Không! Vả lại đâu có định sắp đi đâu thì hoãn lại cũng không sao.

Đáp xong, Cử Tân vỗ vai Liêm, đẩy vào nhà, lên gác bằng mười cái bậc xi măng mà trên là một giàn nho.

Cử Tân vốn là một nhà giáo sư của nhà nước, đỗ đạt từ khi cái bằng cử nhân còn là vật hiếm có, cho nên không mấy ai là không biết tiếng. Lương anh đã trên ba trăm bạc ngay từ tuổi anh ta chưa ngoài ba mươi. Không ai hiểu vì lẽ gì Cử Tân xin thôi trường nhà nước để ra dạy học tư. Người ta chỉ biết rằng đó là một anh

<sup>(1)</sup> Bây giờ gọi là siêu hình học

<sup>(2)</sup> Kìa! pơ-ti Sô của tao. Petit Chose là tên một nhân vật trong tiểu thuyết Pháp, gọi một cậu giáo bé nhỏ.

chàng có cái học thức rất uyên bác, đã lấy vợ đầm và do thế, bị cái xã hội thượng lưu Việt Nam coi là đồ vô tích sự cho nòi giống. Từ khi goá vợ, Cử Tân sống như một kẻ cô độc, giết cái buồn ở những nhà khiêu vũ hay ở xóm Khâm Thiên. Đó là một người có học thức và ăn chơi rất bậy bạ.

Vốn đã sẵn có một thành kiến, một mối ác cảm không nguyên cớ, xưa nay, gặp Cử Tân ở trường, Liêm chỉ bắt tay chào hỏi qua loa thôi. Nói cho đúng ra, thấy một người cao tuổi sống một cuộc đời khác mình, thoát đầu Liêm đã e sợ, coi mình không đủ tư cách giao thiệp với hạng người ấy. Cho nên bao giờ đối với Liêm, Tân cũng vô vập, cũng xưng mày, tao, mà Liêm thì vẫn phải giữ thái độ dè dặt, hơi lạnh nhạt. Tân hay vỗ vai Liêm mà gọi chàng là "mon petit Chose..." Thoạt đầu, Liêm bất bình về cách gọi thân mật ấy lắm, nhưng sau, thấy cái vẻ mặt mình có sự ngây thơ, hiền lành, đứng đắn nên Liêm lại hoá ra hơi thích chí nữa. Tuy vậy, chàng cũng chẳng tìm đến nhà Cử Tân bao giờ. Trước mắt chàng đó là một người bất cần dư luận, có học thức nhưng chỉ làm xấu lây bọn học thức mà thôi. Liêm rất ghét những kẻ vong bản. Cử Tân, trước mắt chàng, lại chính là kẻ giữ chức vô địch về môn vong bản. Đối với hạng ấy, chàng đã sẵn có lối xử sự: *Kính nhi viễn chi*.

Bữa nay thấy Cử Tân có vẻ tốt với mình, Liêm nghĩ thầm: "Ừ thì ta thử gần gũi anh chàng này xem sao! có lẽ đó là một người tốt nữa cũng chưa biết chừng! Sự gì chính mình chưa rõ thì mình không nên có thành kiến, e sẽ là nô lệ của thiên hạ, của cái dư luận thường là

thiên lệch và không có giá trị gì cả". Nghĩ vậy, chàng cứ để cho người bạn già đẩy mình đi đâu thì đi.

Vào đến phòng khách, Cử Tân bấm chuông gọi bồi, sai mở rượu bia thết người bạn trẻ. Liêm nhận thấy cách bài trí cái phòng tối tân ấy có một vẻ lịch sự rất kín đáo, rất lọc lõi, thật là cách ăn ở của người trí thức. Chàng hỏi:

- Anh ở đây có một mình thôi à?

Cử Tân xo vai đáp bằng tiếng Pháp:

- Tao bỏ cô cả bố lẫn mẹ, góa vợ, không có anh em, không có con, tất nhiên tao chỉ ở đây có một mình.

Một lát, lại tiếp:

...

Liêm gật gù cái đầu rồi phê bình:

- Anh thế mà là người sung sướng nhất đời đấy.

Cử Tân xoa tay ngắn:

- Mà còn trẻ tuổi, tao coi mày như đứa em tao, nên tao không nói. Nếu mày có từng trải hơn nữa, thì tao sẽ nói rằng: Trước mặt mày bây giờ đây, cái thằng đương nói với mày đây, chỉ là một đứa khổ sở nhất đời!

- Sao lại có thể như thế được?

- Ô! Mày đã hiểu sao được mà tao nói!

Đáp xong, Cử Tân nhắc cốc bia khổng lồ lên, ngửa cốc nốc có một hơi mà cạn hẳn. Liêm rung mình tưởng chừng trước mặt chàng, đó là một người say rượu, hung hăng, sắp gây sự đánh nhau. Có lẽ sợ người bạn trẻ méch lòng, Cử Tân lại tiếp:

- Không! Rồi tao cũng sẽ nói cho mày hiểu, nhưng

mà phải lúc nào rồi rã, có rảnh việc mới được.

Liêm cúi đầu không đáp. Chàng nghĩ thầm:

"Cái thằng cha này thế mà cũng hay hay. Vị tất nó đã khinh người hay đều giả như mình vẫn tưởng. Dễ thường mà nó lại là người tốt, cao thượng, khổ sở nữa cũng chưa biết chừng".

- À, tại sao anh lại bỏ việc nhà nước thế nhỉ?

- ... Dạy tư thế này, kiếm được hơn là lĩnh lương nhà nước.

- Sao vậy!

- Vì tao có một phần ba cổ phần ở trường.

Câu ấy khiến Liêm nghĩ ngợi lắm. Thì ra cái người mà chàng rất ác cảm ấy, lại có thể lực đến như thế! Như vậy thì chàng phải gây thiện cảm cho mau mau đi thôi. Ô! nếu chàng biết trước thì hẳn không phải khó nhọc trong sự vận động một chân dạy học như thế. Liêm bỗng hoá ra hồi hận về cái óc sẵn thành kiến, và lập tức có một thái độ với Cử Tân.

- Tôi ngồi đây lâu có phiền gì anh không?

- Phiền tao à? Trái lại! Tuy hôm nay tao có hẹn với một con gà mái<sup>(1)</sup> nhưng mà chẳng hiểu nó có đến không? Được, mày hãy cứ ở chơi. Nếu mày có thể ở đây cả đêm được hay không thì để tao liệu... cho bỏ!

Liêm gật đầu ngay:

- Anh muốn thế thì rất hân hạnh cho tôi rồi còn gì!

Cử Tân đưa tay ra bắt tay Liêm như một người Tây

<sup>(1)</sup> Nói theo kiểu người Pháp: gà mái là chữ chỉ hạng đàn bà dễ dãi, ai gọi cũng đến.

phương trong lúc cần phải bày tỏ một tình cảm. Liêm nghiệm ra rằng đó là người chẳng còn gì cốt cách Việt Nam. Tây đặc! Chàng lại thấy rằng từ lúc biết thế lực trong trường của Cử Tân, cái vong bản của người ấy không khiến chàng bất bình nữa.

Cử Tân đưa Liêm sang phòng bên cạnh. Lại một cảnh bài trí lạ mắt nữa: những cái ghế dài, ghế tròn, lùn tịt, những đèn điện tối tân đục vào tường, những gối thêu, những thứ đồ chơi... Giữa một cái sập sơn son thiếp vàng là một khay đèn phù dung đáng giá mấy trăm bạc. Liêm thấy rợn tóc gáy khi trông thấy một cái đầu lâu, hai con mắt sâu hoắm, hai hàm răng nhe ra như dương cười, để ở đầu giường, hầu như một cách biểu tượng về cái ý nghĩa: nghiện thuốc phiện là chết. Cử Tân nói:

- Tao dãi mày là bạn thân thì mày không được bạ với ai cũng cổ động rằng tao nghiện đấy nhé! Tao không sợ thiên hạ biết tao nghiện, nhưng tao rất ghét những đứa cú nhắm mắt công kích thuốc phiện trong khi chưa được hiểu thuốc phiện là cái gì?

Hai người nằm dài hai bên bàn đèn, lưng trên da hổ, đầu vào đầu hổ, đúc bằng thạch bạch. Cử Tân bấm chuông điện, một tên người nhà chạy ngay lên.

- Mày đẩy cái xe vào rồi đi mua cho tao cân nho đây.

Trong khi Cử Tân nằm trên, Liêm quờ tay lên đầu với những cuốn sách bìa da, chữ vàng. Đó là những sách khảo cứu về tâm lý học, về triết học, hay là, nếu là tiểu thuyết, thì cũng tiểu thuyết của những tay như Proust, Ner, Barrès, Wells, những tác giả "đọc võ đầu"

cả. Chàng thấy rằng chủ nhân cái bàn đèn và cái phòng garconnière<sup>(1)</sup> này chính là một kẻ bậy bạ thượng lưu. Điều thuốc phiện giờ vào miệng, Liêm phải hút ngay, vì chàng rất sợ Cử Tân coi mình là trẻ con. Hút xong, chàng mới thấy rằng cái hương vị của thuốc phiện thật là vô vị.

Hai người lúc đầu, chỉ nói những chuyện không can hệ. Về sau, Cử Tân nói đến cái chuyện nhân bởi đâu anh ta là kẻ khổ sở nhất đời.

- Năm tao mười tám tuổi, tao yêu một thiếu nữ. Con bé mới đầu tưởng không lấy tao thì tự tử, thế mà chỉ mới vài tháng sau là phụ tao! Rồi tao sang Pháp du học hơn mười năm. Tao lấy đầm. Tao đem vợ đầm về đây, rồi vợ chết. Cái đứa sống thì chẳng chung tình với mình, cái đứa chung tình với mình thì lại chẳng sống? Từ đấy tao coi đời là tấn hài kịch mà tao đã đóng hồi thứ năm<sup>(2)</sup>. Tao còn bao lâu nữa mới chết? Rồi thì là tao yêu hết thầy đàn bà nào rơi vào tay tao? Càng yêu càng chán, vì đàn bà họ giống nhau cả, mà không thể cầu cái hạnh phúc của mình ở họ được... Mà xem: mỗi tháng tao kiếm mấy trăm bạc, không phải nuôi ai... vậy mà càng khổ sở, khổ sở không thể tưởng tượng được. *Je suis malheureux! Malheureux! malheureux!*<sup>(3)</sup>.

Đến đây, Cử Tân đập tay xuống giường, giọng nói

<sup>(1)</sup> Nơi ở riêng của những đàn ông để tiếp bạn gái.

<sup>(2)</sup> Hồi thứ năm là hồi cuối cùng trong các vở kịch.

<sup>(3)</sup> Tao khổ quá! khổ quá! Khổ quá!



thất thanh. Liêm tưởng chừng như đang xem một cuốn phim nổi vào giữa lúc có một tấn bi kịch, hay là đương nằm với một ông lính trong lúc có xúc cảm mạnh.

- Tại anh chơi quá đấy chứ gì?

- Liêm! *Mon petit Chose!* Mày cứ *mày* tao đi cho thân, đừng gọi tao là anh nữa, không thích? Tao chơi bởi không phải vô mục đích. Tao đã để gần nửa đời người tao vào sự tìm tòi cho ra một điều bí mật nó khiến tao hỏng cả một đời người rồi! Mà đến bây giờ, tìm chưa ra! Tao muốn hiểu rõ cái bụng dạ người đàn bà nó là thế nào! Tao đọc, tao đọc, đọc mãi, tìm vẫn không thấy. Tao chơi, tao chơi, chơi mãi... tìm vẫn không thấy! Thế thì cái tâm lý đàn bà nó huyền bí đến bậc nào? Tại sao những người đã nằm trong cánh tay mình... mà mình vẫn không hiểu rõ nếu mình không nhận thấy rằng họ tâm thường như nhau mà thôi? Tại sao cô bé ngây thơ kia đã lừa dối tao? Hồi ấy, tao đẹp, trẻ, nhiều tiền, tao yêu nó lắm, chiều nó như chiều một nàng tiên, mà sao nó lại phụ tao? Tại sao? *Pourquoi? Pourquoi?*<sup>(1)</sup>.

Cử Tân ngừng tiêm, ngồi dậy, đập vào ngực, trợn mắt lên... Tiếng *qua*<sup>(2)</sup> thốt ở miệng anh qua cái nghiến chặt của hai hàm răng với sự nhe hai cái môi đầy, như cơn đe dọa của một con thú dữ trong chuồng sắt bất bình về cái tính nghịch của một đứa trẻ, đứng ngoài ném đá. Còn cái giọng thì rên rỉ đầy những đau thương

<sup>(1)</sup> Tại sao? Tại sao?

<sup>(2)</sup> Hai chữ cuối câu nói của Tân đọc là *puôrqua!*

như của kẻ nào chán đời vô cùng.

- Ấy suốt đời tao cứ hành hạ tao bằng cái câu hỏi ấy. Tao hỏng cả đời tao chỉ vì con bé, mười tám tuổi, yêu tao rồi phụ tao!

Không, anh chàng này chính là người nhiều tình cảm, rất đáng thương nữa, chứ chẳng phải chỉ là kẻ vong bản, kiêu ngạo, bậy bạ như thiên hạ vẫn tưởng. Liệm đương nghĩ thế để ái ngại cho Cử Tân lúc ấy nằm cò ro hút thuốc phiện như một anh nghiện tâm thường, thì chợt có tiếng gõ vào cửa rất mạnh, và giọng hỏi gắt của một người đàn bà Tây phương.

## IV

Cử Tân nhìn Liêm một hồi lâu rồi khẽ thở dài, nói:

- Ấy đó! Đàn bà! Lúc nào vẫn cứ mất thời giờ về đàn bà.

Rồi anh quay ra, cất cao giọng:

- *Entrez!*<sup>(1)</sup>

Cánh cửa bị đẩy. Một đầm lai, trông còn trẻ lắm, tóc đỏ như râu ngô non, y phục lối đi chơi bãi biển - cái áo đen hoa trắng hở ngực, hở nách và không có tay, cái quần chên và dưới ống thì phình ra như bàn chân voi - đứng đỉnh bước vào với một cái cười tươi tắn chừng như bất diệt. Cô ả nói bằng tiếng Pháp:

- Tao cứ tưởng mày lại đi đâu rồi. Tao không thấy chiếc Almicar, chưa chi tao nổi giận ngay!

Lúc ấy Cử Tân đã tiêm xong liều thuốc. Anh ta nằm né vào gần tường, ra hiệu cho cô nhân tình ngồi xuống bên khay đèn đi đã, để anh ta hút xong liều thuốc rồi có chuyện trò gì hãy hay. Nhưng cô đầm lại đứng nguyên chỗ, sau khi khẽ nghiêng đầu chào Liêm.

Liêm phải ngồi lên để giữ lễ với người mới đến.

---

<sup>(1)</sup> Vào đi

Chàng mãi miết nhìn cái hình dáng thon thon của người Pháp Việt ấy để mà sau cùng thì phải kính phục những ông thợ may Tây phương với những một y phục màu nhiệm nó có thể bày ra gần như trần trỗng một cái thân thể khêu gợi dưới những miếng lụa mỏng đơn sơ mà người ta bảo là quần áo để che đậy. Liêm đã thấy một mối xúc cảm mạnh nó chạy qua thân thể, như những thiếu niên đương tuổi phơi phới lòng xuân trước một mỹ nhân mà quần áo lại phô bày những cái đẹp kín đáo của mình mẩy hơn cả cái chủ nghĩa khoả thân, sau khi hút thuốc phiện đầu tiên trong đời mình như thế, trong một gian phòng ấm cúng có một cái không khí thân mật và những đồ bài trí huyền ảo như thế.

Hút xong thuốc, Cử Tân ngồi lên, trở Liêm, nhìn cô nhân tình:

- Một người bạn của tôi!

Đoạn lại trở cô nhân tình mà nhìn bạn:

- Một người bạn gái của tôi!

Thế rồi Liêm và cô đắm lại bắt tay nhau. Cả hai bên cùng áp úng:

- *Enchantée de...*<sup>(1)</sup>

- *Très enchanté...*<sup>(2)</sup>

Từ lúc có mặt người đàn bà, cái gian phòng đã có vẻ huyền ảo lại trở nên thoáng thoảng có mùi hương, như xả xôi lại gần gũi, tuy gián đoạn cũng đủ làm tê mê thần trí con người, và khiến cho cả ngũ quan hầu như

<sup>(1)</sup> Hết sức vui sướng được....

<sup>(2)</sup> Hết, hết sức vui sướng được...

ngây ngất vì đắm say. Liêm thấy rằng đêm nay, chàng đến nơi này là nhờ một sự tình cờ may mắn ít có, và con đường đời đã rộng mở trước mặt chàng như một kỷ nguyên mới - cái đời học sinh ngây thơ, ngu dốt, cố nhiên, sau lưng chàng cũng đã khép chặt hai cánh cửa của nó... Từ đây trở đi, chàng đã hiểu đời là gì, và sẽ học đời bằng tai nghe mắt thấy chứ chẳng thể mãi mãi vào học trong sách vở như những kẻ mất trí khôn.

Khi ngồi cạnh nhau, cặp nhân tình ôm nhau, hôn hít nhau, tựa hồ như không có Liêm đấy nữa. Đến lúc ấy, chàng mới nhìn kỹ người đàn. Thì ra đó là một nhan sắc choáng lộn lúc ta mới thấy chứ không ưa nhìn, và nhìn kỹ lâu chút nữa thì cái duyên của con người cũng trong khoảnh khắc mà biến đi đâu... Đến lúc ấy, Liêm mới nghiệm ra rằng cái mặt này - môi quả tim, mắt quảng đen, lông mày lệch - thật quả có tính cách dạn dầy mà chàng đã từng gặp, ở những bức ảnh mỹ thuật trong những tạp báo Sex-appeal<sup>(1)</sup>. Chàng nghĩ thầm: "Thế này là còn quý báu nổi gì! Mà cái ái tình của hai kẻ này thì ra chỉ có hai nguyên động lực là nhục dục và hơi đồng, mà thôi...". Chàng nghĩ đến mình, đến Quỳnh, bỗng thấy một thứ kiêu ngạo tràn ngập cả trái tim...

Chợt cố dậm lại ngồi lên, cả cười như chợt nhớ ra điều gì đáng buồn cười mà rằng:

- Ô, không phải chỉ là một mình tôi đến đây mà thôi.

<sup>(1)</sup> Tên một tạp chí nổi tiếng thời ấy. Kêu gọi tình dục xuất bản bên Pháp.

Cử Tân cũng sững sốt hỏi:

- Thế còn ai nữa? Chỗ nào?

- Con em Khánh nó, ngồi ở xa lông bên ngoài.

Rồi, sau khi cười ngắt đoạn, lại tiếp một cách khó nhọc lắm, mà lần này thì bằng tiếng Nam:

- Hi hi hi! Thế mà, hi hi hi! Mình quên ngay đi mất!  
Hi hi hi!

Cử Tân hỏi:

- Em Khánh nào thế nhỉ?

- Ô! Không biết à? Người nhà của Simone ấy mà?

Toa<sup>(2)</sup> chóng quên thế!

- Để moa<sup>(2)</sup> rá mồi vào chơi mới được.

Nói đoạn, Cử Tân bỏ giường, chạy ra. Một lát sau, anh ta quay vào với một thiếu nữ chỉ đáng tuổi con anh mà thôi. Anh khẽ beo má thiếu nữ thân mật và âu yếm:

- Vào đây chơi! Chóng nhón quá! Lấy chồng đi thôi thì vừa!

Thiếu nữ nghiêng đầu, che mặt, nũng nịu kêu:

- Gớm, anh cứ nói!...

Rồi, sau khi khẽ gạt đầu chào Liêm, cô bé khép nép ngồi ngay phía dưới chân Liêm. Khi có trước mặt mình một cô gái ăn mặc gọn gàng, cách trang điểm cũng ra vẻ lịch lởi lắm, lại có thể bảo là đẹp nữa. Liêm thấy nảy ra trong óc những câu hỏi phân vân nào: "Con cái nhà ai? Bao nhiêu tuổi? Đến một chỗ như chỗ này làm gì? Sao lại đi chơi với cô đảm lại thuộc hạng này? Còn có

<sup>(2)</sup> Minh

<sup>(2)</sup> Tôi

ngây thơ, trong sạch hay không? Cái đời tư có phải là một cuốn tiểu thuyết thăm đăm hay không?"

- Mời anh Cử xơi nước - mời ông... xơi nước!

Liêm khề gật đầu:

- Tôi không dám.

Lúc ấy, cô đầm lai đã nằm nghiêng trên sập, đầu gối vào ngực Cử Tân, hai con mắt lim dim nhắm lại như say sưa. Mớ tóc màu râu ngô non xỏ xuống cái áo trắng của Cử Tân như những ngọn sóng vàng... Chợt thấy Cử Tân khẽ gọi:

- Paulette!

Cô đầm lai mở mắt ra, nhìn thấy giọt tẩu để kề vào gần miệng mình thì nắm lấy. Cô ngân ngừ, rồi nói:

- Hút một điếu thì khoẻ lắm, nhưng mà đêm nay sẽ mất ngủ.

Tuy nói thế, cô cũng kéo dài một hơi. Cử Tân, khi lại cầm đến tiêm, vừa cười vừa hỏi cô bé còn ngồi ngoan ngoãn ở phía kia cái sập:

- Nào, anh tiêm một điếu để mời em Khánh của anh nhé?

Thiếu nữ tên là Khánh thét to lên một cách rất trẻ con:

- Không! Không! Em không hút đâu!

Tiện cái bàn chân nằm duỗi dài, tức thì cô đầm lai khề đá vào người cô Khánh.

- Làm gì mà nặng lên thế! Không hút thì thôi chứ sao!

Đến đây, người ta chợt nghe thấy tiếng gõ cửa, Cử Tân hỏi:

- Thằng bếp đã mua nho về đây phỏng?

Bên ngoài có tiếng đáp:

- Bẩm vâng.

- Cứ vào.

Người ta ăn nho. Và hút thuốc phiện. Rồi lại ăn nho. Rồi lại hút nữa. Trong gian phòng tĩnh mịch, thỉnh thoảng mới thấy một câu hỏi, một câu đáp, uể oải, hình như của những người đã chán nản, đã nhọc mệt cuộc đời rồi. Thuốc phiện đã đem đến cho mọi người cái khoái lạc hoặc cái đau đớn của sự nghiêng ngả về tâm sự riêng. Riêng về cô Khánh, tuy không hút, không bị lây cái uể oải các đệ tử ả phù dung, nhưng vì bị mắng lúc nãy, nên cứ ngồi im, hai cánh tay khoanh lấy hai đầu gối, cái cằm tựa trên cánh tay, ủ rũ như một bông hoa héo nắng.

Đến bây giờ, sự vật chung quanh Liêm không đủ khiến chàng thấy thêm chút cảm giác nào nữa. Cử Tân, cô đâm lai với cái vẻ trơ tráo của một gái giang hồ, cô Khánh với những cái bỏ ngõ còn ngậy thơ của một gái giang hồ mới tập sự, cái khay đèn câu kỳ đất hàng mấy trăm bạc, cái đầu lâu với con mắt sâu hoắm, với hai hàm răng nhe ra như biểu tượng cho cái cười của Thần chết, ngần ấy cái, đối với chàng, đã thành ra quen thân.

Liêm nghĩ đến cuộc tình duyên của mình, phân vân lo lắng không khéo mà rồi chỉ kết quả thành một sự rủi ro mà thôi. Hạnh phúc chẳng là điều khó kiếm cho lắm, vậy mà ở điều này, xưa nay, đã biết bao nhiêu người cam lòng chịu khổ sở! Chàng có thể nào lại cam tâm chịu khổ như những người khác hay không? Liêm nghĩ



đến những cuốn tiểu thuyết thảm tình mà chàng đã đọc, rồi thấy cái cần phải đập tay lên xuống một cách rất bất bình mà rằng: "Không không! Không khi nào thế được!"

Liêm vô tình đã dấm xuống sập hai cái.

Cô dấm lai, sững sốt hỏi bạn:

- Ô kia, anh Tân! Anh ấy làm sao vậy?

Cử Tân cười mà rằng:

- Anh chàng say thuốc đấy chứ gì?

Liêm đáp để chữa thẹn:

- Tôi mơ mơ màng màng thấy mình như đang lơ lửng trên mây xanh...

Nhưng Paulette và Cử Tân đã dìu nhau ngồi lên, không để ý lời cắt nghĩa ấy. Cả hai đứng lên làm cho Khánh và Liêm cũng phải ngơ ngác. Thì Paulette nói ngay:

- Chúng tôi sang bên này có một chuyện riêng với nhau, thế thôi! Khánh! nằm xuống đấy mà nghỉ!

Cử Tân cũng nói:

- Liêm ôi, cởi áo ngoài ra cho mát. Cứ ở đấy nhé! Mày cứ việc tự do như nhà mày.

Liêm phì cười:

- Nhưng mà ở nhà tao, tao lại không tự do!

Lúc này Paulette đã khoác tay vào cổ người yêu. Trước khi ra khỏi phòng, Cử Tân còn quay lại nói đùa:

- Khánh ơi, anh Liêm kia, thì anh làm mối cho em đây! Anh ấy tốt lắm, chung tình vào bậc nhất đấy!

Khánh cúi đầu mỉm cười và cố lẹ để giấu cái mặt

không đỡ vì hổ thẹn của mình.

Trong nửa giờ, Liêm và Khánh không ai nói gì với ai. Cái im lặng bị kéo dài ra mãi, dần dần trở nên nặng nề và khó chịu hơn cả sự huyền não nữa. Liêm vốn có tính nhút nhát, nhất là, ngoài Quỳnh ra, thì chưa có trò chuyện với người đàn bà thứ hai nào nữa. Chẳng thấy nếu mình không nói gì thì sẽ mang tiếng là khinh người hoặc là ngốc nghếch. Trẻ con, ồ, không đời nào! Chẳng nghĩ mãi câu nhập đề, vậy mà chỉ biết nói có thể này:

- Nằm nghỉ xuống đây cho đỡ mệt, đi em.

Khánh ngửa cổ ra cười không nén tiếng, vươn vai đáp:

- Anh để mặc em.

Rồi khoan thai vuốt lại hai mảng tóc trước cái trán nở. Liêm đương nằm bồng tìm được cách gần gũi Khánh hơn nữa, là ngồi lên rót chén nước. Nhưng Khánh đã đỡ lấy, nhanh nhẩu:

- Để em tiện tay em rót cho.

Như vậy, bầu không khí lạnh lùng đã mất, Liêm uống xong chén nước bèn để tay lên má thiếu nữ, vuốt ve một cách tình tứ:

- Em đẹp lắm!

Khánh nguẩy đầu một cách nũng nịu:

- Anh cứ nói!

Rồi quay nhìn đi chỗ khác, ý chừng thẹn nên giấu mặt. Liêm bèn để bàn tay vào cánh tay của cô bé tuy sắp bước chân vào đời giang hồ nhưng vẫn còn ngây thơ. Bàn tay của Liêm lần mò từ dưới lên trên rồi dừng lại ở chỗ tròn tròn của cái vai. Chợt chàng vô tình hỏi:

- Quái thật! Họ sang bên ấy rồi quay lại về đây nữa chắc?

Khánh đáp:

- Đến sáng mai chắc họ mới về bên này.

- À, à.

Liên gật gù cái đầu rồi mới biết mình đã trót hỏi một câu ngớ ngẩn.

Chàng lại thấy những câu hỏi về Khánh lần lượt hiện ra trong óc một lần nữa. Con cái nhà ai? Đã khổ sở nhiều lắm hay chưa, vân vân... Liên bỗng thấy quả tim mình thổn thức vì một mối thương có những căn nguyên xa xôi về đời người đàn bà nó bất trắc như một hạt mưa, về cái nhan sắc nó mỏng mảnh như một sợi tơ, sợi tóc. Chàng nghĩ đến Quỳnh, đem so sánh cái thân thể người ngồi trước mặt với người chỉ có trong óc mình. Vô tình Liên thở dài một cái.

Cử chỉ ấy khiến Khánh quay ngay lại, tưởng chừng như mình bị khinh.

- Anh làm sao thế, anh?

Nhưng Liên nói thác đi rằng:

- Anh buồn vì anh đương phải lòng em, chứ sao!

Câu nói ý tứ ấy khiến Khánh tát khế vào má Liên một cái. Tiện dịp, Liên cũng lôi hai bàn tay trắng nõn kia về mình, để cặp môi xuống mấy đầu ngón tay búp măng...

- Khánh ơi, em thử trông mặt anh xem có phải là người sẽ khổ sở không?

- Em có là thầy tướng đâu?

- Thế anh Tân anh ấy vừa tiến cử anh là một người

chung tình thì em đã tin chưa?

Khánh lại đáp bằng một cái tát yêu thứ hai nữa. Liêm ôm lấy người thiếu nữ ấy vào lòng mình. Chàng vẫn nhớ cái mục đích mà đêm nay chàng phải theo đuổi: đi chơi bầy, hư thân v.v... Thì chàng đã hút cả thuốc phiện. Thì chàng đương có một gái giang hồ? Mà lại không mất tiền! Mà lại hư thân một cách thương lưu trí thức nữa!

Có trong cánh tay mình một thiếu nữ. Liêm thấy cái tò mò xưa kia về đàn bà lại nổi tung bùng lên trong thâm tâm; cái cần có những sự cắt nghĩa mà chàng chưa thể hỏi ở Quỳnh được. Vậy mà Liêm đương vào thời kỳ mà tuổi dậy thì phát triển một cách đầy đủ đến bậc đã từng phát sinh ra những trạng huống rối loạn về tinh thần, trong những thời gian ngắn, để chờ bên ngoài có điều gì kích thích mạnh vào trí não mới thôi. Cho nên, thêm được thuốc phiện trợ lực, đêm này Liêm đã cư xử, y như một kẻ thạo đời!

Chàng hôn hít, ôm ấp cô bé dễ dãi chỉ từ chối cho phải phép, và biết với tay ra cầm lấy cái quả bấm điện để vận tắt đèn, khi mà ái tình sắp đi đến cái chỗ không có không được của nó.

Cái đồng hồ trên tường đứng đỉnh điểm ba tiếng chuông ngân nga.

Ở phòng bên cạnh, chốc chốc lại thấy Paulette cười rú.

Đêm ấy, Liêm đã biết rõ, lần đầu trong đời niên thiếu của Liêm, cái gì là người đàn bà.

## V

Buổi sáng hôm ấy, Quỳnh đã trở dậy rất sớm. Nàng ngạc nhiên thấy mình không nhọc một chút nào cả, ấy là đêm trước, nàng đã thức khuya. Thì ra cái sung sướng cũng là một thứ thuốc bổ đủ sức chạy chữa cho những thời giờ phải dùng vào sự suy nghĩ nhọc mệt.

Tối hôm trước, đương ngồi một mình ở cửa hàng, Quỳnh bỗng thấy cụ Phán, nghĩa là thân phụ của Liêm. Nàng giật mình, hồi hộp, biết là trong cái đời êm lặng của mình, hôm nay có một đại sự. Cụ Phán hai tay chấp sau lưng, cặp kính trắng đạo mạo, đã ung dung bước vào, dịu dàng hỏi:

"Có ai ở nhà không, hử cô?" May sao bữa ấy, cả cô lẫn chú nàng và mẹ nàng đều cùng có nhà cả. Nàng đã chạy vào loan báo cho người trên một cách mừng rỡ như là người ta phải mừng rỡ, vào trường hợp ấy. Nàng kết luận: "Có lẽ vì vậy mà tối hôm nay không thấy Liêm đến chơi, cũng không thấy Liêm đi qua cửa nữa". Nhưng bữa ấy, Quỳnh đã cứ ngồi lì ngoài hàng, không vào pha nước chè Tàu như những bận có khách khác, vì một cái hổ thẹn xa xôi, không rõ căn nguyên... Nàng nghĩ thầm: "Đích thị ông già đáng kính mến này, tối hôm nay đến đây chỉ có việc xin ta về làm nàng dâu mà

thôi. Ta cứ ở ngoài này để cho ở trong ấy, người nhón, nói chuyện với nhau cho tiện".

Quỳnh đã đoán đúng.

Sau khi cãi nhau với bà vợ ở nhà mà mặc áo dài hăm hăm định ra phố đi rong chơi cho nguôi cơn giận, cụ Phán đã thay đổi ý kiến và nghĩ ra rằng việc có ích lợi hơn hết là đến ngay "nhà gái" chính mình ước hỏi cho con gái mình trước đã, xem sao... Nếu trông chừng được, thì thế là xong rồi, bằng nếu không, người ta sẽ tránh được cái mất thời giờ về cãi nhau vô ích quanh một việc chưa chắc đã có kết quả. Vả lại, đã bao lâu nay, những việc hệ trọng trong gia đình hình như thuộc về bà vợ cả, ông bố của Liêm đã thấy rằng nếu mình cứ để cho vợ chiếm đoạt mất cả quyền hành như thế mãi thì hỏng to! Cái lòng tự ái của cụ đã liên luy vào việc này. Cụ không cả quyết cũng không được.

Cụ Phán đã ngồi rất khuya. Khi cụ đứng lên cáo thoái ra về, đồng hồ đã điểm mười tiếng. Thấy nét mặt vui vẻ của cụ, sự lễ phép đậm đà của những người bề trên của mình lúc tiễn cụ ra cửa, Quỳnh sung sướng cực điểm, yên trí rằng cuộc trăm năm của mình hẳn là không đến nỗi gặp một trở lực nào cả.

Cho nên cả đêm hôm trước, nàng đã nằm yên để mặc cho cái trí não hoạt động về những ý nghĩ kiến thiết tương lai. Liêm đã trở nên một người đứng đắn rất mực, đáng tin cậy cả trăm phần trăm, yêu nàng cho ra yêu, phụng sự một cái nghĩa cả là cái nghĩa vợ chồng, chứ không phải có cái manh tâm "chim chuột lẳng nhăng" gì nữa. Do thế, nàng cũng đã tìm thấy một cái cố gắng như chính đáng để

cho mình khỏi phải hối hận. khỏi phải tự mình lại buộc tội mình, trong việc lên lút đi chơi với người yêu. Không có gì có thể làm cho ta sung sướng được như cái lòng tin, thủ tín nhiệm hoàn toàn, trong tình yêu Quỳnh đã được hưởng cái sung sướng ấy.

Nàng đã thức ngót một đêm liền. Những nàng chẳng vì vậy mà mệt mỏi.

Buổi sáng đã đến với một thứ gió thu hiu hắt làm cho người ta quên những ngày hè oi ả, khó chịu, khổ sở của mấy bữa trước. Với những buổi sáng như thế, người ta cảm thấy đủ cả những cái tốt đẹp của đời, vào những ngày vui..

Quỳnh ngồi trên ghế, nét mặt trầm mặc, vui sướng như những thiếu nữ mới yêu lần đầu trong đời mà được hưởng hạnh phúc ngay, bình tĩnh như những người không có việc gì phải lo toan, phải mưu tính nữa. Vì tối hôm trước, sau khi cụ Phán ra về, mẹ nàng và cô chủ nàng đã gọi nàng vào để cả ba người cùng hỏi :

- Đấy, cụ Phán nhà cậu Liêm đến nói chuyện muốn xin cô cho cậu ấy đấy, cô thử nghĩ xem có bằng lòng được không ?

Quỳnh bên lên, mặt đỏ bừng, thẹn không nói được nữa. Nàng cầm vạt áo đưa lên mồm để nhấm nhấm như một đứa trẻ con. Thấy không được tự nhiên, nàng lại bỏ rơi vạt áo, đặt lại mấy khóm huệ cắm trong lọ. Để phải hỏi mình đến ba câu, nàng mới khẽ đáp :

Thưa mẹ, thưa cô chú, con hãy còn bé dại, con chẳng biết nghĩ thế nào cả. vậy cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy.

Ông phán Hoà mỉm cười mà rằng :

- Ấy đây, thế có ngoan không! Thời buổi giải phóng bình quyền này mà thấy một cô gái biết nói như thế với bố mẹ khi có người hỏi, là hiếm lắm.

Bà phán Hoà cũng nói:

- Thật không ngờ anh Liêm mà lại lấy chị Quỳnh! Chả bao giờ tôi nghĩ đến sự ấy.

Ông phán Hoà không bằng lòng vợ:

- Sao mà "không ngờ"? Hai người ấy lấy nhau là phải lắm chứ?

Bà mẹ Quỳnh mỉm cười, ngắt:

- Thôi đi, ông chỉ định vợ vào cho cháu ông thôi!

Ông phán Hoà cãi:

- Nào tôi có vợ đâu! Bà chị cứ hỏi nhà tôi đấy mà xem! Nghĩa là tôi vẫn có ý đánh tiếng họ, thế thôi. Nhưng mà chưa kịp được làm ông mới để kiểm cái áo mặc tết thì chưa chi chính nhà giai đã sấn sổ chạy lại hỏi rồi.

Ngân ấy người đều bật cười về hai tiếng sấn sổ. Bà phán Hoà bĩu mồm:

- Sấn sổ! Chuyện trò rõ đến hay thôi! Làm như người ta chạy vào cướp giật của mình cái gì ấy!

Ông phán lại vươn cao cổ lên để nói bông:

- Ừ! Cái ông cụ ấy rõ đến hay thôi! Thừa lúc mọi người vô ý bất kỳ, thấy bà mẹ về đây chơi, bất thành lình đánh đùng một cái là nhảy tót ngay đến xin cô con gái! Làm mình cứ tung hứng cả người ra thôi! Giá bàn trước với mình thì có phải mình cũng được là ông mới hẳn hoi, hai bên nhà gái nhà giai đều phải kính trọng hay là sợ hãi cả, thì có phải oai vệ hơn không?



Bà tham Bích cũng nói đùa:

- Thôi, ông chả là mối thì ông cũng là thần lẩn từ bao giờ rồi! Ông vờ vĩnh khéo lắm.

Ông phán Hoà đứng lên, đi ra giữa sân để lấy chiếc khăn mặt. Ông nói:

- Thế này có tức không? Mình chẳng hiểu đầu đuôi chuyện gì mà mình lại cứ bị ngờ oan mãi. Đến cả thằng Liêm nó cũng không thêm bảo tôi thì mới giận chứ!

Bà phán Hoà cũng phân trần:

- Ấy đầu đuôi quả thật là như thế đấy, chị ạ. Một bên cháu cô, một bên cháu cậu, lấy nhau thế mà cô lẫn cậu không biết trước, không được cái hân hạnh làm mối hay đánh tiếng gì cả. Vì thế mà lúc này, tôi bảo là "không ngờ".

Người ta nói chuyện như là đôi trẻ đã lấy nhau rồi. vậy. Quỳnh bèn hỏi:

- Thưa mẹ, có phải mẹ đã nhận lời rồi, hay không?

Bà tham Bích ngơ ngác mất một lúc rồi nói:

- Không! mẹ đã nói gì đâu! dẫu bằng lòng đến chết đi nữa thì cũng phải từ từ chứ ai lại vội vàng lấy như thế!

Quỳnh bèn lên cãi:

- Vì con thấy cô với mẹ nói chuyện y như đã nhận lời rồi ấy.

Ông phán Hoà gật gật cái đầu:

- Chưa nhận thì cũng như nhận rồi! Hai đứa lấy nhau là phải. Tuy thằng Liêm là cháu gọi tôi bằng cậu thật đấy, nhưng mà tôi xin thề rằng tôi nói thế cũng như một người ngoài mà thôi. Liêm nó là người thế nào, hẳn người cô ruột của Quỳnh đã biết.

Bà phán cũng hoạ:

- Chính thế, chị ạ. Học thức thì... đồ tú tài tây. Con nhà thì... tử tế. Tính nết thì... ngoan ngoãn. Ồ, chị ạ, ngoan lắm, ít có đấy, không chơi bởi gì cả.

Mẹ Quỳnh ngẫm nghĩ một lúc rồi thân mật nói:

- Tôi tuy là mẹ nó, nhưng chẳng gì cũng là cái giá rồi. Vậy thì tôi thiết nghĩ tôi nên để một chút quyền hành cho cô, trong việc này. Phương ngôn đã có câu: cô cũng như cha. Vậy cô xem nếu gả được thì gả. Cháu nó xem ý cũng bằng lòng rồi thì việc này dễ lắm. Để đêm mai thì tôi xin lại chơi đảng nhà cụ Phán đáp lễ và nói rằng công việc có gì thì có cô ở đây, rồi cô sẽ báo tin cho tôi sau.

- Vâng, chị dạy chính phải.

Mọi người còn ngồi nói bông lơn với nhau lúc lâu nữa, mãi đến khuya mới đi nghỉ. Trong việc ấy, ai cũng có một điều được bằng lòng. Thật là cả nhà vui vẻ.

Cho nên sáng hôm sau, Quỳnh chỉ mong sao cho chóng đến chiều để thấy mẹ đi đến nhà Liêm. Nàng rất sốt sắng việc ấy, nhưng không dám hỏi mẹ sẽ đi vào giờ nào, cũng như không dám giục. Quỳnh chỉ sợ cả nhà biết là hai người đã phải lòng nhau từ lâu. Phải lòng ai rồi lấy người ta, sự ấy chỉ chính đáng riêng cho những người trong cuộc, và rất là bất chính, đối với những kẻ ở ngoài cuộc.

Đương nghĩ đến đây, Quỳnh thấy bà mẹ xách ô ra đi...

- Mẹ đi đâu ạ?

- Mẹ đi mua mấy thứ đồ nấu, chốc nữa mẹ về.

Quỳnh nhìn lên đồng hồ, thấy mới có 7 giờ.

"Thì ra hôm nay nhà ta mở hàng sớm nhất!" nàng nghĩ.

Ngoài phố, những hàng quà bán rao inh ỏi, đình tai... rồi thì, từ xa, vang lên những tiếng rao điểm tâm, đó là một hồi kèn trống náo nùng của một bài xuân nữ. Một đám ma sắp qua cửa. Quỳnh bỏ ghế ngồi đứng lên.

Những vòng hoa, những người quần áo đen viền trắng, cái kèn tâu ai oán, bốn con ngựa bị mãng che hết cả thân thể dẫn đầu đi lử đử lừ đừ như đã nhọc mệt lắm - quang cảnh ấy bắt thần đến quấy rối cái tâm thần sáng lạn của Quỳnh như một mảnh sành quấy rối cái phẳng lặng của mặt nước hồ thu. Sau cái xe hắc ám, mấy thiếu phụ khóc lóc thê thảm chung quanh một người - ý chừng là một người chồng - cứ đi một cách bình tĩnh như là không cảm động chút nào cả. Vừa đàn ông vừa đàn bà, số người đi đưa là vài ba trăm, họ bình phẩm cái chết của người thiếu phụ oang oang. Quỳnh nghe lồm bồm lắm, chỉ hiểu đại khái rằng người chết là vì tự tử bằng dấm thanh thuốc phiện.

Quỳnh đứng thừ người ra như nhọc mệt, như chán nản, như chính nàng đương có điều gì đáng buồn rầu thật. Chết! Chết! không, loài người chẳng có ai lại có thể sung sướng được vì chẳng ai lại thoát được khỏi cái chết nó vẫn đứng rình mò chúng ta đây kia... Chết! Thật vậy, sung sướng đến đâu thì rồi cũng chết! Sống để mà bất thành linh phải chết, thì thử hỏi có bỏ không?

Quỳnh lâm bầm: "Rõ phiền quá đi mất!" Trong một phút, nàng đã có cái uỷ mị của những thiếu nữ giàu

tình cảm như là Thuý Kiều vào lúc bỗng dư nước mắt khóc người đời xưa.

- Chị Quỳnh?

Nàng quay lại, đó là một bạn gái: Thanh.

- Ở kia, chị Thanh! Đi đâu sớm thế!

- Em đi đưa đám đây, chị ạ.

- Thôi, thế thì em chả dám mời chị vào chơi.

- Chị cứ cho em vào! em mỗi chân lăm. Để chốc nữa, em đi tầu điện đuổi theo đám cũng kịp chân! Đi từ Cột Đồng Hồ đến đây còn gì!

- Thế đám cất ở đâu? Mời chị vào nghỉ chân...

- Đám cất về nghĩa địa Trung Hoa ở đường Voi Láng qua ngã Tư Sở.

Hai người kéo nhau vào phía trong quây hàng. Tuy kêu mỗi chân, Thanh cũng không vì thế mà mỗi mồm. Cứ nói luôn về người chết:

- Chị có biết ai không? Cô Ngọc đấy, hoa khôi của Trường Hàng Cót ấy mà?

- A! Lấy chồng tham tá gì đó, dạo tháng mười năm ngoái?

- Chính đấy. Hai người yêu nhau lăm rồi mới lấy nhau đấy nhé. Cái đám cưới của họ là một đám cưới to nhất Hà Nội, mà cuộc tình duyên của họ cũng là một cuộc tình duyên tốt đẹp nhất Hà Nội nữa!

Quỳnh ngắt:

- Thấy nói chết vì tự tử, dấm thanh thuốc phiện, có không?

- Dích thị!

- Sao? Sao lại đến nỗi thế?

- Nào ai biết? Từ độ Ngọc lấy chồng, em cũng không năng đến chơi, mà Ngọc cũng không năng đến chơi với em. Thế rồi... bất kỳ hôm nay thấy báo đăng cáo phó, em choáng người lên, em đi đưa ma, thế thôi. Hôm qua nhật báo có đăng tin chị Ngọc tự tử, chị không biết à?

- Em không thấy, hay là vì không đọc kỹ. Nhưng mà, vì đâu đến nỗi? Làm gì mà phải tự tử? Sao lại có thể như thế được?

Thanh xo hai vai, thở dài:

- Nào ai biết đâu! Dư luận về vụ này xôn xáo lắm, chị ạ. Người ta bảo anh chồng mê gái nhảy, chán vợ, hành hạ vợ đến nỗi vợ phải tự tử. Kể thì bảo chị vợ hư hỏng, có nhân tình, đã cho chồng mọc sùng, nên thằng chồng nó làm nhục, xấu hổ mà phải chết. Người thì lại bảo chỉ vì chuyện dao mổ hay khảo của gì đó, vì lúc lấy nhau thì giao hẹn là có hồi môn, đến nay thì lại tẻ ra không...

- Dư luận loạn xạ đến như thế thì có Giới mà hiểu được sự thực!

- Ấy thế!

- Mà sao sự đời lại bản thủ như thế hở chị?

Thanh lại xo vai một lần nữa, nhưng lần này còn điểm cho cái xo vai một cái bĩu môi:

- Có gì là lạ? Họ yêu nhau, say mê nhau, rồi họ chán nhau, rồi họ phụ nhau, họ hành hạ nhau, ấy sự đời chỉ có thế mà thôi! Chán chết đi ấy, chị ạ. Đấy, chị có nhìn vào mặt thằng chồng lúc đám ma, đi qua không? Tuyệt nhiên không có một tiếng khóc, không có một giọt nước mắt, đấy nhé!

Đến đây, Quỳnh thở dài:

- Buồn lắm nhỉ! Một người như Ngọc, tài có, sắc có, lấy chồng như thế, mà rồi chết như thế!

- Thật là bất ngờ! Mà khi người ta thấy đời có những sự bất ngờ đáng kinh hoàng như thế, thì không một ai lại không giạt mình về cái tương lai của mình, vì sự gì cũng có thể xảy ra được cả!

Thanh đáp gọn:

- Thì đã hẵn!

Từ đây, hai người ngồi im một lúc lâu, buồn rầu cho người đàn bà xấu số hiện được hương hoa tiễn đưa xuống hố, Thốt nhiên, Quỳnh đứng lên nói:

- Chết chưa! Quên đi mất, mãi không rót nước mời chị! Thế về phần chị thì đạo này có gì lạ không?

Quỳnh vừa rót nước vừa dăm dăm nhìn Thanh. Nhưng Thanh dửng trệ, không đáp. Mãi một lúc lâu mới hỏi lại Quỳnh:

- Chị vừa hỏi em gì thế?

- Tôi hỏi đạo này chị có gì lạ không?

- Đạo này em ngồi nhà hàng mấy tháng, chả bước chân đi đến đâu, còn có gì lạ!

Quỳnh không nói gì nữa. Nàng biết người bạn gái đã nói dối. Nghe nhiều lời đồn của những bạn gái khác, thì chính đạo này Thanh rất có nhiều chuyện lằng nhằng. Hai người vốn không là đôi bạn thân, có nhiều lúc lại là kẻ thù của nhau nữa nhưng mà cả hai cùng không biết thế, bởi cái cố hễ gặp mặt là phải bảo nhau rằng là đôi bạn chí thân. Có lẽ đó là một cái thói quen trong đám phụ nữ.

Quỳnh vẫn khinh Thanh không được đứng đắn, có nhiều "bạn gái", nghĩa là nhân tình. Mà lại còn thay đổi muôn ! Những cái khinh ấy, Quỳnh chỉ để bụng, hề gặp mặt nhau, bao giờ cũng hơi hột, vô yập ra vẻ dăm thắm với nhau lắm. Đôi lại Thanh cũng khinh bỉ Quỳnh, có lẽ chỉ vì Quỳnh không hư hỏng như Thanh. Khi một người hư hỏng thấy một người khác đứng đắn, bao giờ cái ghen tỵ cũng làm cho người ấy phải mong ước sự hư hỏng ở người kia để cho cân nhau. Thanh không thoát khỏi công lệ ấy. Thanh chỉ muốn Quỳnh cũng như mình. Vì những lẽ ấy, sự giả dối, cái xảo quyệt, sự nói tốt trước mâu nói xấu sau lưng, của hai người là những điều không thể trách được.

Dương ngồi yên, bỗng Thanh đứng lên.

Chết, dám dậ đi xa mất rồi, thôi em xin phép chị.

Vâng lúc nào nhân rồi mời chị lại chơi.

Hai người chào nhau

Quay vào quây hàng Quỳnh nghĩ đến cái đám ma thân thể ngắn ngủi của người chết tội là cô Ngọc xưa kia là một hoa khôi, người chồng đi sau quan tài với một cái mặt than nhiên, tiếng kèn ảo não, những thoi vàng bị dấm nát, rải rác trên mặt đường. Bỗng đầu nàng run sợ lo cho thân thể mình, tròn trợn về cái bất trắc của ngày mai.

Những câu Thanh nói lại vang lên bên tai nàng như một sự ám ảnh. "Có gì là lạ Họ yêu nhau, họ say mê nhau, rồi họ phụ nhau, họ hành hạ nhau, ấy sự đời chỉ có thế mà thôi !"

## VI

Anh van em nữa đấy! Thì em cứ đi đứng tự nhiên y như đã là vợ anh rồi xem có được không nào? Can chi lại cứ co quắp như thế?

- Khổ lắm, nhưng mà nó cứ làm sao ấy cơ!

- Làm sao?

- Em chỉ sợ có người quen trông thấy chúng ta thôi. Lúc nào em cũng cứ hay giật mình, tưởng chừng như có người quen thuộc nào họ trông thấy anh và em đi với nhau, thế này...

- Làm gì có ai đâu? Rõ thật "có tật giật mình" chứ!

Quỳnh cả cười một cách ngây thơ mà rằng:

- Ấy thế mới khổ chứ! Ai bảo "có tật"?

Liêm rần rở nói tiếp:

- Mà dẫu cho có ai biết nữa thì chúng ta cũng đến lấy nhau là cùng chứ gì nữa!

- Anh là đàn ông, anh nói thế nào chả được, còn ai dám chê cười gì nữa. Đằng này em là đàn bà, tất phải khác anh.

Hai người đi lên cầu Paul Doumer<sup>(1)</sup> bằng bên tả, nghĩa là lối đi của khách bộ hành sang Gia Lâm.

---

<sup>(1)</sup> Cầu long Biên ngày nay, thời ấy mang tên viên toàn quyền Đông Dương đã khởi công làm cầu.



Thỉnh thoảng, Quỳnh lại quay nhìn về sau lưng, và khi đi qua cái nhà gỗ nhỏ của lính cảnh sát, chỗ ấy có nhiều bóng điện sáng chói lọi và hai con mắt của người cảnh binh cũng tò mò như những bóng điện, nàng hổ thẹn quá, phải cúi gầm mặt xuống. Cho nên Liêm đã phải khế gắt với người yêu, và hai người đã đối đáp nhau như trên kia.

Lúc ấy tuy chưa bảy giờ, song vào cuối thu nên trời đã tối mịt, và trên cầu cũng đã vắng người qua lại. Chỉ còn lại một ít dân buôn bán gồng gánh tất tưởi, sau buổi chợ chiều để về những túp nhà gianh lụp xụp bên Gia Lâm. Hai người không bị ai để ý đến, bởi có giai gái đi chơi với nhau trên cầu là sự quá thường. Kể từ chỗ tránh xe thứ nhất trên cầu trở đi, cặp nhân tình được hưởng cái vắng vẻ gần như chỉ có hai người trong một thế giới riêng. Và cũng không phải nói khế quá nữa.

Đi độ hai mươi bước, Liêm thấy không có gì nói chuyện, bèn đem những sự bức mình mà chàng cho rằng Quỳnh phải chịu trách nhiệm. Nhưng cả mấy việc, Liêm đem nói ra cả một lúc:

- Sao em để anh phải đợi lâu quá thế? Đúng hơn nửa giờ đồng hồ thì có khổ người ta không? Mà tại sao hôm kia, anh đến, chưa chi em đã chạy tọt vào trong nhà? Anh chưa kịp nói một câu nào, em như thế, làm anh cứ tưng hửng cả người ra thôi! Em nên biết rằng những lúc ấy, anh giận em lắm đó! Anh thấy cái gì hình như là em khinh anh! Sao em lại như thế!

Quỳnh chỉ biết chống chế bằng cách nhìn Liêm để

tửm tửm cười. Tuy những câu trách cứ kia là nhiều, song nàng cũng vẫn biết đáp cho từng việc một.

- Em có muốn anh phải đợi em lâu như thế đâu! Nhưng mà khi ra đi, dẫu sao em cũng cứ phải làm ra bộ ung dung, hình như là muốn đi lúc nào thì đi, chứ nếu hấp tấp, đâm sập ngã vồ, e cô chú em nghĩ là có hẹn hò gì với ai. Còn việc thấy anh mà em chạy tọt vào trong nhà, thì là vì bữa ấy em ngỡ ngàng, em then chặt, mà không hiểu sao em lại cứ then như thế. Như anh chắc anh cho đó là cái then vô lý, vì chúng ta đã từng đi chơi với nhau... Ấy thế mà em không thể nào không then được! Anh nhớ lại xem: mới tối hôm trước thấy chẳng đến hỏi em làm con dâu đó là gì? Một việc đã trở nên chính thức rồi, tất nhiên trước mặt anh, thái độ em không thể cứ như trước được nữa. Nếu anh không hiểu cho như thế, lại cứ giận em, thì anh nhầm...

Nghe lời cắt nghĩa khúc triết, Liêm cũng nguôi nguôi.

- Không, ấy là anh nói để em để ý đó thôi. Chứ đời nào anh lại dám giận em!

Đi một lát, Liêm lại chữa:

- Nhưng mà có yêu thì mới giận, xin em biết cho như thế nhé!

Gần được một nửa cầu, Quỳnh bảo.

- Dừng đây thôi, anh ạ! Chốc nữa về cho gần đường. A! nhưng mà liệu lát nữa, họ có cho mình quay về không? Nếu họ bắt đi hết cái cầu này rồi về bằng đường bên kia, thì chết!

Liêm an ủi!

- Không sợ! Ta sẽ nói khéo vài lời cho lễ phép, làm gì ông cảnh binh ấy chẳng cho ta đi!

Liêm và Quỳnh cùng đứng dừng lại. Chỗ ấy là trên giữa sông Nhị Hà. Cả hai người nhìn xuống mặt nước mấp mề có lấp lánh ánh đèn điện của cầu chiếu xuống... Dòng sông đun ngọn trào vào chân cầu ào ào không lúc nào ngớt, đem theo những mảng bọt trắng hay là những đám củi rêu đen. Ánh đèn trên cầu, trên mặt sông cũng bị dòng nước lôi cuốn đi, làm tan nát ra như muôn nghìn mảnh kính vỡ, cứ như trôi đi mà sự thực thì lại lững lờ đọng ở một chỗ, trông lạ mắt vô cùng. Thốt nhiên có tiếng chèo rào rạt đập sóng: một chiếc thuyền khổng lồ đen sì sì chỉ có bên trong một ngọn đèn dầu làm dấu hiệu, lừ lừ như một thứ quái vật, đi ngược dòng sông.... Bên trên, những người đẩy sào ngả hẳn về đằng sau, như sắp lặn tòm xuống nước, rồi mới đứng thẳng người lên, mà lại không bao giờ ngã! Thuyền đi, để lại trên mặt nước chỗ sóng trôi cuốn cuộn có bọt trắng ngầu; chỗ xô xoáy va nhau thành những vòng tròn như cái hình vô hình của những đám gió lốc; chỗ lặn tằm như vẩy cá; lại có chỗ phẳng lặng một cách đáng lạ lùng, phẳng lặng và bì bì đóng vầng như mặt bát nước cơm.

- Hồ ô ô ô ha!

Một tiếng còi từ xa khiến hai người quay mặt lại, đứng tựa lưng vào thành cầu. Cái cầu sắt khổng lồ đã bắt đầu rung chuyển làm cho người ta thấy tròn trợn, tưởng chừng cái thanh sắt dài có thể rơi xuống và

khiến mình cũng rơi theo... Rồi thì - xinh xinh xinh, xinh xinh xinh xinh! - cả cái cầu âm âm lay chuyển, và bên trong những thanh sắt lớn, thấy hiện ra hai ngọn đèn buồn rầu dưới một dải khói đen kịt; rồi, như một trận bão, cái đồng lù lù mười mấy toa xe lửa phăng phăng trôi qua mắt hai người, bên trên những toa ấy có những hành khách lơ nhố đứng nhìn những hào quang rực rỡ của cái Hà thành ban đêm.

Chuyến hoả xa vừa đi xong thì đã lại có một vệt ánh sáng vàng chói lọi dài độ ba trăm thước: có xe hơi chạy đến. Thấy ánh sáng chiếu vào mặt mình, Quỳnh hoảng hốt quay mặt ra phía sông, và lấy tay vuốt mái tóc để che mặt mãi cho đến lúc cái xe hơi cũng đã đi xa.

- Những người ngồi trong ô tô nhìn mặt mình rõ lắm đấy, anh nhỉ?

Liêm bật cười:

- Chết thật! Em làm như khắp bàn dân thiên hạ này ai cũng chỉ bận có một việc là để ý đến em, để chê bai em là đi với anh mà thôi. Thế ra ai cũng biết mặt, biết tên em đó à?

Quỳnh cúi mặt, bẽn lèn cãi:

- Nhỡ trong xe có người quen, biết đâu?

- Anh tưởng em làm gì mà quen khắp thiên hạ như thế được?

Quỳnh vẫn cúi mặt. Liêm đưa tay ra khê tát một cái vào má nàng. Rồi, như không có chủ tâm gì, Liêm nghiêng đầu về phía mặt Quỳnh, khê đặt vào cái má bên này một cái hôn không có tiếng kêu. Chàng cảm

tay người yếu để xoa, nắn, nắm rõ chặt. Rồi chàng bảo:

- Ta ngồi phệt ngay xuống đây có lẽ mà lại hay.

- Sợ bắn quần áo, anh ạ.

Liêm cúi xuống, lấy tay xoa xem ván cầu rồi reo:

- Ngồi được lắm, sạch sẽ chán!

- Ừ nhỉ! Vả lại gỗ cả, chứ có phải đất dàu mà bắn!

Hai người ngồi xuống; Quỳnh mặt quay ra phía sông, Liêm lưng tựa vào thành cầu. Cả hai cùng ngồi bó gối, mặt nhìn mặt... Quỳnh chữa then nói:

- Thế mà cứ hẹn nhau ở đây lại hơn cả, anh nhỉ? Phong cảnh đẹp, lại được ngồi một chỗ gần như biệt tịch, khỏi phải đi mỏi cả chân như lần trước.

- Em nói phải lắm. Từ nay, nhất định ta chỉ hẹn nhau đến đây thôi.

- Chết, đã 8 giờ chưa, hử anh?

- Làm gì! Em cứ nóng ruột thế thì ngồi với nhau thế này còn thú vị gì nữa?

Đến đây, hai người lại im lặng một lúc lâu. Có lẽ vì không biết nói gì với nhau nữa hoặc là có nhiều điều muốn nói quá nhưng không biết nên nói điều gì trước. Chợt Liêm ầu yếm khẽ nói:

- Quỳnh ơi, Quỳnh?

- Dạ!

- Quỳnh yêu quý nhất đời của anh ơi, Quỳnh!

- Anh bảo gì?

- Em nhỉ, em có hiểu rằng thế này là cả hai chúng ta cùng được hưởng hạnh phúc ở đời rồi đó không? Yêu nhau, lại được lấy nhau, trong cuộc dự định ăn đời ở

kiếp với nhau không gặp một trở lực nào, thế là nhiều lắm rồi đó. Em nên biết rằng trong đời này có một con số không sao kể xiết nữa, là giai gái yêu nhau lẫn lóc mà không tài nào lấy được nhau, khổ sở điều đúng trăm chiều. Nghĩ đến những người ấy thì mình phải hiểu rằng mình đã sướng lắm, đã tốt số lắm.

- Em biết đấy chứ?

- Quỳnh ạ, anh lấy được em, anh thấy cái gì hình như là đáng kiêu ngạo lắm. Thật thế đấy, anh muốn kiêu ngạo lắm, anh muốn nói thế với thiên hạ nữa, chỉ bởi cái cố là lấy được em làm vợ mà thôi! Vậy thì em lấy anh làm chồng, em có cho đó là một điều vinh dự gì cho em không?

Quỳnh đáp qua cái cúi đầu:

- Cái đó đã hẳn.

Một lát, nàng ngẩng lên, tha thiết nói:

- Em xin yêu quý anh nhất đời. Em sẽ là người vợ rất ngoan ngoãn, rất dễ bảo của anh. Em xin cam đoan là bao giờ cũng chỉ yêu anh thôi, và dẫu rằng anh có ăn ở tệ bạc với em nữa, em cũng không bao giờ dám giận anh. Thật đấy, em cứ nghĩ như bụng em đối với anh hiện giờ hình như mai sau, dẫu có điều gì đi nữa em cũng không thể nào lại không yêu anh nữa mà được.

Cảm động, Liêm lôi tay Quỳnh về miệng đặt lên đấy một cái hôn rất kêu. Nàng ngáy thơ nói:

- À quên! Đáng lẽ em phải nói câu này đã từ bao giờ kia rồi, vậy mà cứ quên khuấy đi mãi thôi! Nhưng bây giờ thì may quá, em nhớ rồi!

- Gì vậy?

- Anh lấy em về rồi thì thôi chứ không được lấy vợ lẽ nữa đấy nhé!

Liêm bật cười, nhìn nàng một cách âu yếm hết sức.

- Một vợ lại chưa đủ chết hay sao mà còn phải lấy vợ lẽ! Em lo xa quá.

Nghĩ một lát, Liêm tiếp:

- Còn anh, thì anh xin cam đoan là yêu em mãi mãi, dẫu rằng sau này có khi em sẽ già, sẽ xấu. Anh quyết không bao giờ lại làm em phải có điều gì lo phiền về anh. Thật thế đấy, cứ bằng vào lòng anh yêu em hiện giờ nó tha thiết thế này thì hình như mai sau, dẫu thế nào đi nữa, cũng không bao giờ Liêm có thể phụ Quỳnh được. Em ạ, anh không tự phụ gì đâu. Có lẽ anh có một vài nét tốt cũng như anh phải có một vài tính xấu. Nhưng anh tin vững là trong những tính xấu ấy, không thể lại có một tính, cái tính xấu làm khổ một người đàn bà. Thật thế đấy, anh không đủ tư cách làm khổ một người đàn bà đâu, nhất là khi người đàn bà ấy lại chính là em?

- Em cảm tạ anh lắm.

Lại đến lúc cả hai bắt đầu lặng im nữa. Riêng Quỳnh, nàng tuy cảm động lắm, nhưng chính vì sự xúc cảm mạnh ấy, mà nàng liên tưởng đến cái đám ma cô Ngọc, mới sáng hôm qua... Nàng rằng mình, lo sợ vụ vợ... Vì rằng cuộc tình duyên tốt đẹp nào cũng có thể dắt đến một kết quả rất thảm khốc. Do thế, nàng không được hưởng cái sung sướng rất hiếm có trong ái

tình, vào cái lúc hai tâm hồn yêu nhau rất thân thiết, nói với nhau những lời nghĩ đi chứ không hề có "nghĩ lại", và hoàn toàn tin cậy lẫn nhau.

Về phần Liêm, lúc ấy, nhân được ngắm kỹ mặt người yêu, chàng cũng liên tưởng đến Khánh, cô gái giang hồ chưa lành nghề và đã cho chàng biết thế nào là tình dục. Chàng so sánh hai người, hai số phận, bỗng thương cho cô gái giang hồ. Và càng thương hại cho Khánh bao nhiêu, Liêm càng lo sợ xa xôi cho Quỳnh cũng bấy nhiêu. Chàng nghĩ thầm: "Người này rất có thể cũng có khi sẽ hoá ra lá gió cành chim như người kia được lắm!" Chàng nghĩ thế rồi chua chát tự nhủ: "Nếu ta... bạc tình!". Ngay lúc ấy, Liêm thấy một sự kiên cố vô lý của tâm hồn sau khi nhận ra rằng chỉ do ở cách cư xử của chàng, mà một đời người đàn bà có thể hoặc sung sướng, hoặc khổ sở, ê chề.

Chợt Quỳnh hỏi thân mật như đã là vợ chồng rồi:

- À nhĩ? Tại sao lại chính thầy đi ước hỏi em chứ không phải me?

- Thầy anh hay me anh thì khác nhau cái gì?

- Có phải me thì me không ưng em làm dâu lắm có không?

Liêm giật mình... Hẳn trong số gia nhân đã có đứa nào đi hót lẻo! Chàng hỏi:

- Sao bỗng dưng em lại nghĩ như thế?

- À, hình như cô chú em nói vụng với nhau như thế...

- Nhảm quá! Em đừng để tâm vào câu nói tầm bậy ấy mà phiền lắm đấy. Nghĩa là thầy hỏi... lỗ măng một



chút nên thiên hạ ỨC đoán ra thế đó thôi.

- Em cũng mong như thế đấy.

- Chợt Quỳnh giật mình, hoảng hốt hỏi:

- Chết! Mấy giờ rồi anh?

Sau khi xem giờ ở cổ tay, Liêm đáp:

- Tám giờ kém mười lăm.

Quỳnh đứng phắt ngay lên, thất thanh kêu:

- Em về chậm mất rồi! Đi, anh.

Nói xong, nàng toan đi ngay. Liêm đứng lên nắm tay người yêu, giữ lại...

- Hãy khoan một tí đã.

Trên cầu lúc ấy hoàn toàn vắng vẻ. Liêm giữ Quỳnh lại. Nàng ngơ ngác nhìn, không hiểu... Liêm đưa tay qua nách Quỳnh, vòng lấy cái lưng ong. Bàn tay bên kia thì chàng dịu dàng đặt dưới gáy người yêu. Chàng từ từ kéo cái thân thể gái tơ ấy về mình, nhịn thở mà nghe dò cái phản động lực. Rồi Liêm đặt một cái hôn nồng nàn, lâu lâu, vào cặp môi hé mở có lóng lánh men của những cái răng ngọc trai. Quỳnh rùng mình, quả tim đập thốn thức, phải cảm động như những thiếu nữ khác, khi nhận cái hôn đầu tiên trong đời tình ái. Người nàng lúc ấy bị sức hấp dẫn làm cho như dính chặt vào thân thể Liêm. Cả hai người đều thấy những luồng điện mạnh nó làm cho run run bốn ống chân. Rồi thì, hầu như không vì có chủ tâm, một tay của Liêm tình cờ đặt vào một bên ngực của Quỳnh. Chàng sung sướng vì được yên trí ngay rằng cái kho báu ấy, chàng là người thứ nhất được xâm phạm. Nàng

hất cái tay của Liêm ra, như hối hận lại như sợ sệt, rên rĩ nói:

- Chết, sao anh lại nõ thế, hờ anh!

Liêm ngập ngừng đáp:

- Anh yêu em đấy thôi chứ có sao! Thôi chúng ta về.

Từ đây, trên con đường về, vì hổ thẹn, hai bên không ai nói gì với nhau nữa.

Nhưng mà, từ đó, cái lửa tình dục trong người Liêm cũng đã bị cái bàn tay cản trở ấy khiêu nhóm lên. Một sức ám ảnh bắt đầu chiếm đoạt ý nghĩ của chàng, khiến Liêm sẽ phải, ngày cũng như đêm, mơ mộng về những sự ám thị của tình dục.

## PHẦN THỨ HAI

## I

Hai tháng đã qua

Trong thời gian ấy, Liêm đã sống những ngày sáng sủa, ngắn ngủi quá, để hưởng tất cả những điều gì đáng gọi là hạnh phúc, và để nếm trải tất cả mọi cái hạnh phúc mà một người phạm trần tốt số có thể được hưởng. Chàng được hoàn toàn lạc quan mà nhìn thế sự. Chàng bằng lòng bố mẹ đã đưa trầu cau đi chạm ngõ cho mình, bằng lòng cái địa vị thầy giáo dạy tư rất nhũn nhặn của mình. Chàng bằng lòng người vợ sắp cưới mà chàng trông thấy rằng chỉ có những đức hạnh chứ không có lấy một tính xấu nào cả, một thiếu nữ kể về phương diện nào cũng là hoàn toàn, người mà mỗi khi nghĩ đến, chàng đã tìm được một cách mệnh danh đầy thi vị là "người mà cuộc đời là một bài thơ!" Liêm được bằng lòng về mặt trời cứ tuần tự mọc lên ở vùng đông, mỗi buổi sáng, về một cái lá vàng nọ rụng và bay tơi tả theo ngọn gió heo may, về ánh sáng đèn điện của những phố xá chỉ đông người vào ban đêm, về những xe cộ làm phiền nhiễu cho sự giao thông của những phố xá ấy... Bất cứ sự vật gì, đối với chàng, cũng đều có nghĩa lý cả, nếu nó không có một thứ thi vị riêng của nó. Chàng đã sống để mà không biết rằng đời là một sự vô

nghĩa lý, chỉ vì chàng yêu và được yêu... Liêm thấy rằng mình còn trẻ, tiền đồ còn rộng rãi thênh thang, mà đã được hưởng thụ cuộc đời, có nhà cửa, có bố mẹ, có học thức, công danh, lại có cả tấm yêu của một thiếu nữ đáng yêu vào bậc nhất.

Bữa nay, Liêm nằm ở cái phòng garconnière của Cử Tân, trên một cái ghế bành có đệm rất êm dịu để hưởng cái êm dịu của một điệu thuốc lá Hồng Mao<sup>(1)</sup> như một dân nghiện sành sỏi. Hôm trước, Cử Tân có việc phải đi xa, đã bảo Liêm đến "trông nhà".

- Mày cứ việc dùng cái lỗ<sup>(2)</sup> của tao bằng địa vị một người có quyền sở hữu. Mày muốn đem con "gà mái" nào của mày đến cũng tùy ý... Và bồi bếp nhà tao đấy, mày cứ việc sai bảo chúng nó y như tao vậy. Tao đi đúng một tuần lễ thì tao về. Được không?

Trước một sự mời mọc tình cờ như thế, Liêm đã nhận ngay, tuy rằng chưa biết nhận để làm gì. Vì dạo này nhà Liêm có mấy người trong họ ở nhà quê ra chơi, phải đụng chạm với một bọn người nói chuyện cứ như cãi nhau, Liêm không chịu nổi sự huyên náo vô ý thức ấy, và hễ ăn cơm xong, nếu không đến nhà Quỳnh chàng không còn cách gì khác là đi ra Thư viện để đọc sách một cách bất đắc dĩ. Cho nên khi nhận lời mời của một người bạn già mà địa vị cung cách ăn ở cao hơn mình, lại bỗng dưng tỏ ra có tình với mình đến thế, Liêm cảm động lắm, và chỉ thấy rằng nhận lời bạn là

<sup>(1)</sup> Thời ấy người ta quen gọi người Anh là Hồng Mao.

<sup>(2)</sup> Nói theo tiếng Pháp bình dân là cái nhà.

làm vui lòng bạn. Vả lại được có một chỗ an tĩnh để nghỉ ngơi, đọc sách, dầu rằng chỉ trong một tuần lễ, Liêm cũng thấy sẽ có thú vị hơn là phải đi Thư Viện, vì cái nhà của Cử Tân có một cách bài trí cực kỳ cảm động người, nhất là đối với thiếu niên<sup>(3)</sup>.

Đến đây được một buổi, Liêm bỗng nghĩ khác.

Thật vậy, nếu đến bây giờ, Liêm mới biết lợi dụng cái nơi kín đáo ấy thì thật đáng ngạc nhiên lắm! Ừ, sao lại không hẹn Quỳnh đến chơi đây? Sao lại cứ phải hẹn hò nhau trên cầu Paul Doumer, một nơi có trăm nghìn con mắt tò mò của thiên hạ, rất nguy hiểm cho danh tiếng của người mà chàng yêu, và có thể cũng có hại cho cả chính chàng nữa? Liêm nghĩ đến sự lo sợ kể ra cũng chính đáng của Quỳnh, nó làm cho hai người mất cả hứng thú, những khi chàng cùng với Quỳnh sống đôi nhau đi, đứng, trên cầu sông Cái. Chàng lại tiếc những cái hôn đáng lẽ nồng nàn đắm thắm của mình, của hai người, vào những lúc mà Quỳnh cứ phải giật mình hoảng sợ, tưởng chừng có kẻ nào vẫn đứng rình mò ở sau lưng. Cho nên cái hôn là cái cử chỉ có thể nhờ nó mà một cặp giai gái được lên một cõi Niết Bàn riêng của một thế giới riêng, thì trái lại, đối với Liêm và Quỳnh, chỉ là sự khiêu khích đến một cái tò mò không được thoả mãn, và gây cho Liêm, nhất là cho Liêm, một sự khó chịu, một sự bức dọc... Liêm chỉ ao ước, trong những lúc ấy, rằng Quỳnh sẽ lim dim cặp mắt, ngả đầu về đằng sau, mở hé cặp môi son để hơi lộ cái ánh sáng

<sup>(3)</sup> Thời ấy thiếu niên đồ nghĩa như thanh niên ngày nay.

của những cái răng màu hạt trai, để mà nhận cái hôn của chàng một cách rất đầm thắm, rất say sưa... Thì là chàng được mãn nguyện! Thì chàng mới có thể được biết cái gì là thú vị của một cái hôn! Nhưng chẳng bao giờ Quỳnh lại làm như ý của Liêm muốn! Nàng chỉ hay cúi mặt xuống, vì hổ thẹn, hoặc là quay hẳn mặt đi để tránh sự âu yếm của người yêu một cách gián tiếp, hay là nhìn sang tả, nhìn sang hữu, quay lại sau lưng, sợ có ai trông thấy mình.

Cái cao hứng của Liêm thường bị dập tắt đi như thế.

Cho nên, khi ý nghĩ kia nảy ra trong óc, là tức khắc Liêm thảo một lá thư nhỏ trong có ba dòng, hẹn Quỳnh đến nhà của Cử Tân. Trong ba dòng Liêm đã tìm ra được những câu văn mạnh mẽ để cho người yêu khỏi phải nghi ngờ, khỏi phải do dự, khỏi phải sợ hãi. Nhất là Liêm lại hẹn vào lúc 2 giờ chiều, thì đó là một cơ cho Quỳnh an tâm ra đi. Ban ngày ban mặt, một thiếu nữ ra đi một cách đường hoàng giữa lúc thanh thiên bạch nhật, như vậy, ắt nàng chẳng phải lo ông và bà phán Hoà ngờ vực gì nữa. Mà thiên hạ liệu còn có người nào dám bảo rằng một thiếu nữ sau khi kiếm được một cơ nhỏ để bỏ cửa hàng trong một vài giờ, giữa lúc hai giờ chiều, mà lại là "đi với giai"!

Liêm chắc Quỳnh thế nào cũng đúng hẹn.

Nhưng 2 giờ rồi mà vẫn không thấy gì cả! Liêm hé cửa sổ, nhìn qua cái hàng rào sắt, trông ngóng... Rồi tình cờ, Liêm xuống hẳn sân, nhìn vào hầm, cái chỗ ở của bọn gia nhân nhà Cử Tân. Người bếp lúc ấy nằm ngủ thẳng cẳng trên một cái chõng tre, ngáy ran lên,

tựa hồ như đó là một người suốt một đời chưa bao giờ được ngủ ngon như thế. Chàng gật đầu, hài lòng lắm lắm: "Ấy nó chẳng biết chuyện gì là hơn!" Chàng ra cửa hé mở một bên cánh cổng sắt để cho người yêu lúc nào đến, thì sẽ khỏi lo ngại. Chàng chỉ định có thể rồi quay lên ngồi chờ, nhưng, không nghĩ ngợi lại vô tâm bước ra... Chàng nhìn về đầu phố thì trông thấy Quỳnh đã lững thững đi đến.

Liên để cho tình nhân nhìn thấy mình, nhận được nhà, rồi lại quay vào.

Khi Quỳnh dừng chân trước cái cửa đã hé mở thì, đứng trên gác. Liên vẫy tay ra hiệu bảo cứ việc lên. Tuy vậy, Quỳnh cũng rảo gót vào như người tìm một chỗ trốn tránh, dánh điệu ngược ngùng, hấp tấp. Đứng trước cái cửa phòng lúc ấy cũng hé mở, nàng hình như đo đắn, nghi kỵ. Liên phải dục:

- Thì vào trong này đi nào!

Quỳnh còn hỏi:

- Nhà ai đây, hở anh?

- Hãy vào đi đã rồi nói chuyện cũng được.

Nói xong, Liên đẩy nàng vào, khép ngay cửa lại. Muốn cứu chữa cho cái cử chỉ có lẽ lố mẫm của mình, chàng tiếp:

- Thế này là chúng ta thật được yên ổn hoàn toàn trong nửa giờ mà ngồi nói chuyện trò với nhau! Enfin... seuls!<sup>(1)</sup>

Quỳnh khẽ rú lên một tiếng. Liên ngạc nhiên, quay lại... Đó là cái đầu lâu nó khiến Quỳnh khiếp đảm

---

<sup>(1)</sup> Rốt cục... Một mình!



đến thế! Chàng cười, cầm tay người yêu khẽ lôi ra chỗ cái ghế dài ở góc phòng đằng kia:

- Không sợ! Cái đó là người ta bày làm đồ chơi, không có ma. Ta ngồi xa xa, ở đây vậy.

- Nhà này là nhà ai, hở anh?

- Nhà một ông giáo sư già, đồ cử nhân, bạn dạy học của anh.

- Thế ông ấy đâu?

- Ông ấy đi xa một tuần lễ, nhờ anh đến đây ở hộ.

- Là nhĩ?

- Chính thế đấy.

- Người ngủ dưới nhà hắt là đầy tớ?

- Bẩm vâng ạ.

- Sợ nó biết...

- Bẩm không ạ! Nó ngủ thì ắt nó không biết, và dẫu có biết thì nó cũng không dám nói với ai, vì nó sợ nói với ai thì chủ nó sẽ đuổi nó!

Một câu dài như thế, Liêm nói có một hơi, khiến Quỳnh phải phì cười. Nàng tiếp:

- Em bảo với cô em là em đi xem mẫu khuy.

Liêm tắc lưỡi:

- Mặc! Em chỉ ở đây lâu lắm là một tiếng đồng hồ là cùng. Ban ngày ban mặt thế này, vào một nhà tử tế như thế này, trong một nơi kín đáo, ấm cúng như thế này, thì còn sợ gì nữa.

Chưa chi một tay Liêm đã ôm lấy Quỳnh ngang lưng. Tay kia chàng nâng bàn tay người yêu lên, đặt vào đấy một cái hôn kính cẩn hơn là âu yếm Quỳnh để

vậy, nhìn ra trước mặt khe thở dài. Nàng thù người ra.

Những ý nghĩ của Quỳnh lúc ấy là rất phức tạp. Trong óc nàng có sự xung đột của cái liễu lĩnh và cái hời hợt. Biết thế nàng chẳng đến cho xong! Nhưng mà nàng yêu! Nhưng mà sợ Liêm giận! Liêm hay hôn Quỳnh lắm, hay làm cho Quỳnh phải ngượng lắm. Nhưng mà chính vì chỗ hay làm nàng ngượng ấy mà Liêm mới đáng yêu! Vả lại, có hai bên bố mẹ công nhận rồi, đối với một cái tình như thế, liệu nàng còn dám ngờ vực gì nữa, còn dám từ chối gì nữa!

Lúc bấy giờ, mặc cho Liêm tự do hôn tay, hôn má, Quỳnh cứ thù người ra để bản khoản. Nàng mang máng thấy rằng thôi thế là xong, dễ thương nàng cũng hư hỏng như trăm nghìn người khác! Nhưng mà hiện có phải chính thế đấy không? Quỳnh cũng hư hỏng! Có lẽ nào! Liêm, dẫu sao cũng đã là chồng nàng rồi. Nàng dẫu sao, cũng là vợ Liêm rồi. Không, có gì đâu?... Nàng không hư hỏng được! Liêm yêu nàng, đã hỏi nàng làm vợ, nay mai sẽ cưới thì nàng đành phải chiều ý người chồng cho đủ bốn phận của một người vợ ngoan ngoãn, chứ biết tính sao đây! Miễn cái yêu có chừng mực, đừng vượt ra ngoài lẽ giáo một cách quá đáng, đừng dấn đến một sự càn dỡ.

Gian phòng lúc ấy tranh sáng tranh tối, và cái cửa sổ mở hé. Thật vậy, bốn bề chỉ có tường, tủ sách, tranh ảnh, hai người chỉ là một, ở giữa cái thế giới riêng.

Liêm không còn tự chủ được nữa. Bao nhiêu cái biết mà chàng đã được Khánh - cô gái giang hồ tập sự - vỗ lòng cho, lúc ấy cũng đồng thời thức cả dậy, hình

như để đón chờ những cảm giác cũ một lúc, rồi lại mới mãi mãi. Tay chàng lúc ấy đã để xuống chinh phục cái ngực của Quỳnh... Chàng sờn man cái da thịt còn nguyên vẹn, còn băng tuyết ấy, như một tay lọc lõi sành sỏi. Chàng lại nghiệm ra rằng cái ân huệ cuối cùng trong sự vô về, ôm ấp một gái giang hồ chẳng đủ khiến mình được rung động như là một chút ân huệ nhỏ mọn của người yêu. Nhưng Quỳnh hất tay Liêm ra, khê bảo:

- Đừng nên thế, anh! Em muốn ái tình của đôi ta cao thượng, trong sạch...

Liêm nghiêm mặt lại mà hỏi một cách dần dỗi:

- Thì ra em cho anh là kẻ thô tục, vũ phu, đều giả lăm đó à?

Quỳnh ngược mắt nhìn lên, sợ hãi lắm. Liêm giảng giải một cách chỉ ích cho mình:

- Không, em chớ nhầm. Đã yêu nhau thì không có gì trong sạch cũng như không có gì bẩn thỉu cả. Ai cũng đến thế mà thôi! Chỉ khác rằng yêu vì một cái nghĩa lâu dài, hay vì cái nhục dục của một phút... Chúng ta nay mai lấy nhau thì dẫu đen thế nào nữa, cũng chỉ là chính đại quang minh mà thôi. Cái dâm, dẫu rằng phải kể đến cái dâm trong đôi ta, thì cũng nên phân biệt cái gì là dâm tà, cái gì là dâm chính... Không định lấy nhau mà yêu nhau, ấy là tà, còn định ăn đời ở kiếp với nhau mà ăn nằm với nhau, ấy là chính.

Quỳnh không còn biết nói năng gì nữa... Người ấy lại chẳng là người chồng, nghĩa là người bảo gì thì nàng

cũng phải vâng lời, đó hay sao? Nàng dành cho Liêm vỗ về ôm ấp...

Không thể kìm được sự rạo rực của xác thịt, Liêm tuy biết mình đang làm một việc càn dỡ mà cũng đứng lên đóng hản cửa sổ lại để cho hai cái mặt khỏi phải nhìn thấy nhau mà thêm ngượng. Một lát sau, trong cái tối âm u, lặng lẽ của gian phòng, có tiếng rên rỉ của Quỳnh, của một thiếu nữ lần đầu trong đời bị thương ở chỗ vô cùng trong thân thể, một tiếng kêu đáng yêu thương dịu dàng đủ vẻ:

- Anh ôi? Anh Liêm ơi?

Thế là buổi chiều hôm ấy, Liêm đã làm cái việc mà luật pháp dành phải bao dung nhưng mà luân lý kết án.

## II

Quỳnh sợ hãi lắm, phải cúi gằm mặt xuống. Quả tim nàng bắt đầu đập rộn, cố nhiên...

Sao cô lại nói thế? Cô muốn nói cái gì? Hay là cô đã biết rõ cả mọi chuyện rồi chẳng? Thật là khó hiểu... Nhưng may sao là chưa để cho nàng kịp đáp, bà phán Hoà đã lại nói nốt:

- Thật thế đấy... Cô bảo thì chị nên nghe mới được. Chị có giận, cô cũng đành phải nói. Cô vào bậc cha chú, biết sự đời là gì, đã khuyên bảo thì chị phải nghe. Người ta đã có trầu cau ăn hỏi tử tế rồi, vậy mình lại càng phải giữ giá trị của mình lắm, kẻo không người ta khinh cho. Nếu một khi người ta đã khinh được mình rồi thì cái việc ăn đời ở kiếp với nhau về sau là rất khó. Chị nên cẩn thận lắm lắm mới được.

Đến đây, Quỳnh xem chừng lời lẽ của cô chỉ là mơ hồ thôi, nên đã biết đối đáp:

- Thưa cô, con (vào những lúc thân yêu, Quỳnh thường tự xưng là con) có làm gì đáng trách đâu?

Bà phán Hoà giảng giải:

- Nghĩa là cô cứ bảo trước đi là vừa... Chứ nếu lại để cho xảy sự gì rồi, thì còn nói gì nữa!

- Con vẫn biết lắm, cho nên con vẫn giữ gìn thận trọng lắm.

- Những khi người ta đến đây thì con đừng tiếp chuyện mới phải. Giá con lánh mặt đi thì hơn nữa, nhưng mà lại bận trông hàng! Đã thế, đừng có chuyện trò, đừng có cười cợt với nhau, cái sự ấy đối với người ngoài là khó coi lắm, phải hiểu như thế mới được! Chị không biết chứ những khi cô ở trong nhà bước ra cửa hàng mà đã thấy chị với người ta đứng với nhau hàng nửa giờ rồi, thì chính cô cũng cứ ngượng cả mặt, chẳng còn biết nói ra làm sao...

Quỳnh khẽ cười nhìn lên hỏi:

- Thưa cô, chả nhẽ anh ấy cứ đứng đấy thì cháu biết làm thế nào? Chả nhẽ anh ấy hỏi điều gì cháu cũng không đáp!

- Có khó gì cái sự ấy! Không phải cô dặn chị phải lánh dạm, phải cự tuyệt người sau này sẽ là người chồng của chị. Nhưng mà cái gì cũng nên phiên phiên thôi. Thí dụ người ta hỏi mình độ mười câu mà mình chỉ đáp rất gọn độ vài ba câu thôi thì người ta dần dần cũng phải hiểu... là không tiện trò chuyện nhiều quá. Chứ lại cũng cứ liến láu, cứ vô lấy chuyện mà đáp lau láu người ta mãi thì còn nói gì nữa?

- Cháu có liến láu với anh ấy bao giờ đâu nào! Đến đây, bà phán Hoà đứng lên. Trước khi vào, bà còn giơ ngón tay trỏ, ra một cái lệnh nghiêm trọng:

- Phải giữ gìn đủ mọi đường mới được! Không nói chuyện, cái ấy đã đành, nhưng mà lại phải giữ đừng có

bao giờ thư từ gì cho nhau cả, điều ấy cũng lại can hệ hơn! Cấm tiệt mọi sự đấy! Thế chị đã nghe ra chưa? Chị nên biết rằng nếu chị mà không ra gì thì mẹ chị lại cứ mặt tôi mà mắng!

Nói xong, bà phán Hoà vào nhà trong.

Quỳnh mừng rỡ vô cùng, vì đó là chứng cứ hiển nhiên rằng cô ruột nàng chưa biết một tí gì cả. Như một đứa trẻ ăn vụng không bị bố mẹ bắt được quả tang, đã thoát khỏi trách mắng. Thoạt đầu, nàng đã sung sướng một cách ngây thơ... Nhưng cái vui ấy chỉ được có một lúc thôi; nàng chẳng còn là cô gái ngây thơ như trước nữa. Hơn nữa, không những đã 22 tuổi, sau khi phó thác thân thể cho tình lang, cô thiếu nữ ngây thơ bỗng vụt trở nên một người đàn bà! Bắt đầu có trí khôn, Quỳnh đã biết ngay là mình dại. Bắt đầu có một cái lương tâm rõ rệt, Quỳnh đã bị ngay cái lương tâm ấy cắn rứt.

Thế rồi thì nàng ngồi thừ ra, hai lông mày cau lại, nét mặt dăm chiêu... Không! nàng không ngờ chính nàng lại táo-tợn đến bậc ấy! Có thể như thế được chăng? Không! Không có thể được. Không có lý nào! Vậy mà...

Thôi, thế là xong! Cô đã dặn đừng có thư từ gì với người chồng chưa cưới... Thì xưa nay Quỳnh đã thư đi thư lại mãi rồi! Cô đã dặn không được năng chuyện trò gì với người ấy... Thì nàng đã lên nhà đi chơi với người ấy nữa! Cô nàng đã dặn nàng phải giữ gìn, phải thận trọng... thì nàng đã suồng sã, đã hiến cho người tình mất cả chữ trinh!

Nghĩ đến đây, Quỳnh đỏ bừng cả mặt, tự mình cũng phải hổ thẹn với mình. Trí nhớ của nàng rụt rè trở lại với việc cũ để cho lương tâm nàng si nhục nàng mãi không thôi... Một ít khoai lạc trong giây lát với cơn đau đớn một vài giờ, ấy đó, sự đời, cái sự đời mà người trong sách đến bậc cao cũng đôi khi bị lòng tò mò thúc giục muốn nếm trải, muốn biết rõ, thì nó chỉ có thế! Thật là bất ngờ! Nàng không bao giờ lại dám tưởng rằng mình có khi phó thác thân thể cho một người đàn ông - đây là vị hôn phu một cách dễ dàng đến như thế. Nàng không ngờ rằng từ cái hôn nó chỉ là một thứ ân huệ nhỏ mọn, người yêu của nàng lại có thể đi đến cái việc vô cùng hệ trọng cho cả một đời nàng, mà lại dễ hơn là trở bàn tay. Thật ra, nào phải nàng là người hư hỏng, bị sự thúc giục của tuổi dậy thì làm cho hoá ra can đảm, cho cam! Trái lại, từ khi bắt đầu yêu, chính là nàng vẫn tự chủ luôn rằng phải cố làm thế nào cho đừng đến nỗi phạm phải cái điều ấy, thế mới lạ chứ! Thì ra cô nhận đã nói không sai: *không ba năm, đại một giờ*. Thì ra ở đời này, đừng có ai cậy mình khôn mà được.

Nhưng mà đó chưa phải là điều cốt yếu.

Nhưng mà những ý nghĩ vừa qua chưa phải là một phương giải quyết.

Điều cốt yếu là, sự đã thế rồi, thì liệu người chồng chưa cưới của Quỳnh có khinh bỉ nàng hay không! Nếu có, nàng sẽ phải lấy cách gì ra đối phó? Đến đây, Quỳnh lâm bầm: "Không, ta chẳng lo gì cái sự ấy. Một người phụ Liêm thì chẳng phải là kẻ yêu được ta rồi lại bạc tình, thì giờ mặt với ta. ...". Trong lúc lo âu, cô gái



nhẹ dạ đã tìm ngay được cách an ủi giản dị ấy.

Đó há lại chẳng phải là phương châm cuối cùng của những kẻ có cái linh hồn yếu đuối như Quỳnh hay sao! Nàng nhớ lại cái thái độ của Liêm từ khi bắt đầu yêu nàng, những ngôn ngữ, những cử chỉ toàn là biểu lộ một tấm tình nồng nàn tha thiết... Và đã mấy tháng nay Liêm không hề thay đổi.

Ấy thế rồi Quỳnh tạm được yên tâm.

Nàng đứng lên, quên ngay cái lỗi tầy đình mình đã phạm phải, và chỉ còn nhớ những lời dặn bảo của người cô ruột: "... mình lại càng phải giữ giá trị của mình lắm, kẻo không người ta khinh đi cho. Nếu một khi người ta đã khinh được mình rồi thì cái việc ăn đời ở kiếp với nhau về sau là rất khó!". Đó là lẽ phải, đó là sự khôn ngoan.

Quỳnh đứng lên, ra tựa cửa...

Vào lúc ấy, Thanh đi qua. Quỳnh khẽ nghiêng đầu chào, nhưng Thanh cho đó là được mời vào, nên vào ngay tức khắc. Sau mấy câu chào hỏi, thấy hàng vắng. Thanh tỉ tê đem chuyện riêng của mình ra kể, và cũng hỏi Quỳnh về chuyện hôn nhân.

- Thế bao giờ thì cho tôi ăn cỗ đấy?
- Cái đó tùy bên nhà giai chứ, sao chị lại hỏi?
- Thôi, chị thế là an phận, em cũng mừng cho chị lắm. Từ hôm em được biết tin đến giờ, em lại buồn thay cho em. Chị ạ, anh Liêm cứ trông mặt mũi, cũng đủ biết là người đứng đắn, tử tế! Hạng người như thế, dám chắc không khi nào có thể đang tay làm khổ được một

người đàn bà... Một cặp vợ chồng như thế, giai tài gái sắc, thế là tối đôi. Chị nên biết rằng thế là chị được hưởng hạnh phúc ở đời rồi đó.

Quỳnh cúi mặt vì quá sung sướng, áp úng đỡ lời:

- Chị quá khen!

Thấy Liêm được Thanh khen vắng mặt, Quỳnh bỗng đem lòng yêu mến ngay Thanh. Nàng lại hơi hối hận vì trước kia đã cư xử ra chiều lãnh đạm với người bạn gái của nàng vì đã hiểu lầm trong một thời kỳ nên chưa rõ cái bụng dạ quý hoá... Bao nhiêu sự xích mích nhỏ nhen, bao nhiêu cái ghen tị tầm thường, giữa hai người từ xưa kia, nay bỗng tiêu tán hết cả. Quỳnh nói đã khéo, Thanh lại khéo hơn. Người ta cứ việc dùng những lời dịu dàng văn hoa ra an ủi nhau quá đáng mà cũng không biết nữa. Và đó là một điều thú vị lắm, dễ chịu lắm; khi người ta xử hoà với nhau một cách ngầm ngầm mà yêu quý nhau một cách công nhiên. Dần dần, trong một lúc cao hứng, Thanh đã đem cả một sự tưởng chừng phải giữ bí mật lắm, ra nói cho Quỳnh rõ.

- Chị ạ, như em thì em thiết nghĩ không cần gì đời. Em cho rằng người đàn bà là được cái địa vị để cho đàn ông phải trọng đãi, phải tòng phục... Chứ họ không có quyền gì bắt nạt hay lấn át ai cả! Muốn tử tế thì đây cũng xin tử tế, mà muốn giở mặt thì đây cũng giở mặt ngay cho mà xem!

Quỳnh vẫn không hiểu rõ đầu đuôi ra làm sao, và chỉ biết rằng, trong khi nói những lời ấy thì cặp môi của Thanh cứ cong tợn lên, thế thôi. Nàng cầm cái bút

chỉ cứ nguyệt ngọc lẳng nhăng trên bìa quyển sổ viết (một quyển sổ cầu thả) vừa mỉm cười vừa lắng tai nghe bạn nói hần học... Rồi hỏi:

- Thế bây giờ xoay ra làm sao?

- Nó muốn gỡ mặt, lại ra ý khinh bỉ gia đình nhà em, thì em chỉ còn nghĩ cách cự tuyệt ngay tức khắc! Chị ạ, em tức quá, chữ em thì xấu, mà em viết thư thì không bao giờ lại được gầy gọn.

Trong một lúc cao hứng cực điểm, không biết mình sắp làm một điều rồ dại, Quỳnh phẩm phẩm nói ngay một cách nửa thật nửa đùa:

- Nào, có định thế thật không nào! Để tôi xin giúp một tay!

Thanh không thấy cái ý nghĩa bông đùa trong câu nói ấy, giận dữ kể lể tình cảnh... Nào là hai người yêu nhau đã ngót một năm, rồi người đàn ông có ý chán, dễ thường mê người khác, rồi Thanh cũng có ý thay đổi, muốn đoạn tuyệt, sẵn lòng dứt tình, để có thể cũng được tự do yêu một người khác... Cái vấn đề muôn năm giữa phái nam nữ thanh niên tự do yêu nhau chứ nào có gì lạ đâu! Thuật chuyện xong, Thanh yêu cầu bạn thảo qua hộ một lá thư cự tuyệt rất rắn rỏi để cho nàng sẽ theo đó mà chép lại... Thanh khấn khoản lắm, nói một cách rất đứng đắn nữa, khiến Quỳnh chẳng còn kịp nghĩ xa xôi. Vả lại cái tuổi trẻ là cái tuổi tự đắc, hay khoe khoang. Quỳnh muốn cho cô bạn có dịp biết rằng nàng cũng là một tay "văn chương" chứ không phải kém!

Thế là nàng xé ngay tờ giấy trắng cuối cùng ở

quyển sổ bán hàng, sẵn bút chì, thao thao bất tuyệt thảo ngay một lá thư. Thanh đọc xong, khâm phục lắm, cảm ơn mãi, và chỉ yêu cầu chữa qua loa cho một vài chữ. Thanh gấp mảnh giấy nhét vào miệng cái gói giấy trong có một cái khăn sa tanh mới mua ở Hàng Ngang.

Hai người lại chuyện trò huyên thuyên hồi lâu nữa, nghĩa là làm cái việc có thể để cho người bề trên sỉ nhục là: "lúc nào cũng chỉ nói chuyện giai!" mà không biết mình cũng hơi hư hỏng một chút.

Đồng hồ đánh 5 giờ làm cho Thanh sững sốt đứng lên...

- Chết, thôi xin phép chị, em phải về!

Vừa lúc ấy, có hai chàng "công tử bột" rầm rộ bước vào. Vội phải tiếp khách. Quỳnh không kịp dặn bảo gì người bạn gái. Lúc hấp tấp đi vòng quanh cái quầy hàng để nhường lối cho khách đi, trong một phút lơ đãng, Thanh không biết thằng cái thư mà Quỳnh viết hộ đã rơi lọt khỏi bọc giấy nhật trình để nằm trên mấy mẩu giấy gói hàng khác, ở một khe tủ... Thanh ra gọi xe mặc cả, gắt với phu xe một hồi, rồi bước lên.

Hai người khách hàng trẻ tuổi, cũng như trăm nghìn thiếu niên lỗ mãng khác, vào hàng là cốt để nói nhiều và mua ít. Một người hỏi xem các thứ nước hoa và một người hỏi mua một hòn bi ve. Xưa kia Quỳnh bị khách hàng bông lơn hay trêu ghẹo cũng đã nhiều, nhưng nàng không hề cho một ai có dịp tóm lấy những lời nàng đối đáp để mà tán ma tán mánh nhiều hơn nữa. Nhưng hôm nay, tình cờ Quỳnh lại chịu khó ứng đối, vì nàng sung sướng nghĩ đến Liêm cho rằng không

quyển sổ bán hàng, sẵn bút chì, thao thao bất tuyệt thảo ngay một lá thơ. Thanh đọc xong, khâm phục lắm, cảm ơn mãi, và chỉ yêu cầu chữa qua loa cho một vài chữ. Thanh gấp mảnh giấy nhét vào miệng cái gói giấy trong có một cái khăn sa tanh mới mua ở Hàng Ngang.

Hai người lại chuyện trò huyền thuyên hồi lâu nữa, nghĩa là làm cái việc có thể để cho người bề trên sỉ nhục là: "lúc nào cũng chỉ nói chuyện giai!" mà không biết mình cũng hơi hư hỏng một chút.

Đồng hồ đánh 5 giờ làm cho Thanh sững sốt đứng lên...

- Chết, thôi xin phép chị, em phải về!

Vừa lúc ấy, có hai chàng "công tử bột" rầm rộ bước vào. Vội phải tiếp khách. Quỳnh không kịp dặn bảo gì người bạn gái. Lúc hấp tấp đi vòng quanh cái quầy hàng để nhường lối cho khách đi, trong một phút lơ đãng, Thanh không biết thằng cái thư mà Quỳnh viết hộ đã rơi lọt khỏi bọc giấy nhét trình để nằm trên mấy mẩu giấy gói hàng khác, ở một khe tủ... Thanh ra gọi xe mặc cả, gắt với phu xe một hồi, rồi bước lên.

Hai người khách hàng trẻ tuổi, cũng như trăm nghìn thiếu niên lỗ mãng khác, vào hàng là cốt để nói nhiều và mua ít. Một người hỏi xem các thứ nước hoa và một người hỏi mua một hòn bi ve. Xưa kia Quỳnh bị khách hàng bông lơn hay trêu ghẹo cũng đã nhiều, nhưng nàng không hề cho một ai có dịp tóm lấy những lời nàng đối đáp để mà tán ma tán mánh nhiều hơn nữa. Nhưng hôm nay, tình cờ Quỳnh lại chịu khó ứng đối, vì nàng sung sướng nghĩ đến Liêm cho rằng không

ai bằng Liêm, mà nếu ai còn dám ghẹo nàng thì nàng cũng trêu lại chơi một phen cho mà xem!

- Thưa cô, cô có nhiều thứ thơm quá, ngần này lọ mà tôi không biết nên mua lọ nào cả thì có khổ không!

- Dạ, bẩm ông cứ việc mua theo cái cần dùng của ông chứ sao!

- Vâng, nhưng mà khó nghĩ lắm. Tôi mạn phép xin cô khuyên tôi lấy thứ nào đây!

- Tuỳ ông chứ!

- Cái đó đã đành! Lấy ai mà chả tuỳ tôi! Nhưng mà cô nên khuyên tôi kéo tôi lằm lẩn. Hiện tôi mua nước hoa là để biếu đàn bà. Vậy cô thử bảo hộ đàn bà họ ưa thích thứ nào! Tôi mua thứ nào thì có thể làm vui lòng người đàn bà?

- Ông nên lấy lọ Houbigant<sup>(1)</sup> này, vì giá vừa phải...

- Bẩm vâng! Biếu thứ này thì làm vui lòng người đàn bà được nhận thứ nước hoa ấy. Nhưng mà còn người đàn bà bán thứ nước hoa ấy thì biết làm thế nào cho người ấy vui lòng, hử cô?

Quỳnh cả cười để dài nói:

- Thì ông phải mua thứ nào đắt nhất! Cái này ba đồng tư.

- Vâng, tôi lấy cả hai! Vậy cô có bằng lòng cho tôi lấy cả hai không?

- Ông lấy cả hai lọ nước hoa hay cả hai người đàn bà?

- Ấy chết! bẩm, cả hai lọ nước hoa ạ!

<sup>(1)</sup> Một hiệu nữ hoa có tiếng ở Pháp.

Người kia, (lúc ấy đương chọn bi ve) nói một cách ranh mãnh:

- Vợ cả vợ hai, hai vợ cùng là vợ cả!

Rồi, đánh rơi hòn bi xuống đất, người ấy cúi xuống nhặt, và nhận thấy lá thư gấp đôi có chữ "anh ơi" bèn tò mò cầm lên, bỏ vào túi một cách bất lương. Xong rồi, người ấy lại đem chuyện bi ve ra ám ảnh mãi.

- Thưa cô nhón tuổi, to đầu như tôi, thì nên chơi hòn bi nào?

- Bấm tùy ông...

- Cô bán hàng tất cô phải hiểu. Con giai sắp lấy vợ thì nên đánh thứ bi nào!

Quỳnh lại cười ngây thơ mà rằng:

- Thì người ta cười cho chết!

Liêm, lúc ấy đứng bên ngoài cửa kính đã được ba phút, đã bất bình lắm! Quỳnh của chàng lại cười cợt với mấy thằng khốn nạn kia! Chàng phăm phăm bước vào, cau mặt, đi lại như ông chủ hiệu, tỏ ra mình là người thế nào với cô bán hàng. Cụt hứng, hai anh chàng kia trả tiền và bước ra... ngượng ngịu và khó chịu.

Liêm nhìn Quỳnh trừng trừng làm cho nàng tái mặt, lo sợ về cái tội đã cười với khách. Rồi nàng cúi mặt lảng lảng vào nhà gọi cô ra trông hàng thay. Liêm phải tươi cười với người mợ họ, để mà tức tối trong lòng, vì Quỳnh không ra hàng nữa.

Nửa giờ sau, Liêm phải chào người mợ, ra đi...

Bữa ấy, trong lòng chàng có một cái tức giận có nghĩa lý hân hoi và trăm nghìn mối ghen tuông chưa có nghĩa lý.

## III

Năm tiếng chuông thông thả, ngân nga, điểm 5 giờ. Dương ngồi xem một tờ báo cho khuấy khoả nỗi sốt ruột, Liêm bỗng giật mình, phải đứng hẳn lên. Có thể như thế được chăng? Liêm không hiểu nổi nữa! Quỳnh đã sai hẹn. Không phải đến muộn quá mà thôi, lần này Quỳnh không đến nữa. Vì Liêm đã hẹn với người yêu từ 3 giờ rưỡi cho đến 4 giờ. Vậy thì vì cớ gì? Xưa nay, đối với Liêm, Quỳnh đã tỏ ra phục tùng lắm. Chưa là chồng hẳn, Liêm cũng đã giữ được cái địa vị chúa tể, có cái quyền sở hữu về người đàn bà ấy trong tay. Cho nên đối với một người tình nhân sẵn có cái óc độc tài, một việc nhỏ mọn cũng bỗng trở nên có cái nghĩa hệ trọng. Liêm nổi giận bừng bưng...

Chàng không hiểu rằng mình thế là không biết điều chút nào. Khi được quá tin, quá yêu, chàng vô tâm lạm dụng cả tin lẫn yêu. Rồi những sự chàng được hưởng đáng lẽ chỉ nên coi là đặc ân, thì chàng cho ngay là mình có quyền, quyền sai khiến, quyền bắt bẻ, quyền giận dỗi nữa.

Nhưng đó cũng chẳng phải là lỗi riêng ở Liêm mà thôi. Cho nên Liêm quên ngay rằng trong cuộc ái ân, nếu Quỳnh đã làm cao, đã khó tính, đã kiêu ngạo, thì trong hai người, chính Liêm sẽ là tên nô lệ. Chàng không nhớ



rằng khi bắt đầu yêu vùng đầu thăm người thiếu nữ mà "cuộc đời là một bài thơ" ấy, trong những thời kỳ quên ăn bỏ ngủ, bị cái khát yêu đầy vồ tận nhân, thì chàng đã yên trí ngay rằng nếu được hưởng chỉ có một cái cười vô tình, chỉ một câu đáp ngọt ngào, chỉ một thái độ nhã nhặn hay kín đáo của thiếu nữ ấy, chàng cũng đã đủ sung sướng vô cùng để mà coi những điều vặt vãnh ấy là những sự to tát đáng cho đến chết cũng vẫn phải nhớ ơn...

Nhưng sự đời đã không khổ khăn như Liêm đã tưởng.

Cuộc chinh phục đã quá dễ dàng. Liêm chỉ còn nghĩ đến cái quyền của mình chứ không kịp nghĩ đến cái ơn của người yêu. Đáng lẽ cũng phải xử sự như người yêu của mình, chưa chi chàng đã có thái độ của một ông chồng áp chế. Đáng lẽ phải cũng yêu, Liêm chỉ vội nghĩ đến hờn giận mà thôi. Đáng lẽ phải yêu Quỳnh, thì Liêm chỉ yêu Liêm mà thôi, mà lại yêu mình qua người khác vậy?

Liêm đứng tựa lưng vào cột, tầm mắt đặt ra phố xá nhưng không trông thấy cái gì cả. Như một thôn nữ dệt xong tấm lụa thì phải xem lại cả tấm để tìm những chỗ có mấu, những đoạn lỗi chỉ, Liêm cũng lần lần kiểm soát được tình duyên của mình đã mấy tháng nay. Ích kỷ một cách vô tâm, chàng bỗng thốt ra một câu: "tại sao Quỳnh lại thay đổi? Thật thế, cái tiếng *thay đổi* vô tình đã len vào sự nghĩ ngợi của Liêm. Chàng không biết rằng đối với những thiếu niên, trong tình trường, khi một sự gì đã không có thì vị thì tức khác nó phải

trở nên có tính chất bi thảm. Người dương yêu không phải là một người thường như mọi người, nên trông sự gì cũng thấy bất thường hoặc phi thường. Cho nên chàng không tìm được lý lẽ nào chính đáng để tha thứ cho Quỳnh cái sai hẹn hôm nay. Chàng nhớ ngay đến những cái cười, những câu đáp, cái vẻ nhí nhảnh được sung sướng của Quỳnh, lúc tiếp hai thùng công tử bột, chúng đứng tán ma tán mánh... Liêm bắt đầu ghen...

Chàng nhớ rõ ràng lúc ấy, đứng dừng chân bên ngoài cửa kính, những cử chỉ của Quỳnh đã bị bắt được... quả tang.

Ngay bấy giờ, Liêm cũng còn như dương trông thấy cái cảnh ấy trước mắt. Quả tim của Liêm bỗng lại thổn thức đập mạnh... Máu trong huyết quản tựa hồ dồn cả lên hai bên thái dương... Người yêu nhất đời của chàng, người vợ chưa cưới của chàng, người mà chàng đã gọi là "người mà cuộc đời là một bài thơ" thì, than ôi! Cái lắng lơ là không còn phải ngờ gì nữa! Quỳnh, Quỳnh mà chàng đã yêu thiết tha như thế, yêu đứng đắn như thế, yêu để mà định lấy làm vợ chứ chẳng còn phải vì cái manh tâm trên bực trong dẫu gì nữa, thì người đàn bà ấy, thật thế, cũng lại như trăm nghìn người đàn bà khác mà thôi!

- Đồ khốn nạn! Đồ đi!

Liêm cau mày xỉ vả một câu như thế vào chỗ trống không, y như là chàng xỉ vả vào mặt Quỳnh vậy. Cử chỉ ấy chẳng những không làm cho Liêm nguôi mà thôi, mà lại còn khiến chàng nổi giận hơn trước nữa. Chàng nghiêng răng dậm mạnh gót chân xuống đất, rồi bỏ dẫy

hành lang mà vào phòng. Ngồi trên cái ghế lùn, chàng lấy hai tay bưng trán. Và những ý nghĩ đen tối, bi quan, thâm đậm, đã đến lúc được chiếm đoạt hoàn toàn cái tư tưởng của Liêm.

Thật vậy, một người con gái mà nhí nhảnh với những con gai lạ mặt, chúng đương kiếm cách bông đùa mình, thì đó có phải là người đứng đắn nữa không? Quyết rằng không, vì người đàn bà hoàn toàn đứng đắn thì phải nghiêm mặt lại mà lặng thinh, hoặc là, nếu không muốn làm mất lòng những khách hàng của mình, thì ít ra cũng phải biết phát biểu lòng khinh bỉ của mình ra một cách kín đáo. Nhưng mà, than ôi, đối với ai kia, chứ đối với Quỳnh thì lại khác hẳn! Quỳnh không biết rằng đã có chồng rồi mà lại còn tươi cười đáp liến lấu những lời bông phèng nhảm nhí của đàn ông khác, là lẳng lơ. Trái lại, Quỳnh còn ra vẻ sung sướng vì được người ta trêu ghẹo nữa! Mà đối với đàn bà thì phải hể cứ có chồng rồi thì mới phải giữ gìn khép nép hay không? Tưởng rằng dẫu chưa có chồng, dẫu chưa được ai dạm hỏi, thì cũng phải giữ đứng đắn thì mới phải là giống người chứ?

Nghĩ đến đây, cái ghen tuông bóng gió của Liêm tăng lên đến cực độ. Chàng đã được yên trí: Quỳnh là người lẳng lơ, thế thôi. Chàng không cần phải ngờ vực gì nữa! Không cần phải lý luận nhiều nữa! Xưa kia, Liêm tưởng người mà chàng kén chọn là một người ngoan. Nhưng đã muộn rồi! Quỳnh mà ngoan? Nếu vậy thì Quỳnh cũng ngoan ngoan như những thiếu nữ hư hỏng khác, ấy thế!

Cố nhiên là những ý nghĩ chua cay của Liêm không phải chỉ dắt chàng có đến sự kết luận ấy mà đã là thôi đâu. Chàng còn nhớ lại những ngôn ngữ và cử động của Quỳnh, những lúc hai người lên nhà đi chơi với nhau, ăn nằm với nhau... Ăn nằm với nhau... Ừ, mà sự quả đã có thể thật, cái con người ngoan ngoãn ấy, mà cuộc đời là một bài thơ như thế? Chút nữa thì Liêm quên! Than ôi, chút nữa thì chàng quên rằng người thiếu nữ đứng đắn ấy, hoa khôi của một phố, cái tiếng nét na thủy mị đã hầu trở nên một thành ngữ đối với những ai quen biết, mà Liêm cho là đứng đắn, mà cả nhà Liêm cũng đồng ý nữa, thì đã ăn nằm với một người đàn ông, mặc dầu người ấy chính là Liêm! Cái sự nhảy ra ngoài lễ giáo như thế mà có tỏ rõ một đức tính gì, hoặc là yêu, hoặc là tin, hay là cái gì khác thì chẳng biết, nhưng nếu bảo là chúng có sự ngoan ngoãn của một thiếu nữ thì, hỡi ôi, cái đó quyết rằng không! Quỳnh đã nhẹ dạ cả tin Liêm chứ có phải nhẹ dạ cả tin người nào khác đâu? Liêm đã nghĩ lại như thế. Nhưng mà than ôi! Ngay sau đó thì Liêm cũng đã nghĩ luôn ngay rằng: "Nếu nó đã ngủ với mình được thì nó cũng ngủ với thằng khác được lắm!".

Đến đây, ý nghĩ ghen tuông của chàng vấp phải một vấn đề lương tâm. Chàng nhớ lại rằng khi bắt đầu ôm Quỳnh ghì vào lòng mà hôn thì Quỳnh đã run lấy bầy cả chân tay, thốn thức cực điểm, đã tỏ rằng Liêm là người đàn ông thứ nhất được chiếm đoạt - dẫu là bề ngoài - cái thân thể còn trong sạch ấy. Ngay cả đến lúc bị dục tình xô đẩy, Liêm cũng vẫn nhớ lại cái thái độ lo

sợ, hốt hoảng của Quỳnh, giữa cái tình thế vừa muốn giữ gìn vừa muốn tỏ lòng yêu, vừa tin vừa nghi, vừa sợ bị khinh thường lại vừa lo bị giận dỗi, để mà, sau cùng, thì hi sinh cái tân tiết cho người yêu... Chàng lại thấy như vắng vắng bên tai cái tiếng kêu khe khẽ đến nỗi như là thất thanh: "Anh ôi! Anh Liêm ôi!" của Quỳnh.

Thật thế, tiếng kêu ấy không những đáng yêu mà còn đáng thương nữa. Liêm cảm thấy như đó là cái lo sợ mệnh mạng của một người đàn bà khi biết rằng tính mệnh của mình đã ở trong tay một người đàn ông. *Anh ôi, anh Liêm ôi*, câu ấy có ngụ cái ý rằng: "Thế là từ nay mà đi, anh cho em sống thì em được sống, anh bắt em chết thì em phải chết". Đã như vậy, Liêm nay có còn nên đang tâm mà nghiệt ngã kết án một người đã tin và yêu mình đến như thế? Không! Không!

Liêm đã tròn trặn thấy rằng mình bạc tình.

Nhưng mà sao bữa nay Quỳnh không đúng hẹn? Há chẳng phải đó là Quỳnh đã có chút gì hơi hơi thay đổi - dẫu là hơi hơi nữa - trong sự yêu đương? Vẫn biết rằng nếu Quỳnh ăn nằm với chàng thì cũng chỉ là quá yêu và quá tin mà thôi, nhưng trên đời, nào có thiếu gì những thiếu nữ bắt đầu là vì yêu và tiếp tục là hư hỏng? Không! Liêm phải cẩn thận mới được! Từ trước đến nay, Quỳnh chưa hư hỏng, chưa phản bội, cái đó chàng không dám chối cãi. Nhưng mà từ nay trở đi thì chàng phải quan tâm, điều ấy đã cố nhiên lắm thay! Chứ cơ sự đã như thế rồi, thì Liêm chẳng thể nào lại còn được yên trí rằng người yêu của chàng chẳng bao giờ lại sa ngã, lại phản trắc, lại truy lạc được nữa! Bằng

cách lý luận ấy, thế là cái đức hạnh của Quỳnh từ đây bị bỏ vào phạm vi của sự hoài nghi.

Liêm vẫn ghen.

Chàng cho rằng nếu không đề phòng thì hỏng.

Rồi chàng lại nhớ đến Khánh, một gái giang hồ mà chàng chưa hề dám đem so sánh với Quỳnh, người vợ hôn thê. Thì Khánh cũng đã phó thác thân thể một cách dễ dãi như thế, một cách ngây thơ như thế. Liêm rất đau lòng khi nhận ra rằng ở một gái giang hồ và ở một thiếu nữ con nhà lương thiện, cách hiến thân chung quy cũng giống như nhau mà thôi... Than ôi! Người đàn bà nào cũng vậy, cũng có thể bắt đầu thì là như Quỳnh mà tiếp tục thì là như Khánh. Nếu Quỳnh là người đoan chính hoàn toàn chẳng đời nào có thể sa ngã được, ắt hẳn bắt đầu Quỳnh phải cương quyết trước nhất ngay cả với Liêm! Nhưng không! Đối với Liêm, nàng đã đại dột, Liêm không thể tin đức hạnh gang thép, cái tâm can thiết thạch của nàng được nữa! Có đâu mà tin?

Nghĩ đến đây, Liêm bỗng nghĩ trù lấp đến tất cả mọi hạng đàn bà... Chàng bỗng thấy ghê tởm, thấy đáng phàn nàn cho cái số kiếp đàn ông. Vì rằng đời đã từng ghi những vụ ngoại tình ghê gớm: gái năm con chưa hết lòng chồng, những tiểu thư khuê các hoang dâm với những thằng nhỏ, thằng xo, những đàn bà có chồng danh giá mà đi ngoại tình với những đứa chỉ đáng làm đầy tớ cho chồng, vân vân... Vào trường hợp ấy, Liêm không hiểu rằng tuy nhiên cũng vẫn có nhiều đàn bà đáng kính trọng, có đức hạnh, vì đây là Liêm

đương lục tìm, đương soi bói rất những cái xấu của đám phụ nữ mà thôi, chứ không phải chàng đương bình tĩnh và công bình xét cả đến những cái tốt của phụ nữ. Cho nên Liêm phải tự hỏi lòng một cách xót xa: "Ngoài những tấn kịch đã vỡ lở tung toé mà đời biết đến được, thì còn biết bao nhiêu tấn kịch tương tự như thế bị chôn vùi trong tối tăm?"

Liêm lại đứng lên, vì ngồi đã mỏi.

Giữa cái không khí lạnh ngắt của gian phòng vắng vẻ, chàng đọc vang lên một cách chua cay hai câu cổ thơ:

Souvent femme varie,

Bien fol est qui s'y fie!<sup>(1)</sup>

Đọc xong, Liêm lại thấy bỗng đâu mình tự chế nhạo mình.

Chiếc đồng hồ ngân nga buông sáu tiếng.

Dưới nhà, đã nghe thấy tiếng dũa bát lạch cạch nhau vì bọn gia nhân của Cử Tân đã sửa soạn bữa cơm chiều. Ngoài phố, đèn điện đã sáng. Mãi đến lúc ấy, Liêm mới nhớ đến rằng phải về nhà ăn cơm. Chàng lấy cái mũ chụp vào đầu, lầm bầm: "Thế là cả một chiều hôm nay chờ đợi công toi chứ không làm được việc gì cả!".

Liêm uể oải xuống thang.

- Thưa ông, chiều tối ông có lại đây nữa không?

- Có! Có chứ.

- Thưa bao giờ ông Cử con về?

- Cái đó tôi cũng không biết.

---

<sup>(1)</sup> Đàn bà thường hay thay đổi,  
Điên lắm kìa kẻ tin họ.

Sau khi đáp lời người bếp của Cử Tân như thế, Liêm đẩy mạnh cánh cửa ra thẳng. Một ít gió lạnh ngoài phố quạt mạnh vào mặt chàng, làm cho Liêm hơi tỉnh táo thần trí. Phong cảnh của phố xá nhộn nhịp khiến chẳng hơi nguille nguille... Nhưng mà một nhặng xanh bị nhốt trong phòng kín thế nào thì ý nghĩ ghen tuông trong óc chàng cũng thế. Con nhặng xanh bay vào chán thì đậu một chỗ, không làm cho ta phải sốt ruột nữa. Nhưng khỏi mỗi cánh rồi thì nó lại bắt đầu bay. Cái ý nghĩ ghen giận trong óc Liêm cũng chỉ tạm ngừng có một lúc ngắn ngủi. Chàng hải hùng hỏi: "Hay là đã có ai...".

Câu tự hỏi ấy chỉ là một câu hỏi lửng, vì chính Liêm cũng không dám nói cho đủ chữ, cho gãy nghĩa. Vẫn biết rằng nếu Liêm sợ có kẻ nào đến chiếm mất lòng yêu Quỳnh của Liêm, thì Liêm hèn lắm, vì một người ghen chính là một người hèn, thế thôi. Trong sự ghen tuông nó vẫn có ngụ cái ý kín đáo này: người ghen là sợ cái người vu vơ nào đó giỏi giang, tài cán hơn mình, có thể xiêu được lòng thực nữ, có thể hạ được mình xuống để mà tranh cướp tấm yêu, nghĩa là khiến mình phải lo sợ, thì mình mới phải ghen. Thì Liêm chẳng khi nào muốn thấy mình có vẻ khiếm nhược như thế! Ghen tuông chính là đề phòng. Nhưng Liêm không muốn đề phòng! Lòng tự ái của Liêm bảo chàng rằng ngoài chàng ra thì thôi, không một người nào xứng đáng cho Quỳnh cả, và nếu Quỳnh không yêu chàng thì thôi chứ chẳng còn ai là hơn được chàng nữa. Vậy mà Liêm cứ phải đề phòng, cứ phải ghen... Vì sao? Vì rằng



cái bụng dạ đàn bà, than ôi, nó có đâu dễ hiểu như ta vẫn tưởng! Cứ gì cái kẻ thứ ba nào đó phải là hơn Liêm về đủ mọi phương diện thì mới chiếm được Quỳnh của Liêm! Nếu sự đời lại toàn là có nghĩa lý cả thì còn đâu những tấn kịch tiểu thư khuê các ngủ với thằng xe, hay là những đàn bà lừa chồng để đi với những kẻ chỉ đáng làm đầy tớ cho chồng!

Thế là Liêm nghĩ đến tương lai, cái ngày mai nó chẳng sáng lạn như chàng dự tưởng. Đáng lẽ được là một người chồng hưởng hạnh phúc giữa một cảnh gia đình êm ấm, có vợ là tin cậy được, thì chàng ắt sẽ là một người chồng ghen. Đáng lẽ được ăn no ngủ yên, Liêm sẽ phải lúc nào cũng phải ở cái thế dự bị, đề phòng một điều gì, nghĩa là sẽ ngủ cái giấc ngủ của những người lính cứu hoả! Chỉ vì vợ chàng không đủ cho chàng hoàn toàn tin yêu. Chỉ vì Quỳnh đã là người lẳng lơ, nếu được chồng thả lỏng thì ắt hồngбет! Đến đây Liêm muốn kêu lên:

- Quỳnh! Quỳnh, mày làm khổ tao! Tao tưởng tao yêu được mày thì là tao được hưởng hạnh phúc ở đời, không ngờ chỉ vì yêu mày mà tao khổ sở đau đớn! Nghĩ thế, Liêm bỗng thấy ruột gan nôn nao lên như đương có điều gì đau đớn thật sự vậy. Chàng khổ sở lắm, khổ sở không thể nói được nữa. Đáng lẽ về nhà, chàng qua nhà Quỳnh để xem mặt mũi nàng ra làm sao. Rồi, không thấy Quỳnh ngồi ở cửa hàng mà chỉ thấy có bà phán Hoà, Liêm không vào, đi thẳng. Tối hôm ấy, bỏ bữa cơm chiều, Liêm nằm hút ở một tiệm thuốc phiện như một dân bẹp chính tông.

## IV

Nghe tiếng gọi, Quỳnh vội vàng giấu cái thơ của Liêm vào túi áo.

Rồi nàng chạy vào.

Lúc ấy, bà phán Hoà ngồi chống hai tay vào cằm ở bàn, còn mẹ nàng, bà tham Bích, thì ngồi đườn người ra trên sập. Hẳn hai bà đã có điều gì chẳng bằng lòng nhau...

Trông thấy con gái, bà tham Bích nói đồng:

- Nay mai nhà giai đến ăn hỏi, vậy cô định thế nào? Cô muốn cho người ta đem đồ sính lễ đến đây hay ở dưới tôi? Cô muốn ăn hỏi cũng một nơi, cưới cũng một nơi, hay cả hai thứ ở một nơi? Ở đây hay ở Nam Định?

Nói đến đấy, không để Quỳnh có thời giờ đáp, bà lại nói ngay với bà phán Hoà:

- Ấy nó còn trẻ con thì cứ để tự ý nó xem nó thiên về bên cô nó hay thiên về bên mẹ nó, tùy bụng dạ nó, thế là hơn cả. Tôi là mẹ nó nhưng tôi không có quyền gì! Cô là cô ruột nó, nhưng bất quá cô cũng chỉ như tôi thôi.

Nét mặt hầm hầm, bà phán Hoà nói ngay:

- Thôi chị đừng nói nữa! Đối với những người hàm hồ, tôi không muốn... Đấy, con chị, thì tùy chị, muốn làm gì thì làm! Chị lại cho tôi là truất quyền của chị đi

à? Ví thử có thể thật, thì tôi lợi lộc cái gì vào việc ấy chứ? Nghĩa là nhà giai là chỗ quen thuộc, chứ rể là cháu tôi, cháu chồng tôi, thì tôi muốn giản tiện cho người ta, để người ta ăn hỏi và cưới ở đây thì đỡ tốn kém, có thể thôi! Nhưng ngờ đâu chị lại không bằng lòng. Thôi được, tuy rằng "thương con ngon rể" phương ngôn đã có câu, nhưng mà đã trót mang nặng đẻ đau, thì cũng nên... cho bỏ. Tôi chẳng dám can ngăn điều gì! "Cô cũng như cha", nhưng mà cô đây là cô đã xuất giá rồi, thì... đây này: *Bà cô nắm lấy cổ tay, trao cho ông mãnh: đây này cháu tôi!*

Bà phán Hoà, đến đây, đứng ngay lên, giọng lại phũ phàng hơn trước nữa:

- Tôi bảo thật cho chị biết: từ nay trở đi thì mặc kệ hết! Sau này giá dụ có khá thì cũng chẳng ai được nhờ! Con này đã biết là con này đại mặt lắm! Đại lắm! Từ giờ trở đi gọi là cứ cho ăn kẹo!

Thấy em chồng to tiếng, bà tham Bích có lẽ hồi hận, có lẽ hoảng sợ. Bà không dám nói gì nữa, chỉ ngồi thừ mặt ra thôi. Không được ai hỏi đến mình, Quỳnh thở dài, lại quay ra cửa hàng, vì không có người trông hộ.

Ngồi ở quầy, nàng rầu rĩ, vẫn lắng tai nghe xem bên trong động tĩnh ra sao. Nhưng không thấy gì nữa. Nàng lầm bầm: "Quái không biết ngày hôm nay là cái ngày con khỉ gì mà lắm chuyện lời thôi đến như thế này!". Thật vậy, cuộc hục hặc của người mẹ và người cô ruột, đối với nàng, thật có thể đáng gọi là một sự tai biến. Quỳnh đã ở cái cảnh ngộ trên búa dưới đe. Nàng lại bùi ngùi cho cái thân phận bồ côi của mình. Có mẹ,

nhưng mẹ đã đi lấy chồng, thì có cũng như không. Có cô, nhưng cô còn phải lo đến chồng, đến con của cô, thì cũng bằng như không có. Như vậy, còn ai biết được rằng chính nàng là khổ sở lắm, đau đớn lắm, vì bơ vơ, vì bơ vơ? Liêm! Nhưng mà Liêm có đủ là sự khuây khoả của nàng không? Than ôi! cái thơ của Liêm vừa gửi cho nàng, thật là một cái chiến thư! Đọc thư ấy, người tưởng chừng cuộc tình duyên phải đến đoạn tuyệt! Thật vậy, một người yêu nàng, nay mai lấy nàng, mà bây giờ lại đối với nàng, có những tính tình như thế, đó chẳng phải là điều đáng cho ta yên tâm!

Mà vì lẽ gì, nào Quỳnh có hiểu?

Nàng thấy trong lá thư ấy một thứ ghen tuông bóng gió, cho mình là hư hỏng, một thứ khinh bỉ kín đáo, và tất cả sự hằn học của một ông nhân tình chuyên chế không biết cái gì là chướng và sắp sửa trở mặt, sắp sửa bạc tình.

Quỳnh lúc nấy đã bùng bùng nổi giận. Nay, nàng còn giận hơn nữa.

Việc nào của ái tình cũng là quan hệ hơn của những điều khác. Quỳnh không còn tâm trí để đau đớn về cuộc cãi vã của cô và mẹ nữa, lại phân vân giở đến cái thư của Liêm. Nàng đọc đi đọc lại những đoạn hệ trọng.

*Không, Quỳnh ơi, anh đã nhầm. Nói cho thật ra thì cả hai chúng ta cùng nhầm. Có phải thế không? Đáng lẽ chúng ta không nên lấy nhau - À quên, không nên dự định lấy nhau. Nhất là đừng biết nhau rõ quá... Vì sao? Ấy cái khốn nạn của đời, của ái tình, của hạnh phúc,*

và của cả mọi sự khác nữa, là như thế đó. Ta đáng lẽ chỉ nên có ảo tưởng thôi, chứ đừng nên đụng chạm vào sự thực: Quả núi ở xa, ta trông nó đẹp lắm, đẹp quá đi mất! Nhưng khi ta đến chân quả núi ấy rồi, than ôi! Còn có gì đâu! Quỳnh ơi, lẽ ấy nguyên nhân vì đâu, em có biết không? Vì sự đời là xấu xa, còn ta, ta cứ hy vọng, cứ ao ước cái gì hoàn thiện, cái gì hoàn mỹ, cho nên ta mới thất vọng, cho nên ta mới đau đớn...

Rồi lại đến đoạn như thế này nữa:

Đáng lẽ ta yêu nhau rồi không lấy được nhau thì mới là thương sách. Như thế, ta vẫn có nhiều ảo tưởng về đời người và một quan niệm - mặc dầu nó có khi sai lầm, mà chắc là bao giờ nó cũng sai lầm - rằng nếu lấy được nhau, thì là ta nắm được hạnh phúc của cõi thế gian. Còn như lúc đòi sum họp với nhau mà khổ sở, mà hết ái tình, thì thực không còn phương kế gì cứu chữa nổi thì thật không sự thất vọng nào cay đắng hơn nữa. Anh nói thế không phải là nói đùa đâu. Than ôi, thì ra chỉ vì yêu em mà anh khổ sở như thế!

Nhưng hai đoạn trên đây cũng chưa khiến Quỳnh phải rớt ruột bằng đoạn cuối thơ sau này:

Nhưng thôi, ta kêu ca gì nữa! Chúng ta đã trót yêu nhau rồi! Bây giờ thì đến Thượng đế có muốn gỡ cũng không kịp nữa. Xin Quỳnh cứ yên tâm. Anh sẽ cố gắng là một người chồng đáng yêu và nếu cần, thì là một người chồng mù loà nữa, miễn sao cho em sung sướng... Tuy nhiên anh cũng có bốn phận bảo trước em thế này: sự kiên nhẫn của anh cũng chỉ có giới hạn mà thôi. Em có biết ái tình là gì không? Ái tình là cái sự hai người

tuồng nhâm là yêu nhau, nhưng thật ra, người đàn ông yêu mình qua người đàn bà, cũng như người đàn bà yêu mình qua người đàn ông thế thôi. Em yêu anh chẳng? Không! Ấy là em tự yêu em qua anh đó. Anh yêu em chẳng? Cũng không! Ấy là anh nhờ em mà tự anh yêu anh, ấy thế. Cho nên ái tình là một vật nguy hiểm, mỏng manh, chóng hỏng dễ vỡ. Nhất là khi nó lại xung đột với lòng tự ái. Anh mong em hiểu nổi những dòng này. Vậy em nên coi chừng. Khi anh đã yêu em thì em đừng nên làm gì khiến anh phải thù em hay là khinh em. Và em cũng đừng kiêu ngạo ở nhan sắc làm gì, vì phương ngôn đã có câu: Hồng nhan bạc mệnh, đó! Cái bọn phụ nữ quá kiêu ngạo, không hiểu đời, không biết mình, thì chỉ có một cách truy lạc, mà thôi! Anh còn muốn nói nhiều lắm, một cái thư này không sao đủ được, Quỳnh ạ. Vả lại, có những điều miệng nói ra thì còn được, chứ viết ra trên mặt giấy thì vừa bất tiện lại vừa khó coi. Vậy mai anh lại chờ em vào quãng 1 giờ trưa, ở chỗ vẫn hẹn. Thế nào em cũng đến, anh mong em lắm đó.

Quỳnh vẫn không hiểu vì sao Liêm lại nữ viết một cái thư cho nàng bằng những lời lẽ như thế. Thật là Giời cũng không hiểu được. Có còn cái gì bất ngờ hơn thế nữa không? Liêm điên chẳng. Cái đó có thể: Liêm điên. Nhưng phải do nguyên nhân nào thì Liêm mới hoá điên được chứ?

Tự mình căn vặn mình mãi, Quỳnh có nén giận, có vấn tâm... Dần dần, nàng hơi hiểu. Nàng nhớ lại cái tội của nàng: đã trót cười nói vui vẻ, khi tiếp hai khách

hàng thiếu niên lác cắc mà bị Liêm bắt được quả tang. Có lẽ vì thế là một, và vì nàng không vâng lời đến chỗ hẹn nữa, là hai.

Nhưng sao Liêm lại chỉ vì ghen mà gần như sỉ nhục nàng như thế?

Nàng hiểu rõ giọng khinh bỉ của cái thư Liêm cho nàng là đã hư hỏng. Và như vậy, kể cũng chẳng oan gì! Than ôi! Ai bảo đã trót quá tin! Thật là đúng như lời người cô đã dặn bảo cháu một cách hợp lẽ nhưng tiếc rằng khi muộn một chút. "Nếu một khi người ta đã khinh được mình rồi thì cái việc ăn đời ở kiếp với nhau về sau là rất khó. Chị nên cẩn thận lắm mới được". Nhưng đến bây giờ thì còn gì nữa? Quỳnh chỉ còn có một cách là, như đứa trẻ lỡ tay đánh vỡ mất cái đồ chơi của mình, nàng tần ngần đứng trước những mảnh vỡ, và cũng sắp khóc nếu như đứa trẻ con. Nàng nhớ đến những câu trong truyện Kiều, những câu xưa kia nàng đã từng đọc nhẩm nhiều lần như một học sinh học thuộc lòng một bài luận lý, và bài ấy đã chỉ có cái giá trị "nước đổ đầu vịt":

*Ngắm duyên kỳ ngộ xưa nay,  
Lừa đời ai dễ sánh tày Thôi Trương?  
Mây mưa đánh đổ đá vàng,  
Quá chiều nên đã chán chường yến anh!  
Trong khi chấp cánh liền cành,  
Mà lòng rẽ rúng đã...*

Thật thế, bây giờ Liêm đã đến lúc rẽ rúng, chỉ có thể thôi! Cái đó là hai năm rưỡi rồi, nàng chẳng còn phải ngờ vực gì nữa, chẳng hoài hơi tìm kiếm gì nữa

cho mệt. Than ơi, thì ra khôn ba năm đại một giờ, ấy đó chính là chân lý, và từ thượng cổ đến giờ, những tấn thảm kịch của cả loài người chung quy cũng chỉ quanh quẩn ở cái vòng liên miên và cũ rích ấy mà thôi. Quỳnh hối hận lắm. Nàng không dám kết án Liêm nữa, mà chỉ tự mình lại oán giận mình. Lòng tự ái của một người tự trọng như nàng khiến nàng không thêm đổ vấy cho kẻ khác. Quỳnh có đủ can đảm để nhận tội mình, cho rằng chỉ có một mình mình là đáng trách móc, đáng xỉ vả mà thôi. Nhưng ngấn lệ long lanh đã ứa ra ở quầng mắt...

Vừa lúc ấy bà phán Hoà đứng đỉnh di ra. Trông thấy Quỳnh sụt sịt, không hiểu đó có phải là giận người chị hàm hồ và thương cháu gái bồ côi không, mà bà lại còn rít lưỡi lại mà chì chiết:

- Thôi con ơi, con đừng khóc nữa! Cô đã đủ đứt gan đứt ruột ra đây rồi! Bố con chẳng may chết đi cho nên ngày nay con mới khổ!

Quỳnh gạt nước mắt, thấy cái tình thế ấy quả thật nghiêm trọng lắm. Chỉ vì việc nàng mà, một bên thì cô, một bên thì mẹ, hai người day nghiêng nhau đến thế. Nhất là bà phán Hoà thì, bằng mấy câu vừa rồi, há đó chẳng phải là bà đương sỉ vả một cách bóng gió về tội mẹ nàng đã goá chồng mà lại còn cái giá đó hay sao? Nhìn vào trong nhà, thấy bà mẹ ngồi thâm gan tím ruột, có lẽ uất đến không nói được câu nào, nàng bèn đồng dục:

- Thưa mẹ, thưa cô, con tưởng việc con đi lấy chồng có thể làm cho mọi người được vui vẻ một chút... Nhưng



mà nếu chỉ vì việc con mà cô và me giận đối, cãi lẫn nhau như thế thì phiền lắm, con không thiết gì nữa đâu! Thì thà con không lấy ai nữa cho xong!

Nói đến đây, nàng lại khóc nức nở, vì câu "thà con không lấy ai nữa cho xong" chính là một câu tâm sự chứ không phải một lời đe dọa vu vơ, cũng không phải vì vui mồm mà thốt ra. Nàng nói rồi mới biết rằng đã nói thế là có lý. Cho nên nàng nhìn cả cô và mẹ, nhắc lại: - Thật thế! Thà con không lấy ai nữa cho xong!

Vừa lúc ấy, ông phán Hoà xách ô bước vào nhà. Thì ra đã gần 12 giờ trưa. Bà vợ bây giờ mới nhìn lên đồng hồ để nhận thấy rằng thì giờ đi chóng quá.

Nghe thấy cháu nói thế, ông chú ngừng chân, ngạc nhiên hỏi:

- Cái gì? Cái gì thế này? Có chuyện gì thế này? Sao lại ăn nói như thế?

Vợ ông xoa tay:

- Mời ông cứ vào đi đã. Cái việc này phải nói lâu mới được.

- Thế ở nhà đã ăn cơm chưa?

- Ăn cả từ 10 giờ kia rồi.

Nhìn vào trong, thấy bà tham Bích, ông Phán "a" một tiếng rồi hỏi Quỳnh.

- Thế me cháu về chơi từ lúc nào thế?

- Me con về từ đêm hôm qua, nhưng sáng hôm nay mới đến đây.

- Thôi, thế chị hãy trông hàng nhé? Cơm rồi kia mà.

Từ lúc ông phán đi làm về, hai chị em cũng đỡ. Có

lẽ chỉ vì có mặt một người đàn ông cho nên hai bà bất đắc dĩ phải thôi, không còn dám húc hặc lẫn nhau. Và, vì lẽ hai bà ở cảnh bộ buộc phải để trí nghe nhau, không ai được lấp liếm hay lẩn át ai nữa, cho nên cái lẽ phải đã đến lúc được người ta kính trọng. Ông phán vừa ngồi ăn cơm ở bàn vừa khoan thai giảng giải và nói những điều nghĩa lý cho vợ và cho "chị dâu ôi" của vợ lúc ấy cũng ngồi ở sập để lắng tai nghe. Ngồi ở ngoài cửa hàng, Quỳnh chỉ nghe câu được câu chăng, lồm bồm lắm.

Đại khái ông phán kêu rằng chú rể chẳng phải người xa lạ, là cháu gọi ông bằng cậu, ông xin mạn phép thay mặt nhà giai để yêu cầu bên nhà gái theo cái chính sách "giơ cao đánh khẽ" về mục đích hôn sự, lo sao cho hai trẻ được nên vợ nên chồng, chứ không phải là một dịp để loè thiên hạ hay cãi nhau. Như vậy thì để cho nhà giai cưới xin ở đây, mà "bà nhong nhong" thì về đây, rồi cô dâu chú rể, sau khi lễ gia tiên ở đây rồi, sẽ xuống Nam, thì vừa đủ giữ lễ, và không sợ thiên hạ bàn tán... Người đàn ông một khi đã phải nói, thì việc gì mà chẳng thu xếp xong xuôi? Cho nên, về sau cô và mẹ Quỳnh đều phải xin lỗi nhau, hối hận.

- Cô cũng nóng lắm cơ!

- Chị hàm hồ như thế thì có đến cóc cũng phải mở miệng!

Ông phán giơ hai tay lên không gian, nói bông:

- Thôi! Tôi xin cả hai bà! Xin đừng có ai làm gì đến nỗi hỏng mất cái việc "thần lẩn" của tôi! Ai làm hỏng

thì tôi bắt đền cho đấy!

Nghe thấy tiếng cười nói râm rì, cái không khí đã vui vẻ, Quỳnh cũng đỡ khổ. Nhưng... sao ấy, nàng không thể tươi tỉnh lên được nữa! Cái lá thư khốc hại nó đã chạm quá mạnh vào tâm giới nàng, đã gây cho quả tim một vết thương. Thật vậy, dẫu rằng sau này vợ chồng được hoà thuận ăn ở với nhau đi nữa mặc lòng, sau một lá thư khinh bỉ nàng như thế, nàng không thể nào sung sướng được nữa, vì cái ái tình kia, trong lòng nàng, đã bắt đầu hấp hối... Bên trong, ba người bây giờ đương bàn soạn về những cách thách thức, những lễ nghi phức tạp, mọi đồ hành nghi. Rồi, chẳng hiểu vì bà phán Hoà nói những gì, lại thấy bà tham Bích, mẹ nàng, nói to lên:

- Vẫn biết là giờ cao đánh sê, nhưng mà cũng thế nào cho một vừa hai phải, kéo người ta khinh đi cho. Dẫu sao cũng phải giữ cái thể diện, cái bề ngoài, cho thiên hạ trông vào... Con gái tôi không chứa hoang, không làm dĩ, thì việc gì tôi lại hạ giá con tôi đến như thế!

Câu nói vô tình ấy của người mẹ là một tiếng sét đánh xuống cái lương tâm người con. Quỳnh những nghe mà bủn rủn cả chân tay, rối loạn cả thần trí. Nàng muốn khóc oà lên mà không khóc được. Nàng cố giữ cho nét mặt thản nhiên, nhưng cũng không được nốt! Nàng chỉ lo rằng người ngoài trông thấy mặt nàng cũng đủ khám phá ra cái sự đáng xấu hổ của nàng, nhưng càng giấu giếm, càng muốn che đậy, cái mặt lại càng hoá ra thảm hại và khó coi.

Quỳnh oán Liêm. Bao nhiêu cái hối hận, cái tự mình giận mình nàng không còn nữa. Nàng nhớ lại mọi hành vi, ngôn ngữ khả ố của Liêm, lúc Liêm chiếm đoạt cái thân thể nàng. Quỳnh tưởng tượng ra rằng Liêm có lẽ xưa nay là một kẻ lừa dối vô cùng, không những đã xử nhẹ với một Quỳnh mà thôi, nhưng chắc đã làm hại những thiếu nữ lương thiện khác vô số! Vậy mà Liêm còn hẹn với nàng rằng đến trưa ngày mai... Thật là đồ tồi! Thật là đáng khinh bỉ!

Cả ngày hôm ấy, Quỳnh thần thờ như kẻ mất hồn, làm cho bà tham Bích tưởng rằng con gái có điều gì giận dỗi. Bà mẹ bỗng động lòng, hứa sẽ cấp thêm vốn liếng cho con về nhà chồng, nhưng Quỳnh cũng chẳng vì vậy mà trở nên vui tươi.

Đêm hôm ấy, lúc đi nằm, vắt tay ngang trán, Quỳnh tự dặn mình:

- Ngày mai, nhất định ta không thêm đến!

## V

Nhưng mà hôm sau Quỳnh lại đến, một cách rất đúng hẹn, rất ngoan ngoãn, rất sợ sệt nữa, mặc dầu đã có những sự gì xảy ra nữa, mặc dầu lòng tự ái của nàng đã bị thương rất nặng đi nữa, nàng cũng vẫn thấy cái linh trí hay linh giác chi đó nó bảo nàng rằng nếu không vâng lời y hẹn, ắt là không xong. "Không xong", thật thế! Nàng đã ở vào cảnh trót "đâm lao phải theo lao" mất rồi, còn gì! Cho nên sự thật tuy rằng nàng không có tội gì cả, lúc đứng trước mặt Liêm, Quỳnh cũng co quắp quá một con cua trước một con ếch, lại sợ hãi quá một người có tội rất nặng trước một bố cục kỳ nghiêm khác nữa.

Được thế, Liêm xo vai, dang tay ra bảo:

- Xin mời cô ngồi.

Cái tiếng "cô" ấy quả thật có ngụ một ý khinh bỉ lắm, song Quỳnh chỉ còn biết ngồi ngay xuống ghế đi văng. Nàng ngượng cười một cách đáng thương, và làm lành:

- Chắc mấy hôm nay, anh giận em lắm.

Liêm dứt hai tay vào túi quần, không đáp. Chàng đứng nhìn Quỳnh trừng trừng. Rồi, trong khi Quỳnh

không chờ đợi một lời nào cả, thốt nhiên Liêm nói:

- Này em... Anh hỏi thật em nhé? Có phải bụng dạ em đã thay đổi rồi, phải không?

Quỳnh ngược mắt lên, không biết đáp thế nào, rồi lại cúi mặt xuống. Nàng vốn bẩm tính thực thà một cách đáng quý, cho nên câu hỏi bất kỳ ấy khiến nàng chột dạ. Vì rằng câu hỏi ấy lại đúng sự thực lắm, thế thôi. Đêm qua, cả đêm qua, nàng đã trần trọc thâu canh, đau khổ vô cùng, giận người yêu vô cùng và đã nhiều lúc nghĩ đến sự đoạn tuyệt để cho lòng tự ái được đỡ đau thương... Nếu nàng sắc sảo một chút, hẳn nàng đã nói một cách rắn rỏi đại khái: "Vâng, quả có thế. Nếu không có cái lá thư của anh như thế, hẳn tôi cũng không nghĩ gì sự thay đổi. Nhưng mà đã có lá thư của anh! Tôi cũng muốn thay đổi lắm, hay là rất có thể thay đổi được, nhưng mà cái đó cũng lại còn là tùy anh". Nhưng, than ôi! Còn xa Quỳnh mới được là người sắc sảo và khôn ngoan. Ngay lúc ấy, sự thật nàng tuy cũng có thoáng thấy cái ý muốn nói những câu quyết liệt như thế kia đấy. Nhưng không hiểu sao, nàng lại chỉ cúi đầu! Có lẽ tại thái độ của Liêm nghiêm quá, "chồng" quá, nên Quỳnh không dám... Và có lẽ lại cả số kiếp của nàng nó xui khiến ra như thế nữa. Mặc dầu thế nào đi nữa, Quỳnh cũng không thể nào mà lại có thể có được cái thái độ ngỗ nghịch mà nàng sợ là sẽ lếu láo với Liêm. Ngay lúc ấy, cúi đầu xuống, Quỳnh chỉ tưởng rằng mình đã tỏ ư ngoan ngoan thôi, chứ nàng cũng không biết rằng vô tình nàng đã phải khuất phục sự vô lý một lần nữa, vì rằng, trò đời là thế, khi đã chịu

một lần rồi, sự nhần nhục tức khắc thành thói quen, để cho nàng sẽ cứ phải chịu mãi mãi.

Cử chỉ ấy lại càng khiến Liêm được quá đáng. Đáng lẽ phải được hài lòng, chàng lại đi cho rằng sự im lặng ấy, cái cúi đầu ấy, chỉ là một sự thú tội kín đáo của Quỳnh mà thôi. Chàng lại hỏi xẵng:

- Thế nào? Có gì, xin em cứ việc nói thẳng ra, thế thôi!

Quỳnh ngược mắt lên nhìn một lần nữa, để rồi lại cúi mặt xuống một lần nữa.

- Thật thế, em cứ nói phăng ngay ra đi thôi! Không việc gì còn phải úp mở! Nếu quả thật em muốn thay đổi, thì để anh liệu...

Hồi lâu, vẫn cúi mặt, Quỳnh khẽ nói áp úng:

- Em chả hiểu sao cả... Thật là... Không có chuyện gì cả. Em rất lấy làm lạ.

Liêm oai nghiêm ngồi xuống bên cạnh người yêu. Hai con mắt sáng quắc lên nhìn chòng chọc vào mặt nàng, như một ông cảm, mặt thám lúc lấy cung một quân gian, chàng lại hỏi:

- Không có chuyện gì cả? Thật thế? Em có muốn anh nói thật không? Đây này anh xin nói phăng ngay ra thế này: Nếu một khi em đã yêu anh, mà em lại toan lòng chim dạ cá, thì... một là em sống, anh chết, hay là em chết anh sống!

Quỳnh rên rỉ hỏi:

- Giời ơi! Có gì mà anh làm dữ đến như thế!

Cái ghen đã chất chứa trong tim gan từ mấy ngày, nó đã tức hơi trong đáy lòng, bây giờ mới được lúc phát

phì ra, Liêm chẳng còn tự chủ được nữa:

- Em bảo không có gì? Em không biết em là người lẳng lơ? Em hư hỏng mà em không biết rằng em hư hỏng?

Quỳnh đã đến lúc không còn biết sợ nữa, và đã biết tức. Nàng cười nhạt, hỏi lại:

- Thế em đã lẳng lơ, hư hỏng ra làm sao?

Liêm đứng ngay lên, mặt đã đỏ bừng:

- Em lại còn bắt anh kể lại cái sự ấy nữa thì thật bần cả mồm anh, thì khốn nạn thật! Em chóng quên đến thế cơ à? À quên phải, nếu những người đã biết được cái tội của mình là lẳng lơ thì đời nào còn lẳng lơ! Phương ngôn có câu: "nếu cú biết thân cú hôi thì cú đã chẳng hôi" là đúng lắm.

Nói thế xong, Liêm thích chí lắm, cho rằng tự nhiên nghĩ ngay đến câu phương ngôn ấy thì, dấu rằng mình có nói quá đáng, hẳn cũng không còn ai cãi lại được mình nữa. Không đợi Quỳnh phải đáp, chàng lại nói tiếp luôn.

- Em quên mất rồi thật đó à? Em quên rằng buổi chiều hôm ấy, đã có hai thằng khốn nạn nó tỏ ra vẻ say mê em, và em đã lấy thế làm thích lắm, em đã cười tít cả mắt lại, đã đáp chuyện chúng nó nở như ngô rang? Em không biết rằng chỉ vì thế mà em sai hẹn với anh, mà em vội coi không ra gì! Phải, em đẹp lắm, anh đã biết. Em chả đẹp mà lại ai cũng say mê em! Không phải anh ghen cho nên anh nói thế đâu...

Liêm thành thực tưởng rằng mình không ghen, vì sau một phút chàng lại nói: - Thật thế, anh không thêm ghen với những quân khốn nạn ấy đâu! Anh ghen với



hạng ấy anh tự thấy mất giá trị lắm! Mà em thì em lại cứ làm cho anh phải mất giá trị, đó là một điều nhục nhã. Một sự vô cùng khốn nạn...

Liêm ngừng bật, không còn biết tìm danh từ nào xúc phạm hơn nữa, tệ ác hơn nữa. Thấy cái tội của mình đã rành rành ra đó, Quỳnh chỉ còn biết chống chế một cách đại dột:

- Người ta là khách mua hàng, em là người bán hàng, em làm thế nào được? Không nhẽ em lại đi mắng người ta.

Quỳnh không được phép nói tiếp, vì Liêm đã dậm chân đánh thịch một cái:

- Thì ít ra em cũng phải biết cầm mồm đi chứ? Em cần phải cười nói riu rít thì mới có khách mua hàng hay sao? À, thôi, anh trách em làm gì? Em chẳng qua cũng chỉ như thiên hạ, đem cái nhan sắc ra mà đưa đẩy để kiếm khách, và giữ khách, dấu rằng cái giá trị của mình có vì thế mà giảm đi một chút thì cũng không sao, vì điều cốt yếu chỉ là bán được hàng, kiếm được lãi, sao cho có tiền thì thôi. Nhưng có lẽ em không biết rằng đó cũng chính là một cách, một phương pháp... cái gì nhỉ? - mãi dâm - phải, chính thế, một lối mãi dâm cái nhan sắc của mình với khách, và đã mãi dâm thì dù cái đẹp của mình thôi, hay cả xác thịt của mình nữa, cái ý nghĩa nó cũng đến vậy mà thôi, và thà rằng chết đói đi còn hơn đất hàng kiếm lợi như thế.

Không những Liêm không để ý đến sự quá đáng, mà trái lại, sau khi nói thế, lại còn tưởng bỏ lăm, vì

chàng cho mình là có học thức lắm mới nói được những câu hiểm độc như thế, cay như thế, đau như thế. Chàng không biết mình lộ, đáng tức cười, và vô cùng trẻ con. Trái lại, Quỳnh cũng không hiểu rằng đó là vì Liêm quá ghen mà thôi, và chỉ vì ghen nên mới phũ mồm. Nàng biết sao được rằng một người chồng ghen mà đến bậc hoá ra phũ thì chính là một người chồng có thể rất chung tình được nữa. Nàng chỉ đau đớn mà thôi, cho nên nàng cũng đổi giọng:

- Vâng, dễ thế đấy. Em không lẳng lơ thì ai nữa mới lẳng lơ! Nhưng đã thế, anh yêu em làm gì? Thì anh bỏ phăng ngay đi, anh hồi hôn đi, có được không?

- Ấy là tự em, em nói như thế trước nhất đấy nhé!

- Em nói trước, để anh khỏi phải nói trước, mà được nói sau, thế chứ gì! Thôi, anh ạ, em hiểu rồi! Em đã hiểu rõ lòng người lắm. Giá dụ nếu em trước kia biết giữ gìn thì không sao đâu! Nhưng em đã quá tin anh, đã trót quá yêu anh... Bây giờ thì anh làm gì cũng được. Em cũng xin tùy ở anh!

Những lời ấy khiến cho Liêm không biết nói gì vào đấy nữa. Chàng mím môi lại, cắn tức lắm. Thật không ngờ Quỳnh lại quay trở lại buộc tội chàng như thế. Không, Liêm không có lỗi chút nào. Nếu trong sự cãi lộn này. Quỳnh mà không là có lỗi thì thôi, chứ quyết kẻ có lỗi chẳng phải là Liêm. Chàng chỉ yêu Quỳnh mà phải nói thế, có lẽ yêu quá nữa, thế thôi, chứ chàng chưa hề nghĩ đến sự giả mặt. Vậy mà chàng bị buộc tội như một Sở Khanh thì có tức không? Liêm nhìn Quỳnh, lúc ấy thu mặt trong hai cánh tay, gục xuống, hai cánh

tay trên đầu gối. Chàng nhớ lại lúc Quỳnh bông lơn với hai anh công tử bột, rồi, khi thấy Liêm, lại chạy trốn vào trong nhà. Chàng nhớ lại lúc Quỳnh sai hẹn, để Liêm phải mất công toi chờ đợi cả một buổi. Sau những sự như thế, Liêm có quyền thấy thái độ ấy là bất chính, và, một khi đã thấy cái bất chính ấy rồi, hỏi rằng chàng có quyền nói gì hay không?

Lúc ấy, trông thấy người thiếu nữ mà mình đã yêu, mà mình đã là chủ cả phần hồn lẫn phần xác, đương gục đầu đau đớn, Liêm không thể có một ý kiến nhất định được nữa. Thật thế, chàng biết chàng sẽ thay đổi, tùy theo một vài cử chỉ, hay một vài ngôn ngữ của người ấy. Chàng bâng khuâng tự hỏi không biết con người như thế là bị mắng oan hay là đáng tội, gục mặt xuống để giả vờ hay khổ sở thật sự, rằng người ấy có thể trở nên một vợ hiền hay sẽ là người lẳng lơ, và điều nguy hiểm nhất, hay đó chỉ là "gái khôn lăm nước mắt" mà thôi? Than ôi, Liêm thật không sao biết được!

Khi Quỳnh gượng ngẩng đầu lên, nước mắt đã đầm đìa hai cánh tay áo. Nàng lấy khăn ra lau mặt, cái mặt hoen ố, vì nước mắt đã làm hồng mất cả hai áng má đào tô điểm bằng phấn, son. Nàng lau một lần chưa đủ, vì những hàng lệ lại tuôn theo, lã chã... Cả người nàng rung động vì cái cơn hậm hực không ngừng, đủ biết rằng cái đau khổ đã vò nát tâm can...

Trước cảnh ấy, Liêm cảm động.

Chàng chưa hề trông thấy một sự khổ nào lại đầy đủ nghĩa lý đến thế! Lần đầu trong đời, Liêm mục kích một thiếu nữ khóc lóc âm thầm, mà lại là vì chàng. Tất

cả những sự ghen giận, tất cả những cái bực tức, tất cả lòng tự kiêu của chàng hầu như biến tan ra mây khói mất cả. Liêm thấy động tâm, muốn yêu, thương... Thế là, như rất hối hận, chàng đứng lên, quỳ xuống trước mặt người yêu. Từ trong thâm tâm, Liêm thấy một cảm giác sung sướng vu vơ, hình như lòng tự ái của chàng được phỉnh nịnh đầy đủ lắm. Hình như có một tiếng nói vô thanh đã nhắc nhở vào lương tâm của chàng: Ấy đó, người thiếu nữ như thế ấy, đã phải khóc lóc vì ta! Tuy nhiên, Liêm cũng không kịp tế nhận ra được một cái chân lý, một cái công lệ thiên nhiên, là muốn yêu cho tha thiết và nồng nàn, thì phải đã có làm cho nhau khổ.

Cũng hoá ra ghen ngào, Liêm ấp úng gọi:

- Quỳnh! Quỳnh! Anh van em... Anh xin lỗi! Anh biết anh có lỗi lắm, nhưng mà chính là chỉ vì quá yêu em, quá ghen em...

Nàng ngẩng mặt lên, trông ra tường mà thần thờ như trông ra một phong cảnh nào xa thẳm, mịt mù, ở chỗ mà tâm mắt không đến được vậy. Nàng không đáp, không chống cự, cứ để yên... Liêm nắm lấy hai bàn tay xinh xắn ấy mà hôn lấy hôn để. Rồi chàng áp mặt vào mặt Quỳnh, như muốn uống mấy giọt lệ còn đọng lại để hưởng cái thi vị của đau khổ, cái nên thơ của hối hận.

Cả hai người cứ thế, trong cái im lặng, rất lâu...

- Quỳnh ơi, em có giận anh không? Em có còn yêu anh không?

- Anh đừng nên như thế nữa. Chúng ta cần phải

hiếu nhau lắm mới được.

- Anh xin lỗi em nhé? Ừ đi, để cho anh yên tâm nào.

Quỳnh khẽ gật đầu một cái.

Thế là Liêm phủ kín cả mặt Quỳnh bằng những cái hôn yêu thương. Môi chàng đặt lần lượt vào má, mũi, mắt, trán, cổ, gáy... Quỳnh ngồi dờ ra, vì cơn đau đón ghê gớm vừa dứt thì sự an ủi bất ngờ cũng gây cho tâm hồn nàng những cảm giác quá mạnh, đến nỗi chẳng lúc nào nàng kịp được thư trí phán đoán. Nàng cứ ngồi yên.

Nhưng mà, chưa chi xác thịt đã muốn đòi cái quyền của nó. Ôm ấp trong tay cái thân hình óng chuốt ấy lâu như thế, trong một căn phòng nửa sáng nửa tối, giữa lúc bốn bề tịch mịch, sau một cơn giông tố của cõi lòng, Liêm đã thụ động cái tính chất cổ truyền, cái tính chất của cái giống đực dã man, từ đời thượng cổ đến nay vẫn là bất di dịch giữa mọi sự biến hoá của y phục, ngôn ngữ, lễ giáo, văn minh... Dẫu sao, Liêm cũng vẫn chỉ là một thằng đàn ông, cũng như mọi thằng đàn ông. Một lần nữa, cái động lực của thiên nhiên vẫn là mạnh hơn hết cả mọi sự kiềm chế, và Liêm lại muốn chiếm đoạt thân thể Quỳnh, một lần nữa. Từ sự an ủi dịu dàng, chàng đã đi đến những cách mơn trớn, và từ những cách mơn trớn chàng lại dần bước đến những cử chỉ phũ phàng khó coi...

Đến lần này, người thụ động đã không còn chịu nổi nữa. Cái bản năng bảo tồn, sự nghi ngại, sự ghê tởm nữa, đã khiến Quỳnh trở nên cương quyết. Nàng đẩy Liêm ra, giằng ra. Trong một lúc lâu, đó gần như là

một cuộc vật lộn, ẩu đả, tuy rằng không có ai nói gì với ai cả. Liêm cũng hơi ngạc nhiên, thấy Quỳnh tỏ ra một sức khỏe khác ngày thường.

Nhưng mà, bên ngoài, tiếng còi xe hơi đã rúc vang lên. Liêm bắt đắc dĩ phải thôi, để cho Quỳnh cài lại những khuy áo và vấn lại mớ tóc đã sổ. Khi Cử Tân bước vào buồng, chính bộ y phục của Liêm cũng vẫn còn xộc xệch, khó coi. Cử Tân chào cả hai người, vừa lùi ra vừa xin lỗi...

Cáu kỉnh hết sức, Quỳnh nhìn Liêm, nói:

- Thật nhục nhã đến thế này là cùng!

Rồi nàng nhổ ngay nước bọt xuống đất, nghĩa là xuống tám thảm sặc sỡ. Liêm bẽn lẽn, phải chạy ra ngoài để chuyện trò qua loa vài câu với người bạn đi xa đã trở về, giữa lúc mình, lại nhà người bạn ấy, đã được đủ quyền tự do...

Y phục đã chỉnh đốn rồi, Quỳnh đứng lên. Khi nghĩ rằng lúc đi ra thế nào cũng lại phải chạm trán người đàn ông, tuy lạ mặt nhưng có lẽ là chủ cái nhà ấy, nàng lại càng bức mình hơn nữa. Nàng gọi giật giọng:

- Liêm! Anh Liêm!

Chàng quay vào...

- Em về đây!

Liêm sợ hãi, cho thế là thất sách, khê bảo:

- Hãy ở lại lát nữa nào?

- Không! Em nhất định phải về!

Nói xong nàng phăng phăng đi ra, khiến Liêm cũng phải ra trước để lấy lối cho người yêu đi. Chàng đỏ mặt

giới thiệu:

- Ông Cử Tân, bạn đồng sự của tôi... Đây, vợ chưa cưới của tôi.

Cử Tân reo lên, vẫn có vẻ bông lơn:

- A! Rất hân hạnh!

Quỳnh bẽn lẽn cúi đầu, mỉm cười chào. Mặt nàng từ đỏ ngả sang tái nhợt. Rồi nàng thoăn thoắt xuống thang, để Liêm trơ trên, từng hừng trước mặt Cử Tân.

Bữa ấy, Liêm thấy Quỳnh ngu ngốc lắm. Sự thể đã trót xảy ra rồi, đáng lẽ Quỳnh phải rón ỏ lại, dẫu chỉ một phút nữa, ít ra cũng phải có một thái độ bình tĩnh hơn thế. Nhưng Quỳnh đã giận dỗi ra về một cách mới vô lễ làm sao, đáng ghét làm sao.

Trên con đường về, Quỳnh xấu hổ với hết tất cả những khách đi đường, mà vẫn không dám thuê xe ngay, và thấy rằng người yêu nhất đời của nàng chỉ là một kẻ thô tục, đáng khinh bỉ hết sức.

## VI

- Việc của mày, thì chính mày phải lo liệu lấy chứ? Mày định để cho ai? Nào còn có mấy ngày nữa đâu? Không làm ngay, còn đợi đến bao giờ nữa?

- Được ạ, thầy không phải giục, con biết...

Liên cau mày khế đáp thế một cách khó chịu. Thấy con giai như thế, bà mẹ bèn chú ý, và hỏi:

- Mấy hôm nay, anh làm sao thế? Sao mà buồn bã thế?

Liên cúi đầu không đáp, làm cho bà mẹ phải nói:

- Sắp lấy vợ đến nơi mà lúc nào cũng cứ lủ khủ lừ khừ y như bị ép duyên ấy! Việc này là tự cậu, mai sau hay dở thế nào thì mặc, chả ai biết đấy là đâu!

Liên lại đáp một cách cau có:

- Thì nào con có định bắt ai chịu trách nhiệm về việc này đâu!

Thế xong, chàng mới biết mình lỡ lời. Đáng lẽ chàng không nên chưa chi đã thú thật như thế, nhất là khi mẹ mình cũng không hoan nghênh việc ấy cho lắm. Giấu diếm và che dậy cái lỗi của mình, há đó chẳng là bản tính của con người ta đó sao? Tuy rằng việc chàng nay mai kết duyên với Quỳnh đã đi đến cái kết quả dĩ



nhiền của nó, nghĩa là sự chán nản, sự buồn bực, sự hối hận nữa, nhưng đó chưa phải là lẽ để cho Liêm bực với ai cũng than thở tâm sự riêng; dẫu rằng là với mẹ, người thân yêu nhất. Chớ nên chàng lại vội nói chừa:

- Con buồn là vì thấy bên nhà gái dènh dàng, lười thôi, kênh kiệu lắm, khó chịu lắm. Thật họ không biết điều chút nào!

Do sự kiếm cố ấy, chàng vô tình lại được thêm một mối bực mình nữa, là nhà gái thách thức những sính lễ và hành nghi một cách không có cảm tình chút nào nữa. Tóm lấy chỗ ấy, bà mẹ Liêm nói ngay:

- Ấy là cháu cô cháu cậu với nhau đấy! Ấy là có ông phán Hoà nhà ta chủ trương, tin đi mối lại đấy. Giá nhà này mà lại hèn, mà họ là gả gượng, hay là chú rể sút môi, chột mắt, dốt nát, thì không biết họ còn bắt nạt mình ra làm sao!

Vốn xưa nay chủ trương thuyết dĩ hoà vi quý cũng như da số của những ông già hiền lành, phúc hậu, cụ ông gạt phăng ngay đi:

- Gớm! Mà sao bà nói dai thế! Dẫu người ta có điều gì không phải nữa, nhưng mà khi bà đã ưng thuận cả rồi, thì bà cứ im đi có được không? Nói lắm, mất cả tử tế, mà không còn ra nghĩa lý gì nữa.

Nhưng bà vợ còn cố nói vuốt một câu:

- Nhưng mà tức lắm, không ai nhin được.

Liêm đứng lên, hỏi:

- Nào, thầy để có gì bảo nữa không thì nói nốt đi, con còn phải lên gác bận việc đây.

Mẹ chàng đáp:

- Chỉ có thể đẩy thôi! Xin cậu nhớ cho! Và liệu đi thì vừa!

- Vâng, vâng con xin nhớ.

Nói xong, chàng quay vào, lên thang...

Ngồi trước bàn giấy, Liêm chán nản nhìn tập giấy có hơn sáu chục bài luận Pháp văn của học sinh hôm sau. Chàng thở dài, vì mỗi lần chữa bài, chàng thấy khổ sở, như chịu một thứ hình phạt trong sự tìm thấy cái dốt nát, cái ngớ ngẩn, những cái xưa kia khiến Liêm đã bao phen được cười no nê, nhưng ít lâu nay, chỉ làm cho chàng phát cáu.

Nhìn vào đồng hồ thấy chưa đến 8 giờ, Liêm bèn lấy thuốc lá hút, rồi nằm dài ra giường, sung sướng vì trì hoãn được một việc khó chịu, dẫu rằng là chỉ được nửa giờ nữa mà thôi. Liêm không muốn bận trí nghĩ ngợi về điều gì nữa, nhưng những ý nghĩ đen tối vẫn cứ đến...

Chỉ còn năm hôm nữa đã là ngày nghênh hôn. Buổi trưa hôm nay, Liêm đã đi thuê in hai trăm giấy báo hỉ. Chàng rất lấy làm phiền về việc phải ghi chép tên tuổi những người bạn bè ở gần, ở xa, bạn cũ bạn mới, người trong họ nội, họ ngoại, vân vân... Thật là một việc khó chịu là cái việc mời ăn cưới, nó làm cho chàng phải sợ rằng mời có khi cũng bị ghét, mà không mời cố nhiên là bị trách móc. Lại còn vấn đề khó giải quyết là nếu mời người này thì không thể nào lại không mời người khác nữa, mà nếu không mời cả thì lại không xong. Bạn hữu thân sơ của Liêm rất nhiều. Vậy mà mẹ chàng lại

muốn mời có hạn... Đến lúc ấy, Liêm mới kịp triết lý về tình bằng hữu, về sự xã giao. Người này có thân với mình không? Người kia có thể không mời được không? Đó là những câu hỏi khiến Liêm gần hóa loạn óc.

Chàng lại thở dài, vì nhận thấy rằng chàng dương khổ sở, hay là sắp lấy vợ nhưng không sung sướng một chút nào cả; mà nay mai, người ta sẽ xúm quanh mà bông đùa, mà chúc tụng, để cho chàng sẽ phải cứ mỉm cười nhận cả mọi điều một cách giả dối, và, như thế thì thật là một sự vô nghĩa lý không thể tha thứ được! Thì, khốn nạn, nào chàng có phải tội vạ gì cho cam mà lại đến nỗi phải ở cảnh "*người ngoài cười nụ, người trong khóc thầm*" như thế! Nghĩ đến đây, Liêm nghiêng răng cắn tức cái vô nghĩa lý mà mình đương chế tạo cho mình.

Chàng lại ngồi lên, ra bàn, quả quyết vứt hết những ý nghĩ mà chàng cho là ti tiện và làm cho chàng chỉ hoá ra tầm thường mà thôi. Liêm giở đến tập giấy bài phải chữa. Nhưng... chàng phải vứt bài vở của học sinh đấy, vì dưới tập giấy có phong thư, mà đứa ở đã để tự bao giờ không biết. Chàng bóc ra, đọc vài hàng, ngừng lại, tưởng chừng như có thể hoá điên được!

Thôi, thế này thì đích xác hai năm rưỡi rồi nhé? Cái hư hỏng của Quỳnh, của người mà chàng yêu quý nhất đời, của người "mà cuộc đời là một bài thơ" thì có đến Giờ cũng không che đậy cho được nữa! Chàng lẩm bẩm: "Biết mà! Biết mà!" Trong cái đau đớn bất kỳ ấy, chàng thấy một thứ cảm giác kỳ lạ, hình như là cái sung sướng nữa, khi chàng yên trí rằng Quỳnh chẳng là người đoan chính chút nào cả. Tuy nhiên trong lúc

tâm hồn khủng hoảng dữ dội ấy, Liêm cũng phải cười nhạt mà nhận thấy rằng mình đã được sung sướng, ấy chính là vì không phải ngờ vực sự đau khổ của mình nữa, nghĩa là đã được yên trí để khổ sở, thế thôi! Cổ dẫn lòng, Liêm bình tĩnh đọc lại cái thư có hai mảnh giấy, một lần nữa, hình như người thất vọng hoàn toàn rồi mà vẫn còn cố sức hy vọng một cách vu vơ, hình như người biết mình đã chết đến cổ rồi mà vẫn còn tưởng có thể sống nữa được...

*Thưa ông,*

*Tôi với ông xưa nay chưa từng quen thuộc nhau, tất nhiên là không có thù hằn, oán ghét gì nhau. Việc ông sắp lấy vợ, nếu chưa chắc làm cho ông sung sướng thì cũng không làm cho tôi đau khổ gì cả. Vậy mà tôi phải gửi cho lá thư này, kèm lá thư khác nữa, tin chắc rằng cái thư ấy có dính dáng đến vấn đề hạnh phúc của ông. Xin ông đừng hỏi tại sao cái thư như thế mà lại lọt vào tay tôi, để tôi lại gửi cho ông; vì đó là sự bí mật, và ông cũng không cần biết rõ cho lắm, ấy là tôi tưởng như thế. Lại xin ông đừng tưởng tôi có lỗi thôi gì tới việc bách niên của ông đâu. Tôi chỉ là một khách qua đường, thấy sự bất bình thì dừng chân dừng lại nói... Tôi cũng không mong ông nhớ ơn tôi, nếu ông sẽ cho rằng tôi làm việc này, chính là muốn làm ơn cho ông. Bởi vậy cho nên đáng lẽ cho ông biết rõ tên tuổi và chỗ ở, tôi chỉ ký dưới thư này là:*

VÔ DANH

Còn lá thư kia, kèm vào đây, thì chữ bút chì chính là của Quỳnh, viết nguệch ngoạc trong một lúc hấp tấp. Quỳnh gửi cho ai? Phải, cho ai mà thư lại như thế

này?

Anh ơi,

Cái tình thế của đôi chúng ta bây giờ là phiền lắm, chẳng nói chắc anh cũng thừa hiểu. Ta đã trót yêu nhau như thế, những tưởng trăm năm sum họp, nào ngờ sự đời lại có những nông nổi như thế này! Trong hai chúng ta, nào biết ai là người có lỗi? Cứ biết rằng ít lâu nay, anh đã khinh bỉ tôi, rẻ rúng cả gia đình nhà tôi, thế thôi. Nếu anh đã yêu người khác mà chán tôi thì tôi cũng sẵn lòng lắm... Ở đời này, sự đoạn tuyệt, sự đành lòng dứt tình, chẳng có cái nghĩa đau đớn cho một ai đâu. Anh cứ việc nói phăng ngay ra, để cho tôi yên tâm đi lấy người khác. Không phải anh không lấy tôi thì tôi không lấy được chồng!

Tôi tưởng nói gọn thế là đủ, nói nhiều vô ích...

Lá thư ấy, tuy chữ chính là chữ Quỳnh, nhưng không thấy có ký tên. Cái thông minh của Liêm, trí xét đoán của chàng, vào trường hợp này, đã bị mất hết giá trị. Chàng như một ông quan toà trước một lá thư khó hiểu của một vụ án bí mật vậy. Dẫu sao đi nữa, người đáng lẽ phải nhận lá thư ấy, không thể nào mà lại chính là Liêm. Vả lại, nếu Quỳnh gửi cho Liêm, có đời nào thư ấy lại đến tay một người đàn ông khác được!

Sau cùng, Liêm đến cái kết luận: xưa nay Quỳnh vẫn có một người tình nhân bí mật, vẫn vụng trộm một cuộc ái ân bất chính. Nay gần đến ngày đi lấy chồng, Quỳnh đoạn tuyệt người kia, rồi người kia, chắc là không chịu được, cho nên mới gửi cái thư ấy lại cho

Liêm... Nhưng mà có thể như thế được không? Như vậy thì còn giờ đất nào nữa? Liêm nghĩ mãi, nghĩ mãi... Có thể như thế được lắm, vì rằng ở đời này, xưa nay toàn có những chuyện bất ngờ. Chỉ những điều không ai tưởng tượng là xảy ra được thì mới hay xảy ra mà thôi. Còn khi người ta đã ngờ, đã đề phòng, thì không bao giờ nó xảy ra nữa.

Do lẽ ấy, Quỳnh đã có thể yêu một người hoặc nhiều người từ trước khi yêu Liêm. Nếu bảo yêu ai tất phải lấy người ấy, nói thế thì ngớ ngẩn! Nếu ai cũng *yêu rồi lấy*, thì danh từ "hư hỏng" hẳn không bao giờ còn được nhắc nhỡ ở cửa miệng thế gian! Quỳnh rất có thể, nhất là vào buổi đời văn minh tân tiến này, không có một quan niệm về đức hạnh nữa, hay là có một quan niệm khác, nghĩa là lấy chồng là một việc, có nhân tình là một việc khác, cũng như đa số thiếu nữ Pháp, vào cái thế kỷ phong hoá suy đồi, tả trong cuốn truyện *Les demi- vierges*<sup>(1)</sup> của MARCEL PREVOST vậy? Sao lại không; giữa cái lúc này là cái lúc văn minh, là cái thời đại của khiêu vũ, của quần đùi, và của chợ phiên? Và, than ôi, cái hư hỏng của Quỳnh đã nức tiếng lắm rồi! Kẻ kia, kẻ gửi thư kia cho Liêm, thôi hẳn được tha hồ khinh bỉ người lấy vợ thừa của hắn! Trước khi lấy vợ, Liêm đã... mọc sừng rồi! Nhục nhã đến thế! Liêm không thể nào chịu nổi nữa! Chàng muốn giết quách ngay Quỳnh đi cho xong! Nếu không, không sống được!

---

<sup>(1)</sup> Những gái tân một nửa.

Nhưng trong sự rối loạn hắc ám của Liêm đến đây bỗng có một tia ánh sáng. Biết đâu đó chẳng là thư Quỳnh định gửi cho Liêm trong một lúc quá giận, mà cái dòng "*để cho tôi yên tâm đi lấy người khác*" thì chỉ là lời hăm dọa mà thôi? Liêm phải hỏi cho rõ trắng đen mới được, nếu không, sợ sẽ bị ở cảnh hiểu lầm. Tức thì chàng khoác áo, phẩm phẩm đi xuống...

Đến hàng Gai, chàng thấy hàng vắng, mà Quỳnh bình yên ngồi đọc một tờ nhật báo. Trông vào trong nhà, may sao lúc ấy không thấy có ai. Liêm, thấy dáng điệu và thần thái của người yêu là không đáng nghi chút nào cả, bèn phải thay đổi cách dò hỏi. Chàng gượng cười mà rằng:

- Thế nào, có gì lạ không em?

- Không ạ.

- Em hình như giận anh lắm thì phải?

Thấy người yêu làm lạnh, Quỳnh sung sướng, dễ dãi đáp:

- Đòi nào em dám giận anh!

- Hình như... hình như em, đã có lần, vì quá giận, định cự tuyệt anh?

Quỳnh ngạc nhiên hỏi:

- Ô hay! Sao anh lại nói như thế?

- Em không định như thế bao giờ? Em không định viết thư bao giờ?

Không nhớ đến lúc viết thư hộ người bạn gái là Thanh, Quỳnh nói ngay:

- Chả bao giờ cả! Đòi nào thế được?

Liêm thấy nóng cả mặt mũi. Chàng ấp úng:

- Thôi, anh có việc vội, chốc nữa có lẽ anh quay lại...

Rồi chàng rảo gót quay ra đi thẳng, không dám để cho Quỳnh bắt được mình đã biến sắc mặt. Chàng lầm bầm: "Gớm thật, nó lại còn cố tình đóng kịch với mình! Nhưng đã khôn nhưng mà không ngoan!"

Liêm, lần đầu trong đời, đã hiểu rõ cái nghĩa đau đớn. Lần đầu trong đời, chàng không hãm được mấy giọt lệ, giữa lúc đi ngoài đường. Trên con đường về qua những phố xá đông đúc của một buổi tối thứ bảy, chàng thật là cô độc, thật là một mình, giữa cái đám thiên hạ tấp nập, ngựa xe...

Cái điều không có không được là, cố nhiên Liêm phải giải quyết ngay cái vấn đề này: hoặc lấy, hoặc bỏ. Nếu bỏ thì phải cắt nghĩa cho bỏ, phải làm cho rõ tan hoang một phen... Thì ít ra chàng phải làm cho Quỳnh hoá ra mặt dạn mặt dày, cực kỳ nhục nhã mới được! Nhưng mà... như thế, chỉ đến như thế, liệu đã hả được lòng căm hờn của chàng hay chưa? Quỳnh có phải vì thế mà khổ sở suốt đời hay không? Hay là rồi, trong ít lâu, người đời sẽ vội quên khuấy ngay đi, để cho người khác đến xin cưới Quỳnh, để rồi Quỳnh sẽ lại hưởng thú sống một cách ngạo mạn? Nếu trong thiên hạ vẫn có nhiều đàn ông lấy đi làm vợ, thì hỏi vì có gì sau này Quỳnh lại không có thể nào sẽ được hưởng hạnh phúc ở cõi thế gian?

Bỏ thì không, không bỏ.

Phải lấy, cứ lấy.

Lấy thì mới có thể hành hạ, xỉ vả cho bỏ cái đau bị lừa



dối. Liêm phải cứ lấy Quỳnh! Rồi thì Quỳnh sẽ là một kẻ nô lệ trong tay vo tròn hay bóp bẹp của Liêm, chịu mọi sự rửa hờn của Liêm! "Ừ, nếu nó thoát tay mình, thì nó còn cần gì mình nữa? Thì mình còn làm gì được nó nữa? Mình phải lấy nó, thì thà mình cho sống nó được sống, mình bắt chết nó phải chết. Nếu bỏ thì thôi, còn gì!"

Ấy đó là những ý nghĩ của Liêm, khi chàng gọi đầy tớ lên buông màn, và sai nó cầm tập giấy bài vở của sáu chục học sinh, mang trả lại ông giám đốc của trường tư, để thưa thêm rằng ông giáo Liêm mệt nặng, phải nghỉ dạy học độ chừng nửa tháng.

## PHẦN THỨ BA

I

- Cậu ơi! Dậy đi! Dậy đi!... Gồm 9 giờ, sáng rồi.
- Im đi để cho người ta ngủ!
- Dậy đi thôi, 9 giờ rồi! Cậu!

Quỳnh đứng bên giường, cố lôi cái chăn ra. Liềm lại lôi chăn lên trùm đầu, cầu nhậu gắt:

- Im đi mà lại! Khỉ lắm nữa, làm gì đã đến 9 giờ!
- Không chín thì cũng tám rưỡi rồi! Dậy đi, em dậy cậu nữa. Để cho em phải đi lên hàng chứ!
- Đi đâu cứ việc mà đi, mặc kệ người ta!
- Nhưng mà vú già, tôi sai nó lên nhà có việc để hỏi rồi. Cậu không trông nhà thì tôi đi ra hàng làm sao bây giờ chứ?

Nói thế xong, Quỳnh ngồi xuống chỗ chân giường, ghếch một chân lên, tựa cằm vào đầu gối, thất vọng. Mãi Liềm mới lừ đừ mở mắt, vươn vai, uể oải ngáp, rồi gượng ngồi lên. Chàng lại cau mày:

- Hôm nay, người ta vẫn còn được nghỉ mà lại cứ lôi xóc dây!

Vợ chàng sung sướng gượng cười:

- Ngủ trưa quá như thế, đây tớ nó cười cho đấy!
- Thế nó đâu?
- Hôm qua để bảo em sáng nay phải cho nó đến, để

có việc... Nó đi đã lâu rồi.

- Rõ kệch lắm, nó đi rồi thì còn sợ nó cười thế đêch nào được!

- Chứ nó lại không cười à! Cậu chỉ được cái quen thân đón đời là không ai bằng!

Nói thế xong, Quỳnh cười lả lơi và khẽ tát yêu chồng một cái... Nhưng Liêm lại gắt:

- Thôi bước đi ngay cho rảnh!

Vì bị mắng đã quen, Quỳnh không còn biết giận chồng gì nữa, mà chỉ bèn lên đứng lên, tro trên với những giọng điệu mắc cỡ trong ba phút, đoạn ra khỏi phòng. Trước khi đi hẳn, nàng còn đứng lại chừa thẹn bằng cách nói vọng:

- Cậu dạy thật đấy nhé? Chứ không, lại ngủ, nó lên vào thì chết cả đấy.

Rồi nàng gọi xe, mặc cả đến phố Hàng Gai.

Khi vợ đi hẳn rồi, Liêm bước xuống đất. Chàng ra bàn, rót một chén nước, thấy nóng quá, phải ngồi thử ra dọi. Chàng băn khoăn tự hỏi: "Ta làm cái gì bây giờ". Thật vậy, đồ cũng là một vấn đề khó giải quyết. Chàng còn được nghỉ những hai hôm. Cho đến bữa sáng hôm nay, Liêm cưới vợ đã được năm ngày đúng. Chàng không hề nghĩ đến sự cả hai vợ chồng đi du lịch một tỉnh nào như người tây phương lúc mới lấy nhau, cái ý nghĩ có ngay lúc mới yêu Quỳnh. Cho đến cả việc đem vợ đi trình diện những nhà bà con, thân thuộc, chàng cũng không làm một cách chu đáo, mà chỉ dắt vợ đến những chỗ không đến không được mà thôi. Trong sự

thay đổi ấy, chàng chỉ vì đã nghĩ: "Lấy phải một người vợ như thế, còn danh giá nổi gì mà còn đem đi khoe khắp thiên hạ, thêm đại mặt", tuy chàng chưa có tang chứng là Quỳnh hư hỏng hẳn hoi... Vì lẽ chàng nông nỗi cho nên hành vi ấy, chàng tưởng rằng chín chắn và sâu xa lắm.

Lấy vợ xong, Liêm đi ở riêng ngay. Từ trước ngày cưới, chàng đã vâng theo ý cha mẹ mà tìm một căn nhà tuy nhũn nhặn song cũng khá quan, ở phố Bồ hồ. Như vậy, vừa tiện cho chồng đi dạy học tư, vừa gần cho vợ đi trông hàng ở phố Hàng Gai, như trước. Nhà chàng ngay ở sau lưng đền Bà Kiệu, có một phòng khách, một phòng ngủ, và một mẩu gác sân. Chồng lại sẽ vẫn đi dạy học, vợ cứ theo đuổi việc buôn bán, mỗi tháng cả hai, tuy không kiếm được nhiều tiền nhưng chẳng sợ thiếu, mặc dầu mai đây, sẽ lâm cảnh con sài, vợ đẻ. Nghĩa là, chẳng phải khó nhọc gì cả, hai vợ chồng cùng chiếm ngay được trong xã hội, cái địa vị trung lưu. Như thế, đáng lẽ phải hưởng hạnh phúc rồi, còn gì! Liêm gạt gù cái đầu, lòng tự nhủ một cách vu vơ: "Thật thế, đáng lẽ ta phải sướng cực điểm nữa!"

Cái câu nói vô thanh mà rất gay gắt từ trong thâm tâm ấy khiến Liêm nhớ lại cả mọi việc tử mỉ trong cái đoạn năm ngày đầu của một người tân lang... Lòng chàng lại hâu như sôi nổi lên vì cái cảm hờn mọi sự đáng giận. Vì lẽ trong mọi thứ lễ nghi phức tạp, chàng đã nhất nhất tuân theo mọi điều oé hoé, nhất nhất khuất phục mọi sự bó buộc của họ nhà gái, với cái chủ tâm là một khi Quỳnh về hẳn tay chàng rồi thì chàng

sẽ hành hạ cho bõ, cho nên đến bây giờ, sau năm ngày phối hợp rồi, mà chưa được có dịp nào để gây sự, chàng lại càng tức giận, thấy mình chỉ là đồ ngu.

Thật vậy, chưa một người con giai nào lại phải lấy vợ một cách... nhục nhã đến như thế. Ngày đầu, Liêm đã phải quỳ lạy trước bàn thờ tổ tiên của bố cô dâu, ở nhà bà phán Hoà, nhà cậu mợ chàng. Rồi hôm nhĩ hỉ, lại phải xuống tận Nam Định... thủ lễ với người bố dượng của vợ nữa! Đã "năm cha ba mẹ" như thế, Quỳnh vẫn chưa thấy đủ hổ thẹn; và mẹ nàng, bà Tham Bích, lại còn cứ vác mặt lên nói hợm, rõ mới đáng ghét làm sao! Và về phần bà mẹ Liêm, thì bà rất không bằng lòng vì đã phải lo vào việc cưới ngót tám trăm bạc.

Nghĩ đến đây, Liêm lẩm bẩm chưa xót: "Tám trăm bạc để lấy một con vợ như con Quỳnh!" Chàng nghĩ vậy mà không nhận ra rằng ở phút này chính cái tiếc tiền đó làm cho chàng dê hèn, vì lẽ cái hư hỏng của Quỳnh vẫn chưa có bằng cứ đích xác. Chàng đã định gây sự ngay đêm tân hôn, song bữa ấy mệt quá, chàng đã ngủ lả ra như một người đã có vợ hàng mấy năm, cũng chẳng hỏi đến vợ nữa, mặc dầu vào đêm tân hôn. Đến đêm hôm nhĩ hỉ, hai lượt ngồi xe hơi đi Nam và ở Nam lại về, cùng với những cốc rượu phải uống với ông bố dượng của vợ, đã làm cho Liêm mệt nhoài cả người, cũng như vào đêm trước. Còn những lúc ban ngày, chẳng có phút nào được đôi hời với vợ, chàng đã bận bù đầu về trăm, nghìn việc phiền nhiễu và không có tên. Thật ra, Quỳnh chỉ mới hoàn toàn thuộc quyền sở hữu của chàng có ba đêm nay mà thôi, vì cô dâu sau ba

ngày đầu, đến ngày thứ tư đã lại tiếp tục công việc buôn bán, để giữ tiếng...

Ba đêm, Liêm đã toan hỏi tội Quỳnh! Nhưng mà... tiếng gọi của xác thịt vẫn là mạnh hơn cả lòng ghen tuông bóng gió nữa. Vả lại, trong những hành vi và ngôn ngữ, tuy nhiên cũng vẫn khả ái của Quỳnh, chàng lại mất cả cương quyết, cho rằng hãy hoãn lại sự trừng trị một vài ngày thì cũng không sao. Liêm tìm được cớ này, bất cứ vào lúc nào: chẳng đi đâu mà vội! Và đêm đầu, vào lúc chàng ăn nằm một cách chính đại quang minh với vợ mới cưới, Liêm đã quên cả vũ trụ, vì lẽ được chiếm cả một căn phòng rộng rãi, nó khiến anh chàng có được những tự do đặc biệt, thật hơn nhiều cái vụ lén lút, vụng trộm, hấp tấp, vấp vấp, ngượng ngịu, ở nhà Cử Tân... Chàng đã làm chủ cái thân thể gái đương thì ấy một cách hần học, với những sự môn trôn phủ phàng, như là một người hạ thủ trong một sự "mất tiền mua mâm thì đâm cho thủng" ấy là ái tình.

Nàng đã đáp lại chồng như một người vợ ngoan. Hai cái xác thịt rung động vì những ý nghĩ bất đồng mà đã có sức mạnh làm cho hai linh hồn hình như đồng cảm. Và thói thường, cái này lôi cuốn cái kia...

Cho đến hai hôm sau, vẫn lại là một thứ ân ái hần học của người đàn ông sẵn một định kiến với người đàn bà thực thà, như thế. Ngũ quan của đôi bên đã vô tình hợp nhau, cũng như những cặp vợ chồng đã chê nhau rồi, thì khi biết mùi đời, đã bị kích thích, mà hoá ra say đắm nhau. Bởi thế cho nên cứ mỗi bữa sáng hôm sau, Liêm dậy rất trưa, ác cảm vợ tư khinh bỉ mình, nói những lời

không được ngon ngọt phản động lại một cách quá muộn. Còn về phần Quỳnh thì nàng cũng có kinh ngạc, khi thấy rằng ban ngày, người đàn ông tỏ vẻ ghét mình bao nhiêu thì ban đêm lại như thiên hạ nói tục - "đâm đầu vào" - một cách nồng nàn và vô liêm sỉ bấy nhiêu! Vài bữa như vậy đã đủ khiến Quỳnh lấy thế làm quen đi ngay, vì nàng yên trí rằng đàn ông nào hăn cũng xấu thói như nhau cả. Những lời gắt phũ, văng tục của người chồng chẳng đủ khiến người vợ phải nghĩ đến phản động lại, vì lẽ tuân giáng mặt chẳng phải là không có để chút dư vị ngon ngọt lẫn vào những chất tàn toan. Liêm cũng vậy. Chàng vẫn kiếm cách gây sự, nhưng vợ lại cứ rất ngoan. Đã có lúc chàng thấy mình vô lý, có lỗi, hay mặc dầu xưa kia Quỳnh đã quả thật "làm sao" đi nữa, thì nay chàng cũng nên cố nhắm mắt làm ngơ, cố tha thứ, dĩ hoà vi quý cho xong, bởi lẽ dầu sao, nay người ta cũng đã là vợ mình rồi, vả trong thế gian, nếu ai có lấy vợ để cho làm dĩ thì mới đáng nói. Cái nguyên vẹn về thân tiết của Quỳnh, chàng biết rõ ngay vào lúc chưa cưới mặt rồi, chàng còn biết nói ra làm sao? Việc về trước, hiển nhiên là không có gì, chỉ có việc xảy ra mới đáng để ý.

Nhưng không phải lúc nào Liêm cũng nghĩ như thế cả. Thỉnh thoảng chàng lại nhớ đến cái thư ác nghiệt và khó hiểu kia. Nghĩ đến lá thư, cố nhiên phải nghĩ đến thằng gửi lại cho chàng cái thư chính Quỳnh đã viết. Và, nghĩ đến con người bí mật ấy, chàng cố nhiên phải nghĩ đến bao nhiêu những thiếu niên đã từng trêu ghẹo vợ chàng ở căn hàng tạp hoá phố Hàng Gai. Cố nhiên những lúc vợ kêu đi ra hàng, thì Liêm lại không



chịu nổi nữa, chỉ muốn bắt đóng quách ngay cửa hiệu lại, chẳng buồn thì đừng bán! Thỉnh thoảng Liêm lại giạt mình lo sợ cái vạ mọc sùng như tất cả đàn ông khác đáng phải lo sợ vào thế kỷ hai mươi!

Có chồng càng dễ chơi ngang,

Đẻ ra con thiếp? Con chàng? Con ai?

Ấy hai câu phương ngôn ấy đã từng làm cho Liêm phải nghĩ luẩn quẩn một cách rất bận tiện.

Cho nên sáng hôm nay, Liêm phân vân chẳng biết có nên hay không đến cửa hiệu để... làm gì đó... hay để đối phó với những "công tử bột" có thể đến trêu ghẹo vợ mình. Tuy chàng vẫn yêu, nhưng vẫn cứ ghen. Tuy chàng đã rất nghi vợ, nhưng chàng vẫn muốn cho vợ là không đáng nghi chút nào cả. Nói tóm lại, Liêm vẫn chóng mặt vì đứng giữa những vòng của một chiếc đèn cù, luẩn quẩn, loanh quanh. Lúc nào mất trí khôn, chàng tưởng mình khôn. Lúc nào khôn, chàng sợ mình ngu dại.

Trái lại, Quỳnh bình tâm hưởng cái sung sướng nhớn tiên, vững dạ tin ở tương lai, không biết rằng trong tâm hồn của người chồng mà nàng bắt đầu nghiệm thấy có nhiều tính xấu hổ nhỏ nhặt, lúc ấy đương có cái khởi điểm của một trận bão tinh thần khủng hoảng rất lớn. Đi ngoài đường, nhìn những cô gái nhỏ còn cài lược, nàng có ý muốn phô: "Ta đã có chồng, đã là người lớn rồi, các em ơi". Ngồi trông hàng, Quỳnh chỉ lo có người vào lấy có mua hàng mà nói chòng ghẹo...

Vừa ngồi nóng chỗ, nàng thấy ngay Thanh. Cô này tới tả bước vào, ngọt nhạt xin lỗi đã không đi ăn cưới,

hỏi thăm Quỳnh mấy câu qua loa về việc chồng con, và nói đùa một cách táo tợn như đàn ông trêu nhau:

- Gớm, mới lấy chồng có năm hôm mà đã mình gầy mặt võ...

Quỳnh vừa sướng vừa thẹn, dấm Thanh thùm thụp.

- Im đi! Rõ đồ phải gió ở đâu ấy!

- Chào! Lại còn vờ!...

Đối lại sự bông đùa thô kệch, Quỳnh cũng van xin một cách kệch cỡm:

- Em lấy chị đấy! Chị đừng nói như thế!

Thanh hờm hĩnh:

- Nào! Có thể chứ! Nghĩa là đây làm cho biết phép, đã biết chịu thì đây cũng sẵn lòng tha cho...

- Vâng! Vâng! Bà lý sự lắm, thôi tôi xin lấy cả nón nhà bà!

- Nó đâu? Có lấy cả nón thì phải nón tân thời đấy nhé?

Cả hai lại rộ lên cười. Hồi lâu, Thanh nghiêm mặt nói:

- À quên, chị ạ, em phải xin lỗi chị mới được! Thế có chết không!

- Làm sao? - Quỳnh tròn mắt hỏi thế.

- Cái thư chị viết hộ em đấy mà? Mất rồi! Không biết mất vào lúc nào, ở chỗ nào, thế có khổ không? Hay rơi ở đây? Em về nhà, giở gói không thấy...

Quỳnh lắc đầu:

- Không làm gì có sự rơi thư ở đây. Có thể mà cũng mất, rõ đoảng thật!

- Hôm sau em toan lại ngay để tìm, nhưng chị đi đâu vắng...

Không hề nghĩ đến sự can hệ của mất cái thư do tay mình viết ra trong một lúc đại đột như thế, Quỳnh chỉ trở vào mặt bạn, giao hẹn: - Mất thì thôi, tôi không có làm đây tố lần nữa đâu nhé!

Thanh chép miệng:

- Gớm! Rõ làm bộ! Nhưng không có thư thì cũng xong chuyện rồi.

- Sao? đầu đuôi ra sao?

- Em cứ tuyệt bằng miệng, đúng giọng cái thư của chị như in. Nó sợ quá, xin lỗi mãi, từ đây lại quý hoá em như cũ! Đấy chị xem, đối với giống đàn ông, không thế không xong! Họ là thân con lừa, chỉ ưa nặng. Nếu mình nhụt một lần, nó sẽ bắt nạt mình suốt đời! Phải ra oai mới được!

Quỳnh gật gù cúi đầu, nghiêm trang:

- Chị nói rất có lý. Họ bắt nạt được mình một lần là họ cứ bắt nạt mãi mãi.

Rồi Quỳnh ngẩng người ra vì cảm tức sự dối dãi hỗn xược của Liêm. Nàng quyết có một chương trình xử thế ngay từ đây. Cho mãi đến buổi trưa, Thanh vẫn cứ ngồi ám mãi. Tuy nhiên, mặc dầu phải hỏi, phải đáp, Quỳnh cũng vẫn như chôn vào ruột cái lời của người bạn gái vừa mới có kinh nghiệm: "Đàn ông ưa nặng như con lừa, không ra oai, không xong!".

## II

Trận cãi nhau thế mà hoá ra kịch liệt. Cái sẩy nẩy cái ung, Liêm và Quỳnh mỗi người chỉ còn chờ nhau một lời nói nặng hoặc một cử chỉ phũ phàng, là quả quyết nói phăng ngay đến sự ly dị nhau. Tức quá, Quỳnh không còn đủ sức khóc lóc như nàng vẫn có tính ấy. Đối lại, Liêm vẫn cứ vũ phu như thường!

Nguyên nhân là một điều rất nhỏ mọn.

Suốt ngày hôm ấy, Liêm nằm nhà, lúc ngủ gà ngủ gật, lúc đọc báo, nhưng lúc nào cũng sôi nổi vì một mối ghen tiềm tàng, vô căn cứ. Đến tối, mãi đến bảy giờ, Quỳnh cũng chưa về ăn cơm. Liêm đã phải mặc quần áo, tức tốc chạy đến phố Hàng Gai. Thì ra chỉ vì bữa ấy, hàng đông khách. Mà khách hàng nào? Một bọn cũng công tử bột, đầu trâu mặt ngựa, mua ít, nói nhảm nhiều, cứ như khêu gan nhể ruột Liêm. Chàng tưởng chừng không xong được nữa, phải được giết ngay một người nào thì mới hả giận, bởi lẽ vợ chàng vẫn cứ tiếp khách một cách niềm nở mà chàng cho là vô ý thức. Mãi nửa giờ sau, Quỳnh mới giao được hàng cho người cô, leo đèo theo chồng về nhà. Suốt dọc đường, vợ chồng hằn học đi cạnh nhau, không ai nói gì cả.

Về đến nhà, việc thứ nhất của Liêm là cầm một

chiếc chén tổng đập mạnh xuống đất. Một tiếng bộp dũ dội, những mảnh vỡ tung toé bắn lên. Đó là cái chén thứ nhất trong đời. Liêm cũng như trong đời Quỳnh. Cho nên nó gây ra những mối xúc động rất mạnh. Quỳnh tưởng chừng như vừa thoát khỏi chết, bởi có một tiếng sét đã đánh xuống chỗ gần nàng. Thật vậy, nàng không ngờ rằng người chồng ấy lại có thể đến như thế. Còn Liêm lần đầu tiên được biết cái thi vị của sự đập đổ, phá phách, đã tiện tay muốn thêm một cái nữa, nếu không thấy vợ mặt mũi đã xám lại một cách đáng thương. Người vú già thấy cậu mợ có chuyện đến nơi, không những chẳng đứng can ngăn lại còn chạy thẳng một mạch xuống bếp, đi trốn.

Hai vợ chồng đều không ai nói gì cả, hình như găm ghè nhau, rình mò nhau, định bắt thóp nhau... Liêm đã ngồi xuống ghế, Quỳnh vẫn đứng sững ở một góc nhà. Trên bàn, cái mâm cơm có chiếc lồng bàn, lù lù, vẫn còn nguyên. Nhất định không ai thêm nói gì với ai, cho nên chỉ ba phút về sau thôi, cái im lặng là nặng nề và khó chịu lạ, và thời khắc cũng hình như dài lạ. Mãi về sau, có lẽ đã ngấm nghĩ kỹ lắm, cho nên người vú già lẳng lặng xách ấm nước lên, khe khẽ chế vào ấm giở, rồi cúi xuống rón rén nhặt những mảnh chén vỡ ở phía sau lưng Liêm. Hình như người đàn bà già ấy chỉ sợ chủ trông thấy.

Sau cùng, ấy là Quỳnh phải nói:

• Phiên thật thôi!

Nói xong một câu, thấy đã có đủ can đảm để nói nữa, nàng lại thở dài một cách không tự nhiên cho lắm,

chép miệng mà rằng:

- Phiền quá! Lấy chồng thế này thì khổ thật!

Liêm đứng phắt lên, đẩy ghế đánh xoảng một cái về phía sau lưng, hăm hăm:

- Thế thì bỏ chồng ngay đi! Bỏ ngay đi, xem!

Thâm gan tím ruột, Quỳnh phân bua:

- Ấy là anh bắt đầu nói thế trước nhất đấy nhé! Anh Liêm! Đừng bao giờ anh quên là chính anh đã nói thế đấy nhé?

Liêm không ngờ đâu rằng vợ chàng lại biết cách kết án chàng một cách tinh khôn và đáng ghét như thế. Chàng quát lên một cách vô nghĩa lý:

- Thôi câm đi, đồ ngu!

Quỳnh lắc đầu, làm ra vẻ thản nhiên:

- Ai làm gì? Ừ, ai làm gì mà ngu?

Liêm đập mạnh xuống bàn, rít răng lên:

- Câm đi!

Cái vô nghĩa lý của chồng không làm cho vợ sợ, và trái lại nữa. Cho nên Quỳnh cười nhạt một cách trịch thượng, nói như nói băng quơ:

- Lại thật, nào ai làm gì! Ấy là mới lấy nhau được có năm hôm nay mà thôi!

Chồng làm một hơi liền:

- Phải, thật thế, mới có năm hôm thôi... Nhưng mà năm hôm thôi, cũng đã đủ dài hơn là năm thế kỷ! Mới có năm hôm thôi, mà người ta cũng đã không chịu nổi nữa rồi!

Những lời lẽ như thế đã mở đầu cho cuộc cãi nhau tay đôi.

- Không chịu nổi nữa! Không chịu nổi nữa! Thì ai người ta làm gì mà bảo không chịu nổi! Ghen đâu lại có thứ ghen vô lý như thế nữa! Chả nhẽ cô Phán cô ấy bận, mà hàng đương lúc đông khách, buôn thì buôn chung, mà lại bỏ đấy mà về ăn cơm! Như thế, mặc kệ người ta, thì người ta cũng mặc kệ mình, buôn bán mà lại bỏ hàng vì sợ ăn cơm muộn, nghe làm sao được! Cậu có đói thì cậu ăn cơm trước đi có được không, tôi có dám bắt cậu phải chờ tôi đâu! Chờ được một vài giờ đồng hồ mà làm như thế, thì còn tình nghĩa gì nữa!

- Thôi câm đi, đồ khốn nạn! Đây, bảo thật cho mà biết đây này: đừng có lấy cớ buôn bán! Không ai mù! Đừng tưởng người ta không nói gì thì là người ta không biết đâu! Khi thằng này mà đã phải nói thì có đứa phải chết! Buôn bán... buôn bán cái con khỉ! Đừng có lấy cớ buôn bán...

- Lạ thật, cái gì mà lấy cớ với không lấy cớ? Ai người ta làm gì? Nào ai giai trên gái dưới gì, nay thằng này mai thằng khác gì, mà bảo lấy cớ? Ghen đâu lại có thể ghen như thế...

- Ồ! Ồ thôi, đừng nói nữa! Không ai ghen đâu! Người ta ghen cho đã phúc! Người ta chỉ khinh bỉ thôi thật thế, người ta chỉ khinh bỉ thôi! Đừng tưởng cái giá trị ấy là to lắm đâu... câm đi không mà người ta phải nhổ cho vào mặt ấy! Phiền, bảo lấy chồng là phiền, nhưng mà đứa nào gây ra cái phiền? Chỉ có thể đấy, không muốn phiền thì bỏ đi, bỏ phăng đi!

- Cũng chưa biết chừng!

Cho nên cuộc cãi vã là không còn phương gì cứu chữa được nữa. Khi đã nói những lời nặng đến như thế rồi, người ta chỉ có thể tàn nhẫn hơn thế nữa mà thôi. Dẫu ai có ý muốn nhường nhịn thì cũng là không kịp nữa.

Liên nhắc lại:

- Ừ, bỏ phăng ngay đi! Đi theo thằng nào thì đi!

Giả dụ vào lúc khác, hay không có chuyện gì khác làm cho phải bức tức, có lẽ Quỳnh chỉ buồn cười lẫn ra mà thôi. Nhưng đến bây giờ nàng cũng không thấy sự ghen tuông bóng gió của chồng là khô hài nữa. Nàng rần rỗi, cứng cổ nhắc lại:

- Thật thế, cũng chưa biết chừng!

Nói thế xong mới kịp hối hận: Quỳnh bèn chữa ngay bằng một cách nói thêm nữa:

- Chồng con mà thế này thì có đến... ai cũng không chịu nổi nữa! Như thế thì còn làm ăn buôn bán gì nữa mới được chứ? Không lẽ người ta vào hàng lại đuổi người ta ra? Không nhẽ muốn được tiếng là đứng đắn, là đoan chính, thì lúc nào cũng phải mặt sưng mày sía lên đối với khách!

Không thể chịu được nữa, Liên chạy đến trước mặt vợ, giơ cao tay lên... Chàng muốn đánh vợ lắm, rồi lại không dám. Quỳnh trước mặt chàng, tuy nhiên cũng vẫn có cái gì như là một thứ oai. Liên bèn nói nặng:

- Có cam đi không, đồ đĩ!

Đã trót giơ cao lên mà lại không dám đánh, ắt phải ngượng mặt. Muốn chữa cái hổ thẹn ấy, Liên không còn cách gì khác là nói một câu gì nặng hơn những lời



lẽ trước nữa, cho nó cân. Giả dụ Quỳnh khiếp phục, im đi, thì Liêm sung sướng lắm, có thể làm lành được, và lại trông thâm tâm, chàng cũng chỉ cầu có thế. Nhưng vợ chàng lại do thế mà xung diện lên. Đồ dĩ, nó là một thú tàn tệ nhất tất cả, Quỳnh không thể nào chịu được. Nàng cũng đứng phắt lên, nhìn trừng trừng vào mặt chồng ra ý khinh bỉ, lên đứng ra xa vài bước, rồi nhổ nước bọt xuống đất như vừa mới tránh thoát một vật đáng ghê tởm, nàng thách:

- Nói nữa đi, cứ việc sỉ nhục nữa đi, cứ việc chửi rửa nữa đi!

Nhổ nước bọt vào mặt mình! Liêm đã nghĩ thế, cũng như, vào trường hợp ấy, bất cứ một người chồng nào cũng đã phải nghĩ như thế. Và như thế, thì còn người chồng nào tha thứ cho vợ được, nhất là Liêm cũng chỉ là một người tầm thường, cũng như tất cả mọi người tầm thường, và, nếu cần, thì rất có thể giở mặt, hoá ra vũ phu bằng cả chân và tay. Chosen Liêm chạy ngay đến, túm lấy áo ở ngực vợ, đẩy ngã mạnh một cái, làm cho Quỳnh ngã ngửa xuống cái giường tây thấp, đầu tóc xổ rũ rượi.

Không đau, Quỳnh ngồi ngay lên, chỉnh đốn lại đầu, tóc, khăn đôn, thát thanh hét lên như những đàn bà vẫn thường đánh nhau với chồng tay đôi.

Đánh nữa đi, đánh chết người ta đi, giết chết người ta đi, mà xem!

Liêm không cho vợ được ngồi lên, cúi xuống giơ sẵn hai tay, trở vào mặt vợ, giở ngay đến giọng mảy mòi,

sùng số hỏi:

- Ủ, tao đánh mày đấy, thì làm sao? Mà xem! Mà xem thì mày định làm gì? Hở! Đồ khốn nạn, đồ đi! Mày định bỏ ngay tao bây giờ lập tức, có phải không?

Cũng chột dạ, sợ bị đòn, Quỳnh cãi một cách nhụt:

- Không ai làm gì mà bảo là đi! Người ta chẳng làm gì mà khốn nạn! Chứa ai có bắt được con này nay thằng này mai thằng khác! Nếu buộc tội hư hỏng thì cũng phải có chứng cứ, dâm có tang, đạo có tích!

- Ái chà! Ái chà!

- Thật thế, con này không có sợ! Cũng chứa có hề lẳng lơ, dâm đang gì, mà bảo là hư! Không có chồng mà còn đi ngủ với giai mà thôi, không có sợ đứa nào cả! Đừng có hàm hồ! Đừng có ghen vô lý! Không việc gì mà mày tao!

Liên nghiêng răng:

- Này, này, mày câm đi! Mày đừng có già hòng! Mày có hư hỏng, lẳng lơ hay không thì tự mày, mày cũng đủ biết, thì cái lương tâm mày, nếu mày có lương tâm, nó cũng đủ biết! Không ai cần phải buộc tội nữa mà phải cần cãi! Đừng có vội gái đi già mồm! Thật thế đấy, cứ tự vấn lương tâm mà xem! Hư hỏng hay đoan chính, cái thằng này mà lại còn không biết nữa à?

Quỳnh cúi mặt xuống, hổ thẹn, thấy nhục nhã, không biết cãi sao được nữa. Thật vậy, khi chồng nàng đã nói đến thế thì thôi, là nàng phải câm. Cái bữa ăn ân vụng trộm, sự nhu nhược, lòng yêu, cái cả nể của Quỳnh ở nhà Cử Tân, nay thốt nhiên giáo giở lại cả, đã

trở nên những chứng có đích đáng để cho chính Liêm, người đã lừa dối nàng, đã lạm dụng lòng tin của nàng, bây giờ xỉ vả nàng một cách đắc thắng lắm. Nàng cúi gằm mặt xuống, không còn đủ can đảm nhìn lên.

Thấy thế, Liêm khoanh tay lại, nhìn hồi lâu.

- Ấy đó! Bây giờ thì mày hiểu ra rồi biết tội rồi! Thế là phải lắm, là biết điều lắm, tao rất muốn như thế! À, thì ra mày cũng như thế! À, thì ra mày cũng vẫn còn có lương tâm cho nên cái lương tâm của mày nó mới cắn rứt mày, làm cho mày không được gái đi già mồm nữa, phải câm đi! À thì ra mày đã thú tội, đã biết xấu hổ, cho nên không dám cãi nữa, mà cũng không có gan nhìn thẳng vào mặt tao nữa! Nhưng mà cũng đủ rồi. Cái tội lẳng lơ, có thể nay thẳng này mai thẳng khác được, ai chim cũng được, thích cho con giai chòng ghẹo, với ai cũng cười híp mắt lại, cũng liếc mắt đưa tình, một trăm thẳng nhân tình cũng chưa chắc đã thoả cái thân xác, những cái tuổi ấy, dẫu là đã phạm phải thì mày cũng đã đều thú nhận cả! Đồ khốn nạn là thế! Đồ đi là thế! Bống không ai hơi đâu gây sự với mày, lục đến tội mày! À, tao đã không muốn nói, tao đã phải câm đi, tao đã nhin như nhin cơm sống, nhưng mà mày cứ bắt tao phải nói! Mày có biết không? Tao vẫn sợ mày từ khi chưa lấy mày! Vậy mà tao cứ lấy mày, để hành hạ mày, để sỉ nhục mày, cho bỏ cái tội lẳng lơ, hư hỏng của mày, cho bỏ cái tội mày lừa dối tao!

Quyền bàng hoàng lắm, tâm thần rối loạn, không dám tin cái sự thực hiển nhiên, nhỡn tiền... Có thể chồng nàng như thế được chẳng? Than ôi, nàng tưởng chừng nhưng... và nàng cũng mong rằng đó chỉ là nàng

đương ngủ phải một giấc ảo mộng. Tuy nhiên, những lời hằn học ghê gớm của chồng nàng vẫn đương rõ mồn một từng tiếng ở bên tai.

- Tao muốn biết cái thằng nào là thằng nhân tính của mày, từ trước khi mày lấy tao, ừ, nó là ai, mà chúng nó là những ai? Một thôi hay nhiều lắm? Đó là những thằng nào? Mày nên sửa soạn đi, cắt đứt đi, thu xếp cái chết của mày đi, vì mày chết đến nơi rồi đó! Tao cho mày vài ngày để đáp lại những câu hỏi của tao.

Ngừng một lát, Liêm lại nói:

- Ra mày vẫn tưởng xưa nay tao không biết gì cả! Nhưng mà... thôi, tao cũng không thêm cảm hơn gì mày! Có ai lại trách một con dũ về tội nó là dũ! Tất nhiên mày phải như thế, khi mày là con một người đàn bà như thế. Vì rằng bà tham Bích mới là có tội. Goá chồng, rồi đi lấy phăng ngay chồng! Ai giáo dục mày mà mày lại không hư hỏng, nhất là khi mày đã trông thấy một cái gương xấu như thế? Cái nhà dột, bao giờ cũng dột từ nóc dột xuống! Đáng thương!

Sau cùng, Liêm cầm mũ, gọi vú già lên, dặn hách dịch:

- U già! Bưng mâm cơm này xuống bếp, đổ cho chó nó ăn!

Chàng nói xong lẳng lẳng ra đi, sau khi đẩy cửa đánh thình một cái.

III

Hai giờ đêm rồi!

Gió bắc thổi từng cơn ào ào, những giọt mưa mỏng mảnh như bụi, lấm tấm bay... Thật là cảnh trời sầu đất thảm, nhất là vào lúc cuối năm, cả một xã hội ai nấy cũng đều điêu linh vì lo chạy cái Tết khốc hại. Trông thấy cảnh mưa phùn gió bắc, Liêm cũng có bản khoăn nghĩ đến cái ngày xuân, nay mai, nó sắp tới, nhưng nó chẳng vui gì. Tuy chàng đang đau khổ lắm, song khi trông thấy, trên hai vĩa hè của các phố vắng vẻ, thỉnh thoảng có bóng dáng của một vài người ủ rũ trong đêm khuya, chàng cũng chạnh lòng nghĩ đến cái nghĩa nhân sinh phiền phức của cuộc đời, và thấy rằng cái khổ của chàng có lẽ mà chỉ là một thứ khổ sướng. Rồi chàng thấy nóng ruột lắm, không biết Quỳnh ở nhà hiện giờ làm gì, ra sao... Chàng rờn rợn lo sợ một cách vu vơ, thấy mình hình như có tội, hình như đã phũ phàng quá.

Liên quay lại, bảo Cử Tân:

- Này anh, anh!... Hay là... hay là tôi về?

Cử Tân ngồi nhồm ngay lên, sừng sốt như bị có một kẻ xúc phạm rất nặng, gay gắt hỏi:

- *Mais qu'est-ce que tu me chantes, crénom de Dieu!*<sup>(1)</sup>

Liêm lắc đầu, làm ra vẻ lẩn tránh:

- Thôi, xin lỗi anh thôi, tôi không về thì không xong!

Cử Tân, với một thứ giọng bất kỳ chua lanh lảnh:

- Rõ đồ khốn nạn ở đâu ấy! Tao đùa với mày đấy à? Tự nhiên mày chạy đến nhà tao, mà kêu là mày đi ngủ lang đêm nay vì mày đã cãi nhau với vợ mày, thế rồi tao cho bồi đi mua thuốc, hút để thức đêm với mày, rồi tao lại cho đi tìm cả mấy người bạn gái nữa đến đây cho nó vui chơi một đêm, vì mày, mà bây giờ mày lại đòi về! Tao xin hỏi ngay đấng Thượng đế rằng mày như thế là có phải hay không!

Liêm vỗ vai người bạn đương câu, xin làm lành:

- Thôi, thôi, mày im đi, tao lạy mày nữa, tao nhất định ngủ lại đây vậy!

Cử Tân đã nguôi, nhưng cũng còn tức, lại được thể nói tục hơn nữa:

- Mẹ kiếp! Chứ con giai con giếc mà thế vợ nó sẽ nhỏ vào mặt cho! Đã giận thì cho nó ra giận, đã đi chơi đêm thì phải cho nó ra đi chơi đêm! Một vài lần dọa, có thể nó mới sợ mình... chứ cứ cái chính sách nửa vời như thế, cương đây lại nhu ngay đây thì nó còn sợ đếch gì mình nữa! Ông ghét nhất những thằng vừa đánh vợ xong mà lại làm lành với vợ ngay, nhoen nhoen ngay như chó với mèo, ban ngày vừa thượng cẳng chân hạ cẳng tay xong, ban đêm chưa chi đã lại rúc đầu ngay vào với nó rồi! Đê nhục lạ một cách! Những thằng như

<sup>(1)</sup> Đây, mày nói cái gì với tao thế? Hử Thượng đế?

thế tao truyền đời báo danh cho mày biết: không sợ vợ thì cũng mọc sừng nay mai thôi.

Liêm cười nhạt để chữa cái hổ thẹn, van vãn:

- Thôi thì tao lay mày nữa! Sao mà mày nói như đàn bà ấy thế!

- Khốn nhưng mà những hạng "cu ngẫu" mới nhón lên như mày, nếu không có người nào mở mắt cho thì không xong cơ!

Liêm ngồi xuống cởi áo dài ra, vút xuống cái ghế trường ở bên cạnh để tỏ rằng mình đã nhất định không đòi về nữa. Cử Tân ném gói thuốc lá thơm về phía trước mặt Liêm, mời trịch thượng như ra một cái lệnh:

- Hút đi! Rồi kéo vài điều thuốc phiện nữa để mà nói chuyện! Vợ mày nó ngủ một mình một đêm thì đã sao đâu! Đòi về nặng mãi!

Liêm ngoan ngoãn lại nằm xuống sập, tuy trong lòng vẫn phấp phồng, tưởng chừng như sắp có một sự gì sẽ xảy ra. Cử Tân lại bàn rộng chung quanh cái củ chỉ lúc trước của người bạn trẻ:

- Thật đấy, mày cứ liệu ngay từ giờ đi thì vừa! Phương ngôn đã có câu: *Dạy con từ thuở còn thơ, dạy vợ từ thuở bơ vơ mới về...*

Liêm phì cười, cắt:

- Mày cừ nhỉ? Tao không ngờ một người gàn vơng bản như mày mà còn nhớ phong dao...

- Chứ lép! Nếu mày không biết ra oai một vài lần, đánh mắng phủ đầu đi cho vợ mày nó sợ trước đi, nhớ mà để cho vợ mày nó nhờn, nó lấn át mày, thì rồi mày

chết. Thì rồi thế nào mày cũng sợ vợ. Mà anh phải biết cái điều này mới được nhé? Là càng những thằng yếu vợ, sợ vợ, quý vợ, thờ vợ, thì lại càng là những thằng có nhiều sừng nhất ở trên đầu. Đây, mày cứ ngắm mà xem tao nói có đúng không? Những thằng chồng mọc sừng phần nhiều là những thằng dễ thương cả, yêu vợ cả, mới là những thằng chồng có vợ trung thành vào bậc nhất! Nỗi đời nó lại vô lý như thế mới chó chửi? Anh nói đúng lắm. Tôi đã nói đúng rồi đấy.

Đáp thế xong, Liêm ngắm nghĩ mãi về những lời ấy, và càng ngắm nghĩ, chàng lại càng thấy là đúng sự thực. Do thế, chàng được yên tâm. Chàng không lo mình đã phũ phỡn, đã quá đều với vợ nữa. Trái lại, Liêm còn cho mình là phải nữa, nhất là sau khi, với luận điệu xác đáng kia, ông bạn từng trải đã vô tình an ủi được mình, Liêm nghĩ đến câu phương ngôn: Có hạng đàn bà thích bị đánh đập, Quỳnh có thể ở vào hạng ấy được lắm, và nếu Liêm không mắng, không sỉ nhục, không đánh đập, thì có khi không xong! Trong óc Liêm bây giờ, cái giá trị của đám phụ nữ chỉ còn cái giá trị nô lệ. Không, không, sỉ nhục vợ, Liêm chỉ đã giữ đúng bốn phận của một người chồng! Không ai có quyền gì được nói vào đấy, mà cả đến Quỳnh nữa, cũng không được phép oán hận! Những đàn bà được chồng yêu quý lắm thì sẽ xổ chân lỗ mũi chồng để đi ngủ với giai mà thôi!

Tuy nhiên...

Không, không được thật, không xong thật. Dẫu sao đi nữa, Liêm cũng biết mình đã trót quá nóng. Mắng Quỳnh thì được, nhưng lại sỉ nhục Quỳnh cả việc có một người



mẹ không ở vậy thì quả thật đó không phải là chuyện chơi. Dẫu sao, Quỳnh cũng không có lỗi gì, trong cái sự mẹ nàng đã đi bước nữa. Nếu Quỳnh có tội thì bị mắng đã đành. Nhưng bị xỉ vả vô lý, chỉ cho khỏi Quỳnh không tội thân? Không, mình đã có lỗi. Nghĩ thế, Liêm bần tiện lắm, vì rằng, dẫu sao, chàng cũng chưa phải là người đã mất hẳn trí khôn. Nhưng mà đáng lẽ tự oán trách mình, thì Liêm lại bị lòng tự ái xúi giục cho nghĩ khác hẳn, lấy lẽ rằng ắt phải có vì lẽ gì, chàng mới phải nói tàn nhẫn đến thế, và kẻ nào làm cho chàng phải nói thế thì chính kẻ ấy mới là có lỗi. Thốt nhiên, lỗi của Liêm bao nhiêu lại đổ cả vào đầu Quỳnh! Trước ngọn đèn dầu lạc, chàng tần ngần giở hai lá thư, hai lá thư mà không lúc nào chàng quên giữ trong mình như bùa hộ mệnh.

Trong lá thư đầu tiên mà Quỳnh gửi cho chàng. Liêm để ý đến hai câu này: "Sự thực, em cũng đã yêu vụng dẫu thâm anh trong bao nhiêu lâu nay! Bây giờ được anh ngỏ ý ra, em sướng quá, thật là hả lòng hả dạ".

Đồng hồ đúng đỉnh điểm 3 giờ đêm song Liêm không để ý.

Trong thâm tâm chàng, lại thấy sôi nổi một mối ghen tuông hình như chính đáng lắm. Chàng tự hỏi: "Ừ, nó đã "yêu vụng dẫu thâm" bao nhiêu người như thế, trước khi nó yêu vụng dẫu thâm ta?"

Tư tưởng hoài nghi về dĩ vãng khiến Liêm lại đau khổ lắm, tưởng chừng lại có thể khiến chàng quay về nhà ngay lập tức để lại gây sự với vợ một trận nữa! Chàng tiếc rằng lúc ban chiều, đã quên mất điều ấy, không đem ra căn vặn, để sỉ nhục, để hành hạ. Chàng,

nhắc lại cho khối óc: "Ừ, đã bao nhiêu thằng đã được nó cũng yêu vụng dẫu thâm như ta? Thật thế, vì rằng trên cõi thế gian, không phải chỉ có một mình ta là đáng yêu mà thôi, cũng như không phải mình ta là người con trai thứ nhất và cuối cùng, mà nó gặp trong đời nó! Không còn gì nữa, dám chắc con này đã phải lòng nhiều người rồi, nó sẽ lấy người khác, và dẫu lấy ai, hẳn nó cũng nói y như thế. Như vậy, còn đâu là cái trinh tiết tinh thần! Mà chỉ cái trinh tiết tinh thần là đáng kể mà thôi!" Liêm thở dài một cái.

Cử Tân ngừng tay tiêm hồi đồng:

- Mày khổ gì thế? Sốt ruột à? Hối hận à?

- Không, có gì đâu!

Liêm giở đến cái thư kia, tức là thư do chính tay Quỳnh viết, không biết gửi cho thằng nào mà để cho cái thằng ấy lại gửi đến cho Liêm, cái nguồn gốc mọi sự đau khổ của chàng. Đến lúc này, chàng bưng bưng nổi giận, thấy mình ngu ngốc quá đi mất! Trước một sự nhõn tiền như vậy mà chàng lại còn phải hoài nghi... Thì cũng như hai với hai là bốn, Quỳnh đã có nhân ngãi rồi, sao Liêm lại còn bị hoạ lai thân ám đến như thế nào mà vẫn không hiểu, vẫn chưa yên trí? Vậy mà chàng còn sợ vợ mình bị mắng oan! Thật vậy, nếu Liêm mù loà, ấy chỉ vì tại chàng đã quá yêu vợ... Không, nay chẳng phải ấy nấy gì, cũng như mai, chàng sẽ chẳng trừ trừ gì, mà làm tan hoang một phen cho mà xem! Vả lại chàng đã bảo vợ nên sửa soạn cái chết, mà vợ chàng không nói gì cả, vậy sự im lặng ấy, vào trường hợp ấy, mà lại còn chưa là một cách thú tội? "Thật thế là mù loà vô cùng, ngu dại vô cùng!" Nghĩ

thế, chàng lại thở dài một cái nữa, giữa lúc đồng hồ vừa điểm bốn tiếng mà không biết.

Thốt nhiên, thấy dưới nhà có tiếng đẩy cửa, một chuỗi cười, một hồi gót giày nện hùng dũng vào bậc thang. Cử Tân bảo Liêm:

- Chết thật, không biết hai con bé đi đâu mà đến bây giờ mới lại!

Liêm sững sốt:

- Ủa! Đã bốn giờ sáng rồi! Thức khuya mà không thấy đêm dài thì tệ thật!

Cánh cửa bị đẩy: đó là Khánh và Paulette, cô đâm lai. Cử Tân hỏi trống không:

- Thế nào? Ở tổ quý nào chui ra đấy? Các em vừa đi lừa dối anh xong thì về ngay đây, có phải không? Gớm thiệt, nhà mình thật là chỗ ba vạ.

Người đâm lai đâm Cử Tân thùm thụp mà rằng:

- Thối chửa, cho nó đi gọi người ta, lại còn kêu nhà ba vạ.

- Sao lại đến bây giờ mới về?

- Ở Royal Bar bước ra, gặp ngay cái thằng thổ tả ấy, cứ xe giờ giống ba đi mãi, đi mãi!

Trông thấy cảnh tượng ấy, Liêm nghĩ thầm: "như Cử Tân thế mà là phải! Chẳng yêu ai, chẳng lấy ai. Đản bà nào cũng chỉ coi là cái đồ chơi chốc lát, như thế, chẳng bao giờ phải khổ sở", Khánh đến ngồi bên cạnh chàng, lấy khuỷu tay thích vào vai chàng một cái, Liêm bèn nói nửa thật nửa bỡn.

- Gớm, em làm cho anh nhớ em làm sao!



thôi, một thiếu nữ lương thiện có thể hoá ra truy lạc được rồi! Và cứ như hiện tình xã hội này với phong trào vật chất ấy, với sự suy đồi của thế kỷ như vậy thì đàn bà nào mà lại là không chịu một chút ảnh hưởng nào cả! Cái mối thương tâm vu, vơ ấy khiến Liêm kết luận như thế này: "Nhưng mà thà cứ lấy ngay đi làm vợ lại không sợ lỗi thôi!" Trong tư tưởng ấy, Quỳnh của chàng đã bị kết án vắng mặt mà chàng không biết...

Liêm mỗi một lần, tuy nằm cạnh một thiếu nữ rất đẹp, chàng cũng chẳng buồn nghĩ đến sự đùa nghịch để cho khuấy bớt những nỗi buồn rầu trong óc. Chàng chỉ muốn chợp mắt đi được một lúc thôi. Trong khi ấy, Cử Tân với cô đảm lại chuyện trò, bù khú rất tự do. Chàng không hề để ý, không nghe thấy gì cả.

Thời gian chạy vụt đi, chưa chi đã 6 giờ. Liêm ngồi dậy, nhìn ba người kia lúc ấy lim dim ngủ, sự nhọc mệt rõ rệt trên ba cái mặt đầy những truy lạc quý phái và thức đêm: Thì vừa lúc tên bồi nhà Cử Tân chạy vào, khoanh tay nói:

- Thưa ông, có người nhà đến hỏi ông!

Giật mình, Liêm ngồi nhồm lên, chạy ngay ra hành lang. Đó là thằng Ba, đứa ở của bố mẹ chàng. Liêm cau mày sợ hãi hỏi:

- Cái gì? Cái gì mà tìm tao sớm thế?

Thằng Ba mặt cũng tái mét, lắp bắp:

- Thưa cậu, ông bà bảo còn đến đây... Mẹ... Mẹ nhà

ta... từ từ... Ở Hồ Tây... xác đã đem về... nhà chúng

Phủ Doãn... đội xếp đưa giấy gọi!

ba người nhà đến hỏi ông!

## IV

Nhưng may, Quỳnh không chết.

Nàng nằm đây kia, thêm thiếp như người dương ngủ say, thân thể phủ kín dưới một cái chăn vải trắng của nhà thương. Người nữ khán hộ, lúc đứng lên đem khay thuốc tiêm đi, đã dặn lại cụ phán một lần nữa:

- Ấy các quan đã ra lệnh là phải để cho bệnh nhân được yên nghỉ thật tĩnh độ vài giờ đồng hồ nữa, xin cụ nhớ cho, và đừng hỏi chuyện gì cả.

Cụ phán gật đầu trịnh trọng:

- Bẩm vâng.

Vì lẽ chưa tin hẳn là vợ còn sống, Liêm đến bên đầu giường. Mặt Quỳnh lúc ấy tái nhợt, tưởng chừng như cắt không giọt máu nữa. Liêm để bàn tay trên mũi vợ rồi mới thật là được yên trí, vì chàng nhận thấy một ít hơi thở âm ấm và yếu đuối như của những trẻ mới đẻ. Chàng chưa có một ý kiến gì cả, thì bố chàng khẽ vỗ vai chàng ra hiệu là phải đi ra... Đến chỗ hành lang, nhìn chung quanh thấy lúc ấy vắng người, cụ phán bèn tựa lưng vào tường, khoan tay lại, khoan thai hỏi một cách dõng dạc rất đáng sợ:

- Làm sao thế, hở? Mày làm gì mà đến nỗi vừa mới cưới vợ được có dăm ngày thôi, mà vợ mà đến nỗi phải tự tử? Đêm qua mày đi chơi đâu cả đêm? Mày chửi mắng đánh đập nó những thế nào? Nó làm những gì nên tội? Hở?

Liêm đứng cúi mặt, sợ hãi như là chưa từng bao giờ chàng phải sợ hãi như thế, vì từ bé đến giờ, ông bố chưa bao giờ hành tội con như thế. Thấy con không đáp, cụ phán cho là đồ ngu không hiểu gì, nên phải cắt nghĩa bằng cách mắng thêm nữa:

- Mày có biết thế là làm nhục gia đình nhà mày không? Mày có biết thế là đổ bao nhiêu tiếng ác cho bố mẹ mày không? Mày có biết rồi dư luận của thiên hạ, của họ hàng, nay mai sẽ ra sao không? Sao thế? Hở đồ khốn nạn?

Liêm vẫn đứng cúi mặt. Thật là bất ngờ! Nào chàng có dè đâu Quỳnh lại đi tự tử ngay như thế! Nào chàng có nghĩ đâu đến sự nếu vợ chàng tự tử, thì cả một xã hội sẽ nói được vào cái việc riêng của mình, như thế! Chàng vẫn tưởng vợ chồng cãi cọ nhau thì chỉ là việc không dính dáng đến ai cả, không ai có quyền bàn tán đến, bởi lẽ đó là sự giết giết bản trong nhà mà thôi. Vợ chàng tự tử, nếu mà chàng lại ngờ đến nông nỗi ấy, thì đâu có chuyện! Liêm ngẩng mặt lên, áp ứng:

- Thưa thầy, con thật không ngờ vợ con nó lại tự tử như thế.

Mới nói có thế, Liêm đã ngừng lại. Trong óc chàng

Liêm vừa thoáng cái một tự tưởng hối nghĩ. Không kịp nghĩ  
sắp xảy, Liêm bèn hỏi ngay bố: "Há! Là nó dọa con, hay là  
Há! Là nó dọa. Vâng, há! Là vợ con nó dọa con, cũng như nhiều lần bà vẫn dọa chồng xưa nay thôi?"

Nghiến răng lại, cụ phàn nhìn con trừng trừng, mãi  
mới nói: "Nó dọa? Nó lại còn dọa! Hai giờ đêm nó ra đi, rồi  
bốn giờ, thì nó nhảy xuống Hồ Tây, người ta vớt được  
nó lên, tháo ở trong bụng nó ra được hơn một chậu  
nước, đem về đây phải tiêm thuốc hồi sinh mới thoi  
thóp thở được, mà lại còn là dọa! Mày có biết đội xếp  
đến đám của nhà tao lúc mấy giờ không? Mày có biết  
bố mày phải học tốc ra đi lúc nào không?"

Liêm ấp úng chối cãi:

- Nào con... có biết đâu lại đến nỗi thế! Con mắng  
nó qua loa mấy câu, thế thôi. Biết đâu thời buổi này,  
các cô ấy lại sinh đi tự tử như thế!

Lúc ấy, Liêm tức tối lắm, rất thành thực mà nói  
như thế. Nhưng nói thế xong, chàng mới được lương  
tâm đánh thức cho tỉnh ngộ. Thật vậy, không phải ai  
cũng bỗng chốc mà có thể tức khắc đi nhảy xuống Hồ  
Tây. Ất hẳn phải có thế nào, một người mới quyết liều  
đi tự tử được. Đây kia, nằm đây kia, là một người thiếu  
nữ mà tội lỗi nặng nề thế nào chưa rõ, nhưng đã phải  
huỷ hoại đời mình một cách thâm hiểm vì Liêm. Dầu  
sao, chàng cũng phải chịu một phần trách nhiệm vào  
đấy, cho nên Liêm lại vội chữa:

Thưa thầy, vâng, con xin chịu lỗi. Dầu sao, cũng



là tội ở con. Nhưng việc này là... lỗi thôi lắm, cắt nghĩa ngay bây giờ, ở chỗ này, không tiện... Thầy mắng con thì con xin chịu, nhưng con xin thầy hãy để lúc khác, về nhà hãy hay.

Vừa lúc ấy, trông ra vườn hoa cửa nhà thương, Liêm thấy mẹ chàng và bà phán Hòa tất tưởi đi vào. Vì lẽ sáng sớm, sương còn dày, chỗ nào cũng như có một lượt màn trắng phủ xuống, nên hai người đi đến nơi rồi, Liêm mới trông thấy. Mẹ chàng liền hỏi một cách tự do như ở nhà:

- Thế nào? Sống hay chết?

Cụ phán ông xoa tay, khẽ đáp:

- Sẽ mồm chứ! May quá, nó sống lại rồi! Bà đừng làm ồn lên... - Gớm, hỏi thăm mãi mới tìm được buồn! Nào, cho tôi vào xem.

Liêm theo ba người, cùng vào. Đến bên giường, cụ phán ông lại dặn:

- Ấy các bà se sẽ chứ, mà không được ai hỏi gì nó vội, vì các quan đã cấm.

Cụ phán bà gật gù cái đầu:

- À, chị ấy đương ngủ... Thôi, thế là may! Rõ phúc đức!

Nhưng bà phán Hoà khóc nức nở ngay lên. Trước bà còn khóc nhỏ nhưng càng cố nín thì sự nghẹn ngào lại càng phát to ra. Cụ phán ông vừa khuyên giải vừa mắng:

- Thôi, xin bà... Ô hay! Sao bà dở hơi thế? Thì nó sống chứ nó có chết đâu mà bà khóc? Con dâu tôi, chúng tôi lại không biết thương hay sao!

Bà Phán Hoà nói qua những hàng lệ:

- Nó bỏ cô sớm, rồi mẹ nó lại đi lấy chồng, đến nay nó đi lấy chồng, tưởng là yên thân, chưa được một tuần lễ, ngờ đâu nó lại phải tự tử! Thật là người ta giết cháu tôi!

Mẹ Liêm phân bua ngay cũng như mọi người áo đả để khác:

- Ấy đấy! Thế có rầy rà không! Nào ai biết cơm sống tại nổi hay cơm sống tại vung? Ấy là vợ chồng lấy nhau thì tôi cho đi ở riêng ngay rồi đấy! Thế mà bây giờ lại đến nỗi tôi mang tiếng là hành hạ nàng dâu rồi đấy!

Diên tiết lên, cụ phán ông cũng quát:

- Thôi, tôi xin cả hai bà! Các bà muốn gây sự với nhau thì đi về nhà! Đây không phải chỗ! Thôi, đi về đi! Muốn ở lại đây, cấm nói!

Thế, hai bà mới chịu im. Nhưng bà phán Hoà, nước mắt lã chã... Liêm đã đứng ngậy người ra, lo lắng, biết chừng rằng việc này rồi còn sinh nở ra nhiều sự lồi thối to. Chàng bắt đầu hối hận.

Đến lúc ấy, trên giường, Quỳnh mở mắt ra. Nàng khẽ cựa quậy, và rút một tay để lên trên cái chăn. Nàng ngơ ngác nhìn mọi người, hai con mắt đại như mắt trẻ mới đẻ... Rồi, hồi lâu, nàng thở dài. Giá dụ lúc ấy không có ai nữa, ắt hẳn Liêm chạy ngay đến, cầm lấy tay vợ mà tha thiết nói: "Anh đây, Quỳnh ơi, anh xin lỗi em!..."

Nhưng ở ngoài cửa buồng bỗng có tiếng giấy khua lên. Rồi một thầy cảnh binh đứng sừng sững nhìn vào, hình như muốn hỏi một người nào trong bọn ấy. Liêm

chạy ra:

- Thưa ông, ông hỏi gì?

Người cảnh binh hỏi một cách thản nhiên:

- Có giấy đây! Về người đàn bà tự tử ở Hồ Tây đêm qua. Ai là người chồng? Ai là người chồng thì ký vào giấy trát này, rồi đến ở Cẩm để quan chánh xét hỏi.

Trừ cụ phán là bình tĩnh, hai bà kia những nghe thấy thế cũng đủ thất đảm, kinh hoàng. Cả hai bà cũng nhảy bổ ra, tranh nhau hỏi người cảnh binh không có thất lúng:

- Sao? Sao thế hở ông?

Liên đáp:

- Đây là biên bản của Nhà nước thôi, chứ không có hề gì mà sợ.

Người cảnh binh cũng gật đầu:

- Phải, chính thế. Dẫu người tự tử mà chết cũng không việc gì, nữa lại còn sống!

Liên hỏi:

- Thưa ông, thế tôi phải đến ngay bây giờ?

- Ông nhìn trong giấy xem quan gọi mấy giờ.

- À, vâng, chốc nữa, rồi tôi xin đến đúng giờ gọi.

Nói xong, Liên ký vào sổ; người cảnh binh đi ra. Tuy đã được người ta cất nghĩa kỹ đến thế rồi, mẹ Liên cũng vẫn cứ dặn chàng những điều vô ích và vô ý thức, khiến cho Liên phải bực mình vì thấy mình bị coi là đồ ngu. Chàng bèn lấy mũ ra đi ngay, tuy rằng chưa đến giờ.

Tại sở Cẩm, Liên phải đợi rất lâu và được tiếp rất

ngán. Ông phó Cẩm, một người Tây đã cao tuổi, râu bạc, râu bạc đã ôn tồn đọc lại cái biên bản về việc Quỳnh tự tử cho Liêm nghe. Rồi ông đưa trả lại cho Liêm, hai lá thư, thư của Quỳnh, một lá gửi cho bố mẹ chồng, một gửi cho chồng, mà Nhà nước đã bóc, đã xét, đã chép nhưng bây giờ, người tự tử may không chết, thì thư ấy không phải đưa ra Tòa án nữa, mà được quay về sự chủ. Liêm phải ký nhận vào một quyển sổ, phải đáp vài ba câu hỏi gọn của nhà chuyên trách, rồi được lệnh cho lui. Lúc Liêm đứng lên đi ra, ông phó Cẩm lại bấm chuông gọi. Cho nên Liêm ra xong, có một người phu xe được viên tùy phái đưa vào. Viên tùy phái ấy bảo Liêm:

- Ấy kia, chính người đã vớt được vợ ông đấy.

- Dạ, thế ạ?

- Ông có muốn thưởng cho nó đồng nào thì nó đấy.

Tội nghiệp cho nó chầu chực ở đây từ đêm hôm qua, ở đây chạy sang nhà thương, lại từ nhà thương chạy về đây, bỏ cả công việc làm ăn.

- Vâng, thế tôi xin đợi.

Liêm phải đợi độ năm phút thì người phu xe cũng được ra với một thầy thông ngôn. Người này bảo người phu xe:

- Thôi, thế là xong hẳn. Anh cứ việc đánh xe ra đi mà làm ăn như thường.

Viên tùy phái mách ngay người phu:

- Đây, ông ấy chờ anh để thưởng cho anh đấy. Anh ấy là chồng người đàn bà trẫm mình.

Liêm cũng nói:

- Vâng, bác ra với tôi, tôi xin có thưởng. Nhân tiện bây giờ, bác kéo ngay tôi đến nhà thương thì càng hay.

Từ toà Cảnh sát phố Hàng Trống cho đến nhà thương Phủ Doãn, người phu xe vừa kéo Liêm, vừa thở, vừa thuật chuyện một cách khó nhọc, nhất gừng:

- Thưa cậu... Con ghếch xe lên bờ cỏ, để ngủ vì hết cả khách, lúc ấy đã 3 giờ đêm, trên con đường Cổ Ngư... Con đã ngủ được một giấc... nhưng có lẽ có Giời, Phật run rủi chi đó... cho nên tình cờ con thức dậy... bầm cậu, số mợ ấy chưa chết... thật quả có Giời trong việc này... Rồi thì... con thấy xa xa... cách xe của con độ năm mươi thước... rõ ràng có cái bóng ngồi ử rũ... lại có tiếng khóc tỉ tê... sụt sịt nữa... Bắt đầu con hơi trợn, tóc gáy đứng dựng lên... tưởng chừng như yêu tinh, ma quỷ chi đó hiện lên trên con... Về sau... con biết... quả đó là người đàn bà... dám chắc sắp tự tử... Con đã toan chạy đến ngay... nhưng lại thôi... sợ lúc đêm khuya thanh vắng, mang tiếng hăm hiếp, bóc lột...

Liêm ngắt đoạn bằng một câu hỏi:

- Giá bác cứ chạy phăng ngay lại có phải hơn không!

- Ấy con đã tính thế... Nhưng con lại nghĩ: ngộ không phải là người định tự tử thì e người ta mắng mình sợ mình trái luật. Cho nên con đi lên lại dần dần... Rồi thấy mợ ấy đứng lên, con vội phải nấp sau một gốc cây. Rồi quả nhiên mợ ấy nhảy xuống đánh

ùm một cái thật! Con chạy vội đến, cởi áo cánh ra, trông chỗ tắm nước mà nhảy xuống theo... Con mò... con mò mất một lúc... mới nắm được tóc mẹ ấy. Đến lúc ôm được lên, mẹ ấy đã uống được khối nước! Con vác lên vai, lẳng một vài vòng, nước ở miệng ứa ra vô khối. Nhưng con thấy mẹ ấy không thở nữa! Sợ quá... con vội đặt lên xe, chạy về phố Hàng Trống! Giá con nhớ có bát Hàng Đậu thì con về bát Hàng Đậu, nhưng vì hoạ lai thân ám, quên ngay mất cái bát gần nhất! Về Hàng Trống các quan khám xét qua loa, lấy những đồ lặt vặt trong túi áo mẹ ấy rồi cho một thầy đội cùng con kéo mẹ ấy đến ngay nhà thương. Xong con lại phải về bát, đợi mãi cho đến bây giờ.

Vừa nói đến đây cũng đã tạm là xong, chiếc xe đã đến cổng nhà thương. Người phu đỡ xuống, đứng thờ. Cho rằng không cần phải hỏi kỹ hơn, Liêm giở ví ra. Chàng soát lại, thấy chỉ còn được ba đồng. Chàng đưa cả cho người phu mà rằng:

- Đây tôi có tất cả thế này xin biểu bác cả, và cảm ơn bác lắm.

Người phu cầm lấy, không biết nói một câu cảm ơn, cũng không vói vỉnh gì thêm Liêm lấy làm lạ rằng người ấy không đòi hơn nữa, mà lại còn cầm ngay còng xe định đi thẳng. Nhưng chàng hiểu ngay: đối với dân nghèo, số tiền ấy là to lắm rồi! Chàng nghĩ thầm: "Để anh ta đứng nán lại, anh ta lại sợ mình tiếc của mà đòi lại chắc?".

Thấy chưa cần vào ngay, Liêm đứng lại ngoài cổng, vội lấy hai lá thư ra xem. Lá nào cũng có phong bì đề

tên và chỗ ở chu đáo lắm. Một lá như thế này:

Thưa thầy để,

Con về làm dâu thầy để mới được vài bữa nay mà thôi. Con phải chết vì con đau đớn lắm, con không thể sống được nữa. Nhưng không phải vì thầy để mà con phải chết, mà trái lại, con biết rằng nếu con sống thì thầy để thương con mãi mãi. Vậy con có thư này, trước là để tỏ với dư luận rằng con chết không phải vì bố chồng ác hay là vì mẹ chồng hành hạ nàng dâu, và sau là để con xin lỗi thầy để.

Xin thầy để rộng lòng tha thứ cho con,

QUYÊN

Còn đây, lá thư để lại cho Liêm:

Anh Liêm yêu quý của em,

Anh ơi, có lẽ em chỉ là một người bạc đức nên không được hưởng lòng chung thủy của anh. Đấy anh xem, ta yêu nhau như thế, đôi ta lấy nhau dễ dàng như thế. Vì tình mà kết bạn trăm năm với nhau, thế còn gì sung sướng hơn nữa? Than ôi, em có hiểu vì đâu mà anh khổ, và làm em đau khổ! Em không ngờ rằng chỉ vì em quá yêu anh, quá tin anh, mà em bị anh khinh bỉ, nghi ngờ. Em dám chắc: trước mắt anh, em chỉ là con vợ hư hỏng mà thôi. Anh nghi cho nên anh ghen, anh ghen cho nên anh hành hạ. Em biết cãi thế nào? Khi anh đã nghi em, em biết nói thế nào nữa, nhất là khi anh đã có chứng cứ rằng em là có thể hư hỏng được, vì lẽ em đã quá tin anh? Vả em cũng đã cãi mãi rồi, nhưng anh nhất định không nghe ra, và càng cãi nghĩa thì càng

cãi vã nhau, sỉ nhục nhau mà thôi. Em không oán giận gì anh, em chỉ cho em là xấu số, bạc phúc. Và muốn tỏ cho anh tấm lòng trinh bạch của em, sự trong sạch của em, em chỉ còn có một cách là chết đi, thế thôi. Em chết rồi thì anh sẽ tin rằng em là người đoan chính. Thôi anh ở lại, rồi sẽ lấy một người vợ khác xứng đáng hơn em. Chẳng biết em có lỗi hay không, nhưng em cũng cứ xin lỗi anh, lần cuối cùng.

*Người vợ không xứng đáng của anh!*

QUỲNH

Liêm vội vàng lấy khăn mùi soa ra lau, vì nước mắt chàng đã ứa ra lã chã, trước mặt một đám đông công chúng.



V

Liêm sắp hoá điên...

Quỳnh ở nhà thương về được đúng một ngày, đã có đến mấy chục người trong họ và bạn hữu đến hỏi thăm. Trong số ấy, người nào có ý thì chỉ hỏi thăm qua loa xem Quỳnh đã lành mạnh như cũ chưa, thế thôi; và họ biết rằng đến là khổ tâm cho người chồng, mà không đến, thì không được. Nhưng số ấy rất ít. Rất nhiều là số người đến vừa hỏi thăm lại vừa lục vấn rằng: thế thì, đến cái nông nổi như thế, thì nguyên do đâu đưa nó ra làm sao! Ấy là chưa kể rằng nhiều người đã cao tuổi thì không đến nhà riêng của Liêm, nhưng đến thẳng với cụ phán. Cho nên cứ thấy tiếng gõ cửa, Liêm lại giật nảy mình. Tự cứu vớt bằng một triết lý cuối cùng, chàng đã thường phải bụng bảo dạ: "Ấy đó là cái hình phạt cho một thằng can tội mắng vợ". Nhưng nạn nọ chưa qua, tội kia đã đến. Hiện giờ, chàng đương khổ sở lắm, cấu tiết lắm, chỉ muốn giết chết ngay anh chàng phóng viên nào đã viết cái mẩu thời sự ấy trong tờ Nhật báo xuất bản buổi trưa hôm ấy. Liêm lại đọc lại, lần thứ tư.

*Phải chăng là một vụ bức tử?*

*Bà vợ ông Liêm đã đi nhảy xuống Hồ Tây*

Hanoi - Đêm hôm kia, vào hồi 3, 4 giờ, vợ ông Liêm, giáo sư một trường tư thục lớn ở Hanoi, mới lấy nhau được độ một tuần lễ nay thôi, không hiểu vì bố mẹ chồng hành hạ, hay vì chồng bạc tình, mà giữa đêm hôm khuya khoắt, đã lên trẫm mình ở Hồ Tây. May sao lúc đó có một người phu xe đêm đánh xe qua đường Cổ Ngư, đã nhảy xuống vớt được, và đem về nhà thương Phủ Doãn thì sáng hôm sau, bà Liêm hồi tỉnh.

Bà Liêm, xưa kia ai cũng biết. Đó là cô Quỳnh, một thiếu nữ đã một thời nổi tiếng hoa khôi phố Hàng Gai. Cách đây bảy hôm. Cặp vợ chồng đã làm lễ cưới rất linh đình, trọng thể. Không hiểu vì đâu mà lứa đôi giai ngẫu chưa qua một tuần trăng mật mà đến nỗi người thiếu phụ đã phải đi trẫm mình ở Hồ Tây? Trong việc này có nhiều điều bí mật, nhiều cái ẩn tình, người ngoài cuộc, khó lòng mà biết rõ được.

Song lẽ, cứ như dư luận bàn tán, thì giáo sư Liêm vốn là người chơi bời, nay tiếm khiêu vũ, mai xóm cô đầu, cho nên không thiết đến gia đình cũng như làm cho vợ thường phải khổ sở. Thiên hạ đồn rằng, tuy mới lấy vợ, song giáo sư Liêm chẳng đêm nào mà lại không đi suốt đêm. Ngay cái đêm xảy ra tai biến trong nhà, ông Liêm cũng đi chơi cả đêm, đến nỗi người nhà bố mẹ đến tìm ông để báo tin vợ ông tự tử, lúc ấy ông cũng chưa về!

Bà Liêm, lúc tự tử, có để lại hai lá thư, một lá cho bố mẹ chồng, một lá cho chồng, để nói về nguyên do cái chết. Trong hai lá thư ấy có nói những gì? Bí mật, vì nhà chuyên trách, khi thấy cô Quỳnh sống lại, thì

*không thông tin cho báo giới nữa và đã trả lại sự chủ.*

*Việc này nêu lên ba câu hỏi: Hoặc đó là tấn kịch mẹ chồng nàng dâu; hoặc đó là vấn đề ghen tuông; hoặc đó là vấn đề ái tình nhằm nhí nó đã tiêm nhiễm trong óc một phái thiếu niên sống không lý tưởng vậy.*

Thật vậy, với một cách thông tin hàm hồ và vô lương tâm như thế, tờ báo chó chết ấy vừa làm cho Liêm bỗng dưng trở nên một kẻ cực kỳ dè tiện, và gây nhiều mối dư luận rất có hại cho chàng. Liêm bằng lòng thà rằng tờ báo ấy nói đúng sự thực, chàng sẽ can đảm nhận lỗi với thiên hạ, còn hơn là đặt những thứ ức thuyết ba phải như thế, hoặc vô tình, hoặc hữu ý, đã lợi dụng một tấn bi kịch để nói xấu nhiều hơn là thông tin. Chàng biết ngay rằng tất ai quen thuộc mình, ở xa, ở gần, là cũng phải mua số báo ấy, để bàn tán, và đó thật là một cách làm cho báo chạy một cách rất bất lương, khôn nản vậy.

Thoạt đầu, lúc mới đọc tin, Liêm đã nghĩ ngay đến sự yêu cầu nhà báo cải chính, nhưng sau, thấy rằng muốn cải chính ắt phải cắt nghĩa rõ, lại chỉ tổ vạch áo cho người xem lưng thôi, chứ cũng không ích gì... Chàng dặn mình rằng từ đây mà đi là phải đề phòng tin tức của các nhật báo, nhất là tờ Lá Cải, đột nhất Đông Pháp này, có những tin lấy hấp tấp, thêu dệt, không thể tin được, không bao giờ mà lại không có ít nhiều sai sự thực.

Liêm gặp tờ báo lại, toan cất vào ngăn bàn, để giấu Quỳnh. Nhân được lúc không có khách, chàng đến ngồi bên giường vợ, cúi mặt xuống, vừa âu yếm, vừa hồi

hận. - Chàng nhắc lại, không biết đã đến mấy chục lần:

- Quỳnh ơi, anh xin lỗi em, em tha lỗi cho anh.

Vợ chàng mở to cặp mắt, ngáy thơ nhìn chồng để nở trên môi một nụ cười tái nhợt, rồi để tay ra ngoài chặn cho chồng cầm lấy. Liêm cúi xuống, khẽ đặt vào tay vợ một cái hôn. Rồi chàng ngáy người ra, bần khoản, không biết có nên tìm cách cắt nghĩa những cử chỉ tàn nhẫn của mình bằng cách đưa cái thư của Quỳnh ra hỏi lúc ấy hay không. Lòng hối hận, sự sợ hãi, đã khiến chàng quên khuấy ngay rằng cái thư kia là một nguyên cớ rất chính đáng cho chàng phải ghen, mà tưởng chừng như Quỳnh đã có tội thư từ cho giai thật đi nữa, thì chàng cũng không dám dả động đến nữa! Mấy phút sau, chàng lại tìm thấy linh trí, cho nên chàng tự nhủ: "Phải, dẫu sao, ít ra ta cũng có quyền phân trần". Rồi chàng quả quyết lấy ở túi áo lá thư ra, thản nhiên giở trước mặt Quỳnh mà rằng:

- Đây này, không hiểu vì đâu lại có lá thư này, của chính tay em viết, mà lại do một người nào khác nhận được rồi đưa đến cho anh, cho nên anh mới ghen, anh mới khinh bỉ em, và trót sỉ nhục em. Không phải bỗng dưng mà lại tệ bạc với em như thế.

Quỳnh cầm lấy cái thư, ngơ ngác một phút, kêu lên:

- Chết thật! Thế này thì chết thật!

Lúc ấy, Liêm vẫn dò ý tứ vợ kỹ lắm. Chàng rất mừng thầm khi thấy vợ có một thái độ sững sốt không còn đáng nghi ngờ gì nữa. Nếu Quỳnh có một bộ mặt luống cuống, ắt hẳn chàng đau đớn vô cùng, bao nhiêu

cái thương, cái hối về trước, ắt là chuyện dễ đổ đi mà thôi. Nhưng Quỳnh lại hỏi ngay tức khắc.

- Nhưng mà còn người nào gửi cái thư này lại cho anh? Đâu, thế có thơ không, anh cho em xem.

Liên đưa nốt cái thư kia ra. Vợ chàng đọc hai dòng đầu, đọc hai giòng cuối; rồi bỏ xuống, nói ngay:

- Cái thư này là em viết hộ người chị em bạn, trong một lúc đùa nghịch, thế thôi chứ có gì đâu! Sao mà nó lại lọt được đến tay người đàn ông nào như thế này được?

Liên nghe thấy đúng lý lắm, không nghi vợ chút nào nữa. Chàng thở thấy hình như dễ hơn trước; một sức nặng vô hình như đã thôi, không còn đè ép trái tim chàng nữa. Chàng lại tự trách mình vô cùng, khi thấy rằng cái việc giả dối đến thế mà chàng không biết suy nghĩ, phán đoán cho ra. Lần ấy là lần đầu trong đời, Liên nhận thấm trong lòng rằng chính mình là kẻ ngu ngốc lắm.

Quỳnh lại hỏi:

- Hay là... Hay là người bạn gái ấy đã phản em?

Liên cũng nói:

- Nhưng mà ai mới được chứ?

- Chị Thanh đấy thôi, chứ còn ai nữa?

- Cái điều ấy cũng có thể được lắm.

Vừa lúc ấy lại có tiếng gõ vào cửa. Liên lại giật nẩy mình. Chàng đứng lên, ra mở cửa một cách rất bực tức. Nhưng... đó là sự bất ngờ vô cùng, nó khiến Liên phải nghĩ đến thần linh vì người khách tình cờ

lại chính là Thanh!

Cô này vừa vào vừa hấp tấp hỏi:

- Thế nào? Chị Quỳnh của em đã mạnh hẳn chưa?

Quỳnh mỉm cười, khê môi:

- Mời chị ngồi chơi đây. Rõ may quá, vợ chồng em đương cần gặp chị...

Thanh ngơ ngác nhìn bạn gái, rồi lại nhìn chồng bạn. Thì Quỳnh đưa ngay ra cái thư mà bảo:

- Đây, chị cắt nghĩa cho nhà tôi hiểu cái thư này có phải do tôi viết hộ chị từ dạo tôi chưa đi lấy chồng hay không?

Thanh trơ trên cầm mảnh giấy, nhìn qua rồi cúi mặt xuống, thẹn đỏ cả mặt.

Quỳnh lại giục:

- Chị nhận ngay đi! Chính vì cái thư... Ác hại ấy mà tôi đến nổi tự tử đấy!

Thanh lại càng sợ hãi, đến mặt cả xấu hổ. Rồi áp úng hỏi:

- Sao lại đến nỗi thế được?

Liêm cũng hỏi Thanh:

- Cái người đàn ông đáng nhận thư ấy có thể nào là người có tà tâm lợi dụng cái thư để hòng chia rẽ vợ chồng người ta không?

Thanh cãi ngay:

- Nhưng mà... cái thư này... tuy là chị Quỳnh viết cho tôi, nhưng tôi trót đánh mất ngay, chứ nào có gửi cho nhà tôi đâu! Nếu gửi, tôi cũng phải chép lại, chứ đời nào lại để nguyên thế này mà gửi! Sao bác lại hỏi thế?

Liêm vô lấy cái thơ ký tên vô danh đưa ngay ra:

- Thế chữ này là chữ ai, bác có nhận ra không?

Thanh cúi xem rất kỹ lưỡng đoạn ngừng lên lắc đầu:

- Thật quả tôi không biết ạ.

Liêm khoanh tay nhìn Thanh chòng chọc. Rồi chàng đồng dặc nói:

- Thật thế, bác ạ. Vợ chồng tôi suýt nữa chia lìa nhau, chính chỉ tại cái thơ ấy đấy! Tôi ghen và tôi có quyền ghen, rồi tôi mắng nó mất mấy câu thế là nó đi tự tử ngay tức khắc!

Đáng sẽ xin lỗi, Thanh chỉ nói:

- Ô! Thế thì ra cái tờ nhật báo ấy đăng tin nhảm cả.

Hồi lâu mới lại nói nữa:

- Đến thế nữa thì thật rõ cái sẩy nẩy cái ung! Mà... rõ khổ! Cái thơ chị ấy viết cho tôi thì tôi đánh mất ngay lập tức chứ nào tôi có kịp được dùng đến nó đâu, mà bảo hay là tôi còn đưa cho ai làm bậy nữa!

Tuy đã biết chuyện mất thơ từ mấy hôm trước, Quỳnh cũng đại dột hỏi lại một cách, giá vào trường hợp khác, thì là gian dối đáng nghi, rất nguy hiểm:

- Thế ra lại đánh mất ngay!

Thanh không dám đáp thế nào cả. Sau cùng cô bạn gái vô tích sự thấy hổ thẹn, bèn bẽn lẽn đứng lên:

- Thôi, xin phép hai bác. Chị không việc gì thế là tôi mừng rồi. Thật tôi không ngờ vì vô ý mà lại hại đến hai bác như thế! Nếu mà bác chưa khám phá ra được thằng phải gió, cái thằng chết bầm chết vằm này cho bác, thì thật chưa biết bao giờ tôi mới ăn ngon ngủ yên. Thôi,

chào hai bác.

Liêm không giữ khách; trong lòng cũng muốn tống khứ đi cho xong.

Chàng tiễn Thanh ra cửa bằng một nét mặt nghiêm nghị có ngụ ý khinh bỉ.

Đến lúc khép cửa quay vào, chàng mắng vợ:

- Ấy đấy! Rõ có phải nhàn cư vi bất thiện, mà lăm chịch em bạn vào thời buổi này thì chỉ có hại mà thôi, hay không!

Quỳnh khẽ cười:

- Nếu biết thế thì còn đâu có chuyện?

Vài phút sau, nàng lại trách:

- Còn anh nữa! Đã ghen sao không nói phăng ngay ra? Sao anh không lục tội ngay, để em được cãi có được không? Sao lại không nói ngay đến cái thư ấy?

Liêm đáp:

- Nào ai biết đâu! Người ta yên trí có cả mười phần mười là hư hỏng, là có nhân tình rồi, nên người ta mới hành hạ chứ? Nếu nghĩ xa xôi, có đâu đến nỗi này! Đấy, thế là em đã hiểu: vì có lẽ gì, anh mới tệ với em như thế, chứ chẳng phải anh say mê người nào khác mà xử bạc với em.

- Nghĩ cho cùng, anh cũng có lỗi, mà em cũng có lỗi. Không cắt nghĩa ngay cho nhau nên mới hiểu lầm nhau... Thôi, chúng ta cũng phải tha thứ lẫn cho nhau cả. Vả lại, sự cũng đã rồi... Thật là phiền cho thấy dễ quá!

Liêm vội nói:

- Mà thật cũng là một bài học cho anh!



Đến đây, lại có tiếng gõ cửa! Liêm nhăn mặt đi ra. Nhưng may, đó không phải là khách, mà chỉ là người đưa thư của nhà Bưu Điện. Cầm lá thư quay vào, chàng lăm bâm: "Hắn lại thư hỏi thăm của ai đây! Chồng thật!" Nhưng đó chẳng phải là thư hỏi thăm. Nét mặt chàng luôn luôn thay đổi, vừa thích lại vừa giận...

*Thưa ông,*

*Tôi là một thằng khốn nạn. Đáng lẽ chính tôi đến xin lỗi ông mới phải. Nhưng tôi không dám, tôi sợ lắm. Thật thế, khi đã làm một việc như tôi làm rồi, thì người ta không nên vác mặt đến xin lỗi ai nữa, có phải thế không?*

*Tôi không hiểu việc vợ ông tự tử có dính dáng gì đến sự can rở của tôi không, nhưng tôi cứ viết thư này để ông rõ, vì tôi thấy hình như chỉ vì một sự điên cuồng của tôi mà gia đình ông đã có tai biến... Được tin vợ ông thoát chết; tôi sung sướng và càng, thấy tội mình nhẹ đi. Tuy nhiên, tôi vẫn cần được ông tha thứ, và xin ông rộng lòng tha thứ.*

*Tôi xin nói ngay: một lần tôi có gửi cho ông một lá thư ký tên Vô Danh, trong đó có kèm một lá thư của vợ ông mà tôi đã nhặt được ở cửa hiệu của cô Quỳnh khi cô ta chưa lấy ông. Tôi vốn là người rất say mê cô Quỳnh, tuy vẫn bị cô ta cự tuyệt. Tôi vẫn là người biết mặt, biết tên ông, ghét ông, tuy ông không biết tôi là ai. Vì hay vào mua hàng, tôi nhận biết mặt chữ cô Quỳnh. Vì tình cờ nhặt được thư ấy (có lẽ để gửi cho ông) tôi bèn nghĩ ra cách ranh mãnh là gửi cho ông để ông ghen tuông, phân vân. Trong một phút điên rồ, tôi tưởng đó*

là một sự bông đùa vô hại, vì chúng không bao giờ tôi dám có hy vọng lấy được cô Quỳnh. Tuy nhiên, thói đời là: không được ăn thì đập đổ.

Sau khi bịa ra cái thơ mà gửi cho ông, tôi chỉ thích chí được có một hôm thôi. Về sau, tôi lo ngày lo đêm, sợ rằng hành vi dâm mật của tôi có thể làm cho vợ chồng nhà ông bất hoà, mất hạnh phúc. Tôi đã toan gửi thư cải chính, vậy mà không hiểu sao, cứ trừ trừ mãi... Đến khi biết vợ ông tự tử, tôi mới hối hận vô cùng, chắc rằng có một phần lỗi là ở tôi. Bây giờ, được tin vợ ông khỏi chết, tôi mới có can đảm viết thư này cắt nghĩa và xin lỗi.

Thưa ông, tuy vậy tôi vẫn say mê cô Quỳnh nhưng cô ta là người đoan chính, tôi rất kính phục. Tôi xin lấy danh dự mà cam đoan. Xin ông đừng ngờ vực vợ ông, nếu ông đã vì cái thơ khốn nạn của tôi mà ngờ vực. Tôi lại xin ông tha lỗi cho tôi, và lại cho phép tôi ký tên là:

VÔ DANH

Đọc xong, Liêm đưa lá thư cho vợ, xo vai nói:

- Nó nghịch đến như thế này thì thật chó má vô cùng!

Chàng không biết rằng chàng rất sung sướng mà chửi kẻ vô danh như thế.

## VI

- Đầu đuôi câu chuyện chỉ có thế mà thôi ư?
- Vâng, bẩm tất cả chỉ vì có thế.
- Anh không giấu tôi điều gì đấy chứ?
- Dạ? Không!

Ông phán Hoà lắc đầu, mỉm cười. Liêm ngỡ ngác... Ông phán vẫn cứ cười hoài nghi. Rồi ông trở tay lên tường mà rằng:

- Không phải chỉ có thế. Nhưng mà vì bốn chữ kia kia!

Liêm vội quay lại sau lưng. Đó là bức câu đối trên vóc đỏ mà một người bạn đã mừng lúc chàng cưới vợ. Sao lại vì bốn chữ ấy? *Lá thắm chỉ hồng*... Bốn chữ mà bạn chàng đã mừng chàng, khốn nạn nào nó có ngụ ý cái gì khác cái ý ngợi khen! Tuy nhiên, Liêm cũng còn cúi đầu ngẫm nghĩ đã, chứ chưa hỏi lại ông cậu họ rất khó chịu ấy vội.

Trước mắt Liêm, xưa nay ông phán Hoà chỉ là một người rất tầm thường, một viên chức không có gì lỗi lạc, tính nết không có gì đáng ghét cũng như chẳng có quái gì đáng trọng, một người vô lợi và vô hại cho đời mà thôi. Nếu có lỗi lạc thì hoạ chăng là ở chỗ mỗi ngày bốn buổi xách ô đi, về rất đúng giờ, đem lương tháng về cho

vợ rất đúng hẹn, buổi trưa nào cũng đọc một tờ báo tin vặt trước khi đi ngủ tạm 15 phút, tối thứ bảy nào cũng dắt con đi xem chiếu phim... Ông ít bạn, sống một cuộc đời lẻ loi, bó buộc mình bằng một thời biểu bất di dịch và vô vị, thỉnh thoảng mới đánh dăm ba hội tổ tôm, luôn luôn tính sổ và đặt hàng tạp hoá bên Tây hộ vợ và cháu vợ, không cãi nhau với ai bao giờ cả, cũng không giai gái, lãng mạn một chút, dẫu là một chút thôi... bao giờ! Một người như thế gọi là đáng yêu đối với vợ con mà thôi, nhưng có thể gọi là đáng ghét, có khi đáng khinh nữa, trước mặt thiên hạ. Cho nên, tuy không dám nói ra miệng, xưa nay Liêm vẫn có bụng hơi hơi khinh bỉ ông phán Hoà. Nhất là khi nghe thấy ông đã nói một lần: "Cứ nuôi vợ nuôi con cho tử tế, thế cũng đủ là người có ích rồi!" Liêm lại càng cho ông là tầm thường không có gì đáng đếm xỉa. Cũng như đa số thiếu niên khác, Liêm vốn cực đoan, cho rằng một người rất có thể có rất nhiều tật xấu, miễn sao đã có một tính nết gì phi thường, và do thế, đáng yêu. Đàng này... ông phán Hoà chỉ là kẻ vô vị.

Vốn vẫn khinh thường ông cậu như thế cho nên bây giờ bị ông cậu bất kỳ làm cho phải lúng túng, Liêm vừa kinh ngạc vừa bực mình. Nhưng chàng không dám lộ sự bực dọc, đành phải ngoan ngoãn hỏi:

- Cậu nói đến bốn chữ *lạ thắm chỉ hồng* ấy à? Cháu xin chịu không hiểu cậu muốn nói gì cả đấy!

Ông phán Hoà vẫn ôn tồn:

- Nói ra chắc anh giận lắm, nhưng tôi cứ phải nói... Anh có biết bốn chữ ấy có một ý nghĩa xỏ xiên mát mẻ

rất kín đáo hay không? Ngay hôm đầu, trông thấy bức câu đối tôi đã đoán ra ngay, và cũng chắc rằng anh chỉ có Tây học thôi thì không hiểu được.

*Dù khi lá thắm chỉ hồng*

*Nên chăng thì cũng tại lòng mẹ cha*

Ông phán Hoà vừa ngâm hai câu ấy một cách tỉnh quái xong thì Liêm nói ngay:

- Cháu không hiểu vì lẽ gì bốn chữ trong hai câu Kiều ấy mà lại dính dáng đến... sự phần uất của vợ cháu, nhất là trong việc, cháu đã nhận lỗi cháu quá ghen...

Ông phán Hoà gơ tay ngăn:

- Ấy anh hãy khoan đã!

Sốt ruột, Liêm nói bằng giọng hỏi vô lễ!

- Gớm, cậu cũng bí mật lắm! Thì cậu cứ nói phăng ngay ra có hơn không!

Nhưng ông phán Hoà vẫn khề nói rất ôn tồn:

- Phiền anh hãy ra đẩy cái cửa buồng lại đã. Tôi rất không muốn để chị ấy nghe lỏm được câu chuyện này.

Liêm ra đẩy cửa. Lúc ấy 8 giờ tối, vào ngày thứ ba sau hôm Quỳnh chết hụt, cho nên Quỳnh vẫn nằm trên giường ở buồng bên cạnh để dưỡng sức... Liêm lại quay vào, nói:

- Vợ cháu không nghe thấy gì đâu, cậu cắt nghĩa đi.

- *Dù khi lá thắm chỉ hồng nên chăng...* Ấy đó, *lá thắm chỉ hồng* có ngụ ý chế diễu rằng hai anh chị đã bõm xom nhau từ trước khi có lời ưng thuận của hai bên cha mẹ. Trước mặt người cổ, lấy nhau vì phải lòng,

vì có tình ý với nhau, thế là rất có hại cho người con gái, hẳn anh ta đã biết thế. Nói rộng ra, bốn chữ ấy lại còn ám chỉ hai người đã tiên dâm hậu thú nữa. Nói thế, anh đủ hiểu rồi.

Liêm cúi đầu, và đó là một cách thú tội với ông cậu.

- Anh cứ tưởng rằng cái việc hai anh chị thường lên nhà đi chơi với nhau là không ai biết đâu nhỉ?

Vẫn cứ cúi đầu, Liêm không biết rằng thế là lại thú nhận thêm một lần nữa. và có muốn chối cãi thì thôi không kịp nữa rồi. Chàng bắt đầu dâm sợ ông cậu, nhất là khi chàng vẫn khinh thường ông ấy xưa nay. Và cái ông bất kỳ dáo dẻ ấy lại tiếp:

- Thật thế, đi chơi với nhau thế nào mà đến nỗi để cho học trò nó bắt gặp, rồi nó lại đi nói với em Phúc nó, rồi em Phúc nó lại mách tôi!

- Thưa cậu, điều ấy cháu không dám chối cãi, song đó kể cũng chẳng can hệ gì...

- Ấy chết! Cái đó can hệ lắm chứ!

Liêm lắc đầu:

- Cháu vẫn không hiểu! Thế thì vợ cháu tự tử là vì bốn chữ mừng xỏ kia hay là vì cái việc ngụ trong bốn chữ ấy?

Ông phán Hoà ngồi ngay ngắn lên, sửa soạn một cuộc nói dài dòng:

- Vì việc chứ không phải vì chữ. Tại sao anh ghen? Tại Quỳnh đã đi chơi với anh, đã thơ từ cho anh. Cho nên anh thường tự nhủ: "Mình mà chim được nó thì hẳn cũng có thằng khác chim được nó". Nếu thí dụ hai

người đã trót... bậy bạ với nhau, thì anh lại càng ghen lắm nữa, vì anh lại sẽ thường tự nghĩ: "Nó đã cho mình ngủ với nó, thì biết đâu nó lại không có thể cho thằng khác ngủ với nó được?" có phải thế không? Ấy can hệ là như thế!

Nghĩ ngợi hồi lâu, Liêm đành gật đầu: - Vâng, sự ấy kể ra cũng có thể thật.

- Còn... nếu hai anh chị lấy nhau là chỉ bởi theo lệnh bố mẹ mà thôi, trước khi dạm hỏi tuyệt không có tình ý gì với nhau, thì khi lấy vợ rồi, anh bị bó buộc phải kính trọng người vợ, vì không kính trọng người ta không được, vì người ta không làm gì cho anh có cơ mà khinh, mà ghen... Trong việc này, nếu anh đã ghen, đã giận, đến bậc nói những lời càn dỡ, ấy chỉ là vợ anh đã yêu anh trước khi đáng được phép yêu, ấy chỉ bởi hai anh chị đã lấy nhau vì tình, thế thôi. Yêu tình thân rồi lấy nhau, thì còn ghen gì.

Nếu yêu... vật chất rồi mới lấy nhau, sự ghen tuông sẽ để ra những cử chỉ bỉ ổi đáng xấu hổ lạ thường. Bậy nhất là cái việc tiền dâm hậu thú. Đấy, anh thử nghĩ mà xem: chim chuột mà lấy nhau thì có được mấy cặp vợ chồng là bền chặt đâu! Mà trong đời, những thằng đàn ông bạc tình theo cái nghĩa câu nói nôm na "*Chơi no lại bỏ giờ*" Sở dĩ mà có nhiều, ấy chính là vì bọn ấy nó ghen thì nhiều, chứ nó bạc thì ít. Còn nếu khi người đàn ông sau khi có tấm đoạt thân thể người đàn bà, dẫu ghen tằn, nghi lắm, nhưng không nở bỏ, sợ lương tâm cắn rứt đã làm hại cả đời một người thì không bỏ nhau là vì thương hại, mà đã thương hại nghĩa là đã

khinh... Nghĩa là đã tiên dâm hậu thú thì vợ chồng sẽ ăn ở với nhau chẳng ra cái quái gì cả.

Liêm giật mình: những sự rồi thông thường, rất dễ hiểu như thế, mà đến bây giờ chàng mới biết! Thì ra lúc yêu là mù loà thật. Chàng bỗng trở lại chịu phục cái ông cậu mà chàng vẫn khinh thường bấy nay. Rồi chàng nói:

- Cậu dậy rất đúng. Mà như ý cậu, có lẽ cứ cha mẹ hỏi cho mà lại hơn cả!

Ông phán Hoà đáp:

- Không, ý tôi không phải như thế. Nghĩa là nhân tiện thì tôi nói cái nguy hiểm của sự lấy nhau vì tình mà anh vừa trải, mà anh đến bây giờ mới giác ngộ, đó thôi. Lấy nhau vì cha mẹ hỏi cho cũng có thể có hạnh phúc được lắm, vì ái tình sẽ đến sau những hôn lễ. Nếu bảo lấy nhau không vì yêu thì không sung sướng được, thế thì các cụ nhà mình có chim chuột nhau rồi mới lấy nhau đâu! Ai dám bảo các cụ khổ cả? Ai dám bảo các cụ không yêu quý nhau hơn cả các bạn trẻ lấy nhau vì tình đời bây giờ? Các cụ thì giữ được gia đình êm ấm, mà các bạn nam nữ bây giờ thì chỉ thấy bỏ nhau choành choạch, tự tử bừa bãi mà thôi!

Liêm vui cười mà rằng:

- Mới nghe cậu nói thì thấy hình như cổ lỗ, hủ bại, nhưng chính đó mới là chân lý.

- Tôi không cấm ai yêu... Nhưng tôi xin ai cũng nhớ cái mục đích của ái tình nghĩa là hạnh phúc. Yêu để mà khổ thì đừng yêu nữa có hơn không. Đáng lẽ phải dùng ái



tình làm khí giới mưu cầu hạnh phúc thì sao người đời cứ đem hạnh phúc nô lệ ái tình thế nhỉ? Lấy nhau vì tình được lắm. Nhưng người đàn ông phải đứng đắn, phải kiềm chế cái lòng dục của mình lại, đừng có lợi dụng. Mà đàn bà thì phải khôn ngoan, đừng có cả nể, đừng có quá tin... Khi mà đã để cho xác thịt thoả mãn rồi thì thôi, cái sự thủy chung với nhau sẽ là điều nói hão! Đây, anh cứ ngẫm xem nguyên nhân sự tai họa của anh có phải thế không? Anh muốn ngắt cái hoa hồng. Vì vô ý, gai nhọn đâm vào tay anh ngay... Người này thế, người khác cũng lại thế nốt, chẳng sự gì làm gương được cho ai cả, vì người đời, hết lớp này đến lớp khác chung quy ai cũng đại đột như nhau cả... Ấy thế mới đáng chán đời!

Ông phán Hoà đứng lên, trong khi Liêm còn mãi nghĩ ngợi. Ông cậu bảo:

- Thế nào? Bà nhạc anh hoảng hốt từ Nam đã lên đây. Anh không lại chơi mà xin lỗi, hay là phân trần?

Liêm hốt hoảng đáp:

- Vâng, lạy cậu, cậu về trước, lát sau cháu xin đến.

Ông cậu đi rồi, ông cháu vẫn cứ ngồi cúi đầu như trước, Liêm nhắm lại cuộc tình duyên... Thì ra... trăm điều ngang ngửa chẳng ra gì, chẳng qua chỉ tại vấn đề xác thịt. Không, Quỳnh không có một tý lỗi nào cả, bị kết án nghiệt lắm, nàng cũng chỉ là tòng phạm, vì kẻ thủ phạm chính là Liêm. Là một đôi cháu cô cháu cậu, lại biết rõ Liêm từ mấy chục năm giờ, nếu nàng để ý đến yêu vụng dẫu thâm Liêm, đó có thể là sự rất dĩ nhiên, và nếu nàng có quá tin

chàng mà thơ từ hoặc lại phải đi chơi, đó chưa đủ là chứng có hư hỏng. Còn đến cái việc đáng chê trách ở một thiếu nữ, là cái việc này đây, chẳng biết giữ ngọc gìn vàng, thì Liêm lại càng không có cơ nào chính đáng để ghen tuông. Giả sử có chuyện xảy ra việc lại là một toà nhà tú lữ của ông bạn, và đó là chàng lập tâm chiếm đoạt chứ chẳng phải Quỳnh sốt sáng hiến thân. Thì dù bạn Quỳnh đã nghe Liêm bước vào một nơi ô uế, vậy mà không có phòng cho thuê, thì trách mắng hay gì nữa. Nhưng nàng cũng còn có lý... Còn việc vui vẻ tương thân với những người đàn ông khác thì đó cũng chưa phải là một tang chứng lẳng lơ hay hư hỏng gì cả. Thế mà xưa nay, những thiếu nữ có hàng nghìn người muốn chìm bằng cách trêu ghẹo hay bông đùa thì lại thường lại chỉ quên đi, chỉ trơ ra mà thôi; còn để sự bông đùa sa ngã, dễ chuyển tinh thần, lại phần nhiều lại có thể dẫn đến bà không được tiếp xúc nhiều với đàn ông mà lại chán đầy đủ, và gặp một câu đường mật là tức thề chết ngay, mê ngay.

Cái lá thư kia, nếu Liêm có trí sáng suốt hơn nữa, chàng đã phải hỏi ngay, đã tránh khỏi một sự hiểu lầm trong bấy nhiêu lâu, vì được dịp cắt nghĩa, Quỳnh không còn cái vẻ đáng ngờ, cũng như Liêm chẳng còn cơ gì ăn nói phàm phũ... Nhưng Liêm đã mù vì quá ghen. Chàng đã ghen vì đã được cư xử quá suồng sã. Chàng đã suồng sã bởi lẽ Quỳnh cũng đã quá tin chàng!

Than ôi! Cái việc trẻ con, dễ hiểu như hai với hai là bốn ấy mà phải đến sau khi vợ tự tử ông cậu diễn thuyết

một bài, mà Liêm mới biết! Chàng tự thấy đáng sỉ nhục vô cùng. Một đứa trẻ con, một kẻ vô học, cũng chưa mấy khi đã xuẩn động như thế, vậy mà Liêm đã thế.

Liêm đứng lên, ra để sẵn sóc vợ, lúc ấy Quỳnh đương ngồi thờ giữa giường. Nét mặt nàng buồn bã, tầm mắt nàng đặt vào cái bình hoa trên bàn giấy. Trông thấy vợ âu sầu, Liêm cũng bần khoản, khổ tâm. Chàng sợ hãi khẽ hỏi trong khi ngồi xuống cạnh vợ:

- Quỳnh ơi, em vẫn cứ buồn rầu đấy? Thế ra em không tha thứ cho anh? Nên quên đi, anh van Quỳnh, và vui vẻ lên một chút cho anh đỡ khổ.

Quỳnh thành thực đáp:

- Vâng, em vẫn buồn, cái đó quả có thể thật, anh ạ. Em muốn quên đi lắm đấy chứ, nhưng mà... nó thế nào ấy, thật quả là khó quên lắm, khó khuây khoả lắm... Nếu mà...

Đến đây, hai giọt lệ lại long lanh chảy ra gò má làm cho Quỳnh nghẹn ngào, im bật. Liêm cầm tay vợ, cúi xuống hôn âu yếm vào mấy đầu ngón tay. Chàng ấp úng:

- Tuy nhiên cái vết đau thương chung của chúng ta chẳng phải là hết cơ cứu chữa. Rồi ít lâu, em cũng sẽ quên đi. Còn anh, anh xin cố ăn ở thế nào để chuộc lại lỗi xưa, để lại tìm thấy lòng yêu của em, nếu em không yêu anh nữa.

Không đáp lời, Quỳnh hất hàm phía trước mặt, mà rằng:

- Anh nhìn cái bình hoa kia mà xem... Chính đó là đồ cổ, quý giá lắm, tiếc rằng nó đã vỡ, người ta đã hàn nó lại, anh cũng như người đã đánh vỡ bình, tuy rằng anh đã biết hàn lại, bình vẫn đặc dụng. Nhưng giá anh thận trọng một chút, đừng trót tay đánh vỡ, thì có phải quý hóa biết bao nhiêu không!

- Anh xin lỗi em... Một lần nữa, anh lại xin lỗi em. Thôi, quên đi cho anh đỡ khổ. Và anh yêu cầu em thế này: là đừng bao giờ nói cho mẹ biết cái sự anh đã xúc phạm tới mẹ, bao nhiêu tội, để anh nhận cả, mẹ muốn hỏi gì, để anh xin đáp.

Nhưng Quỳnh lại nói:

- Không, để em nhận lỗi hộ anh. Nếu mẹ em chốc nữa lại, em sẽ thú thật là chính tại em quá nóng, quá giận. Chú biết cắt nghĩa thế nào nữa! Bây giờ anh có đến Hàng Gai thì cứ đến, nhưng anh rất có thể đổ tội cho em một chút được lắm.

Liêm thở dài, vì cảm động. Chàng lại nhớ đến lời lẽ cái thơ, lúc người yêu đi tự tử mà bỏ trong túi áo cho chàng. Liêm thấy hổ thẹn chung cho cả cái giống đàn ông. Quỳnh đến lúc muốn chết cũng không oán giận, sau khi thoát chết, cũng vẫn sẵn lòng tha thứ. Thật chẳng mong được ở người đàn ông những đức tính ấy bao giờ! Ở người đàn ông chỉ có óc chuyên chế, lòng ích kỷ, cái bản lĩnh dã man...

- Không tuy không dám nói thật, nhưng nếu cần, anh sẽ bịa đặt ra để nhận lỗi. Anh đời nào lại hèn đến nỗi để mẹ bắn khoản về em, cô con gái.

trong sự ăn ở với nhà chồng. Anh ngồi với em lát nữa rồi anh đi...

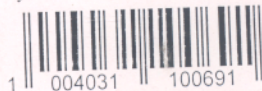
Rồi Liêm lại cầm hai tay vợ lên mà âu yếm hôn. Chàng lại thấy những tình cảm nồng nàn như vào lúc mới bắt đầu yêu... Chàng thấy lòng chàng được một thứ lửa mới, ngọn lửa của sự hối hận nó vừa hun đúc, nó lại vừa thiêu huỷ những thương tích cũ. Mãi đến lúc ấy, Liêm mới rõ cái chân giá trị của ái tình, bởi lẽ ai cũng đã phải đau khổ mới biết thấm thía cái nghĩa của ái tình.

# VŨ TRỌNG PHỤNG

# Lấy nhau vì tình

tiểu thuyết

Lấy nhau vì tình(22000)



22.000 VNĐ

Lấy nhau vì tình:



**Giá: 22.000VNĐ**